LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG
1947-2015

ĐẢNG BỘ HUYỆN VÕ NHAI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG
(1947-2015)

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Hà Chiến Thuật

Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Trưởng ban

Hà Văn Ninh

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó ban

Hà Văn Quyển

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban

Trịnh Văn Châu

Nguyên Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Ủy viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Hà Văn Quyển

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Trưởng ban

Hà Văn Ninh

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó ban

Trịnh Văn Châu

Nguyên Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Ủy viên

Hà Văn Nước

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Ủy viên

Hà Đình Vũ

Trưởng Công an xã - Ủy viên

Hoàng Văn Lợi

Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã - Ủy viên

Hà Đình Nhơn

Bí thư Đoàn Thanh niên xã - Ủy viên

Hà Thị Bào

Chủ tịch Hội Phụ nữ xã - Ủy viên

Hà Công Cư

Chủ tịch Hội Nông dân xã - Ủy viên

Hà Đức Thiều

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Ủy viên

Hà Xuân Hè

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Hà Thanh Tâm

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Nông Văn Hán

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Dương Văn Thư

Nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sỹ, Nhà báo: **Nguyễn Ngọc Hạnh**

Thạc sỹ Lịch sử: **Phạm Thị Hoạt**

Thạc sỹ Lịch sử: **Phạm Thị Hường**

Cử nhân Chính trị học: **Đinh Văn Mười**

LỜI NÓI ĐẦU

Nghinh Tường là một xã vùng cao nằm ở phía Bắc huyện Võ Nhai, cách trục đường quốc lộ 1B 30km, cách trung tâm huyện Võ Nhai (thị trấn Đình Cả) 50km. Đây là một vùng đất có lịch sử hình thành và phát triển từ lâu đời. Trên mảnh đất này, nhân dân cùng kề vai sát cánh, cần cù lao động, đấu tranh với thiên tai, địch họa để xây dựng cuộc sống, hình thành nên xóm làng trù phú và giàu đẹp.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nghinh Tường đã một lòng đi theo cách mạng, tích cực đóng góp cho sự nghiệp giải phóng quê hương, đất nước. Cùng với sự phát triển của phong trào cách mạng địa phương, tháng 8-1947, tổ Đảng Nghinh Tường thuộc Chi bộ liên xã Cúc Đường được thành lập do đồng chí Ma Văn Nghị làm Bí thư Chi bộ, góp phần tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng ở địa phương. Tháng 5-1949, xã Nghinh Tường tách ra khỏi đại xã Cúc Đường. Chi bộ xã Nghinh Tường chính thức thành lập do đồng chí Hà Văn Giáp làm Bí thư Chi bộ. Ngay sau khi ra đời, Chi bộ Đảng đã trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng của xã, cùng với nhân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc xâm lược.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Nghinh Tường đã đóng góp sức người, sức của phục vụ cho công cuộc bảo vệ nền độc lập của dân tộc. Cũng trên mảnh đất này đã có hàng trăm, hàng nghìn cán bộ, chiến sỹ, đồng bào trung kiên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó có 17 người con ưu tú đã anh dũng hy sinh trên chiến trường và nhiều thương binh, bệnh binh đã đóng góp mồ hôi công sức và máu xương cho thắng lợi chung của đất nước.

Đến năm 1979, Đảng bộ xã Nghinh Tường được thành lập. Từ đây, Đảng bộ xã Nghinh Tường không ngừng lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra. Từ năm 1986 đến nay, Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường tiếp tục chung sức, đồng lòng thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Xuất phát từ đạo lý cao đẹp "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc ta đối với thế hệ cha anh đi trước. Đồng thời thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW (ngày 28-8-2002) của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ cơ sở; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghinh Tường (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra Nghị quyết về công tác sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách **"Lịch sử Đảng bộ xã Nghinh Tường (1947-2015)".**

Cuốn sách ra đời là tài liệu quan trọng để giáo dục, nhắc nhở các thế hệ người dân Nghinh Tường hôm nay và mai sau phát huy tinh thần, ý chí cách mạng, ra sức học tập, lao động và cống hiến cho quê hương, đất nước xứng đáng với công lao to lớn của ông cha đi trước. Đồng thời, việc xuất bản cuốn sách cũng nhằm giới thiệu tới bạn đọc trong và ngoài xã hiểu hơn về mảnh đất, con người và truyền thống yêu nước, cách mạng trên quê hương Nghinh Tường.

Việc biên soạn và xuất bản cuốn sách còn là việc làm thể hiện sự kính trọng, lòng biết ơn sâu sắc đối với sự cống hiến lớn lao của biết bao thế hệ người dân Nghinh Tường, những người đã anh dũng chiến đấu, hy sinh trên khắp mọi miền Tổ quốc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt là trong công cuộc đổi mới hôm nay, sự đóng góp công sức của hàng trăm cán bộ, đảng viên là nhân tố để nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của Đảng và Nhà nước trên quê hương.

Trong quá trình sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn cuốn sách, Ban Chỉ đạo luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Võ Nhai, sự hưởng ứng, khích lệ, đóng góp ý kiến và cung cấp tư liệu của các đồng chí lãnh đạo xã qua các thời kỳ, các đồng chí đảng viên cùng sự đầu tư tâm huyết của Ban nghiên cứu - biên soạn nên cuốn sách nhanh chóng được hoàn thành và ra mắt bạn đọc.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghinh Tường xin chân thành cảm ơn Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Võ Nhai; cảm ơn sự cố gắng nhiệt tình của Ban Sưu tầm tư liệu, các nhân chứng lịch sử, Ban Nghiên cứu - Biên soạn cùng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể có liên quan đã giúp chúng tôi hoàn thành công trình khoa học **"Lịch sử Đảng bộ xã Nghinh Tường (1947-2015)".**

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG

Bí thư Đảng ủy - Trưởng ban chỉ đạo

Hà Chiến Thuật

Chương I

NGHINH TƯỜNG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA CÁCH MẠNG

I. KHÁI QUÁT VỀ VÙNG ĐẤT NGHINH TƯỜNG

Nghinh Tường là một xã vùng cao nằm ở phía bắc huyện Võ Nhai, cách trục đường quốc lộ 1B 30km, cách trung tâm huyện Võ Nhai khoảng 50km. Phía bắc giáp xã Liêm Thủy (huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn), phía đông giáp xã Tân Hòa (huyện Bình Gia) và xã Tân Tri (huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn), phía nam giáp xã Phú Thượng và xã Vũ Chấn (huyện Võ Nhai), phía tây giáp xã Sảng Mộc (huyện Võ Nhai).

Địa hình của xã Nghinh Tường khá đa dạng với nhiều đồi núi chạy dọc theo chiều dài của xã. Xen kẽ giữa các vùng núi đất là những dãy núi đá, chủ yếu là núi đá vôi như ngọn núi Khau Nao có độ cao 885m. Nhìn chung, địa hình của xã bị chia cắt phức tạp bởi hệ thống sông suối và đồi núi trên địa bàn.

Diện tích đất tự nhiên của xã tính đến năm 2015 là 8.429,65ha, trong đó đất nông nghiệp, lâm nghiệp là

8.168,05ha (chiếm 96,9% diện tích đất tự nhiên, trong đó đất trồng lúa là 142ha), đất phi nông nghiệp là 49,9ha (chiếm 0,59% diện tích đất tự nhiên), đất ở tại nông thôn là 19,98ha (chiếm 0,24% diện tích tự nhiên), đất chưa sử dụng là 191,72ha (chiếm 2,27% diện tích đất tự nhiên). Đất đai của xã phù hợp với nhiều loại cây ngắn ngày và dài ngày như: lúa, ngô, khoai, sắn, nhãn, vải, chè, keo tai tượng… Tuy xã có diện tích tự nhiên tương đối lớn nhưng phần lớn là diện tích đất rừng. Diện tích đất dành cho sản xuất nông nghiệp ít, đặc biệt là đất trồng cây lương thực.

Là một xã vùng cao nằm ở phía bắc huyện Võ Nhai nên Nghinh Tường mang đặc điểm của khí hậu vùng núi Bắc bộ, chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa, với 4 mùa rõ rệt xuân, hạ, thu, đông. Mùa đông ở xã thường đến sớm hơn và lạnh hơn; thời điểm lạnh nhất là tháng 1, tháng 2, lúc này có nhiệt độ trung bình khoảng 8-13ºC và có thời điểm rét đậm, rét hại với nhiệt độ xuống đến 3ºC. Thời điểm nóng nhất năm vào tháng 6, 7 với nhiệt độ trung bình là 28-29ºC.

Lượng mưa bình quân hàng năm trên địa bàn xã đạt 1.555mm, phân bố không đồng đều. Từ tháng 5 đến tháng 10, mưa nhiều chiếm 88,5% tổng lượng mưa cả năm; từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau, lượng mưa ít chiếm 11,5% tổng lượng mưa cả năm. Độ ẩm không khí trung bình đạt 84,83%, trong đó độ ẩm trung bình cao nhất là 90% (vào tháng 5), độ ẩm trung bình thấp nhất là 30-60% (vào tháng 12). Bên cạnh đó, xã Nghinh Tường hàng năm chịu ảnh hưởng của 2 hướng gió chính là gió

mùa đông bắc (vào mùa đông) và gió nam. Nhìn chung, khí hậu của xã Nghinh Tường thuận lợi cho việc xây dựng và phát triển một nền nông nghiệp đa dạng.

Về thủy văn, địa bàn xã bị chia cắt bởi hệ thống các khe suối quanh co, uốn khúc được bắt nguồn từ các dãy núi và từ thượng nguồn phía bắc về. Đặc điểm nổi bật đó là nước cạn về mùa đông, sẵn nước về mùa hè nhưng do địa hình dốc và hẹp nên dễ gây ra lũ nhanh, có cường độ lớn. Vì vậy, nước tưới phục vụ cho nhu cầu sản xuất gặp nhiều khó khăn vào mùa đông do khe suối bị cạn và hệ thống hồ đập dự trữ chưa đủ đáp ứng được nhu cầu. Bên cạnh đó, xã còn có sông Nghinh Tường không chỉ chảy qua địa bàn của xã mà còn chảy qua nhiều địa phương khác trong huyện. Đây là con sông có vai trò đặc biệt quan trọng đối với nhân dân trong huyện, góp phần tạo ra nguồn nước phong phú phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt.

Nguồn tài nguyên chủ yếu của Nghinh Tường là rừng với diện tích 7.819,12ha, chiếm 92,76% tổng diện tích đất tự nhiên. Xã Nghinh Tường không ngừng phát huy thế mạnh về đất rừng để phát triển mạnh các cây công nghiệp, cây đặc sản, cây ăn quả và cây dược liệu.

Nhìn chung, với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của xã Nghinh Tường có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển một nền kinh tế đa dạng, đặc biệt là nền kinh tế nông nghiệp góp phần làm thay đổi diện mạo quê hương. Cùng với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, điều kiện kinh tế - xã hội ngày càng hoàn thiện là cơ sở quan trọng trong sự tồn tại và phát triển bền vững của xã trên các lĩnh vực.

Tính đến năm 2011, xã có 628 hộ với 2.716 nhân khẩu đang sinh sống, mật độ dân số là 33,8 người/km^2. Trên địa bàn xã có 2 dân tộc cùng chung sống đoàn kết bao gồm dân tộc Tày, Dao và được chia thành 12 xóm. Bao gồm các xóm: Nà Hấu, Bản Nhàu, Thâm Thạo, Bản Chang, Bản Nưa, Nà Lẹng, Bản Rãi, Hạ Lương, Thượng Lương, Bản Cái, Nà Giàm, Nà Châu. Tên các xóm đều có ý nghĩa riêng, tiêu biểu như tên Nà Hấu được đặt có ý nghĩa là ruộng tốt vì bản này có nhiều chân ruộng tốt, rất thuận lợi cho cây lúa nước phát triển.

Trong cơ cấu nền kinh tế của xã, nông nghiệp chiếm vị trí quan trọng nhất. Dưới sự lãnh đạo sát sao của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã cùng với sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân, khắc phục những khó khăn về thời tiết, khí hậu, sâu bệnh, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, tạo ra năng suất cây trồng cao hơn. Cơ cấu kinh tế của xã ngày càng chuyển dịch theo hướng tích cực.

Bên cạnh sản xuất nông nghiệp lúa nước, nhân dân Nghinh Tường cũng đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm như trâu, bò, lợn, gà. Nhờ đó, đời sống nhân dân Nghinh Tường ngày càng được cải thiện, góp phần nâng cao thu nhập cho nhân dân trong xã.

Ngoài việc tập trung sản xuất nông nghiệp, các hoạt động dịch vụ - thương mại đều được quan tâm, phát triển ở các thành phần kinh tế, đáp ứng tốt hơn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Nhân dân Nghinh Tường dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, bước đầu thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội.

Đến năm 2015, hệ thống giao thông của xã Nghinh Tường đã dần được hoàn thiện. Toàn xã có 5,9km đường liên xã, trục xã được rải nhựa với mặt đường rộng 3,5m, lề đường rộng 6,5m, đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi. Đường trục thôn, xóm có tổng chiều dài là 18km, là đường đất, mặt đường rộng 3m. Đường ngõ, xóm với tổng chiều dài 24,5km là đường đất, mặt đường rộng 2,5m. Cùng với việc đầu tư xây dựng hệ thống giao thông trên địa bàn xã, xã Nghinh Tường hiện nay đã xây dựng được 1 chợ xã với diện tích 0,42ha và 1 đình chợ được xây dựng kiên cố, có đường đi được đổ bê tông. Chợ trên địa bàn xã đã đạt chuẩn của Bộ Công thương. Trường học 3 cấp đã được xây dựng kiên cố, khang trang và đạt chuẩn quốc gia mức độ I, trạm y tế đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

Bên cạnh đó, hệ thống trạm biến áp trên địa bàn xã có 5 trạm với tổng công suất là 500KVA, đặt tại các xóm: Bản Cái, Nà Lẹng, Bản Chang, Bản Rãi, Bản Nhàu. Đường dây trung thế có 23km đảm bảo yêu cầu. Đường dây hạ thế được xây dựng mới 15km.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, trong những năm 2010-2015, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn xã ngày càng ổn định, không ngừng nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Đảng bộ, chính quyền xã Nghinh Tường đã lãnh đạo, chỉ đạo sử dụng nguồn vốn của Nhà nước có hiệu quả, kết hợp với nguồn lực của địa phương để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, ưu tiên xây dựng các công trình phục vụ thiết thực cho sản xuất, đời sống của nhân dân trên địa bàn xã.

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ, chính quyền xã Nghinh Tường không ngừng nỗ lực, vượt qua mọi khó khăn, từng bước tháo gỡ và đạt được nhiều thành tựu. Với truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và sự thực hiện của chính quyền, xã đang vươn lên trên con đường xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH XÃ, TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA VÀ CÁCH MẠNG

1. Quá trình hình thành làng, xã Nghinh Tường

Huyện Võ Nhai nói chung, xã Nghinh Tường nói riêng là vùng đất có lịch sử hình thành và phát triển từ lâu đời. Những bằng chứng khảo cổ học được tìm thấy tại các miền núi đá, trong hang động thuộc các xã: Thần Sa, Thượng Nung, Sảng Mộc, Bình Long, Vũ Chấn đã khẳng định Võ Nhai là một trong những cái nôi đầu tiên của người thượng cổ.

Theo các tác giả trong *Địa chí Thái Nguyên* và nhà sử học Nguyễn Xuân Minh (Chủ biên) trong cuốn *Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai* thì thời thuộc Đường, vùng đất Võ Nhai có tên là huyện Vũ Lễ. Thời Lý - Trần (thế kỷ X-XIV), Võ Nhai được gọi là châu Vạn Nhai. Thời thuộc Minh (1407-1427), Võ Nhai đổi thành châu Vũ Lễ. Đến đời Lê Thuận Thiên, châu Vũ Lễ đổi thành huyện Võ Nhai, thuộc phủ Phú Bình. Năm Minh Mệnh thứ 16 (năm 1836), huyện Võ Nhai gồm 8 tổng và 29 xã, trại, cai

trị theo chế độ lưu quan. Đời Đồng Khánh (1886-1888), huyện Võ Nhai có 8 tổng, gồm 28 xã, trại. Thời kỳ này, huyện lỵ huyện Võ Nhai chuyển từ xã Lâu Thượng về xã Tràng Xá.

Nghinh Tường trước đây thuộc tổng Tân Tri, huyện Võ Nhai. Trước khi có tên gọi là Nghinh Tường, xã trải qua nhiều tên gọi khác nhau như Nghinh Đại, Nghinh Thách. Năm 1894, thực dân Pháp cắt các tổng Bắc Sơn, Nhất Thể, Quỳnh Sơn, Tân Lưu, Vĩnh Yên ra khỏi huyện Võ Nhai để thành lập châu Bắc Sơn; huyện Võ Nhai đổi thành châu Võ Nhai, gồm 6 tổng là: Lâu Thượng, Tràng Xá, Phương Giao, Cúc Đình, Thượng Nung, Văn Lăng và được giữ nguyên như thế đến sau Cách mạng tháng Tám. Khi đó, Nghinh Tường thuộc tổng Cúc Đình. Thời Pháp thuộc, Nghinh Tường bao gồm các xóm: Bản Cái, Bản Nưa, Thượng Lương, Bản Chang, Bản Nhàu, Nà Giàm, Bản Rãi, Nghinh Tác.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 25-3-1948, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký Sắc lệnh số 148-SL bỏ các đơn vị hành chính cấp phủ, châu, quận. Do đó, châu Võ Nhai đổi thành huyện Võ Nhai, gồm 17 xã.

Ngày 22-12-1949, theo Nghị định số 224-TTG của Thủ tướng Chính phủ, thôn Sảng Mộc (xã Yên Hân, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn) được sáp nhập vào xã Nghinh Tường, huyện Võ Nhai. Năm 1953, xóm Nghinh Tác được tách ra từ xã Nghinh Tường về xã Sảng Mộc.

Năm 1985, xóm Nà Hấu, Thâm Thạo được tách ra từ

Bản Nhàu. Từ năm 1990 đến năm 1995, xóm Hạ Lương được tách ra từ Thượng Lương; xóm Nà Châu, Nà Lẹng được tách ra từ xóm Nà Giàm. Hiện nay, xã Nghinh Tường có 12 xóm.

Vùng đất xã Nghinh Tường, huyện Võ Nhai có lịch sử hình thành và phát triển từ lâu đời. Người đến sau nối tiếp người đến trước, các dòng họ, gia đình cùng quần cư bên nhau, sát cánh chống chọi với thiên nhiên, khai phá đất đai, phát triển sản xuất và xây dựng quê hương. Cùng với thời gian, nhân dân xã Nghinh Tường đã bỏ biết bao công sức để xây dựng, tạo nên xóm làng khang trang, no ấm cùng với nhiều truyền thống văn hóa đặc sắc, phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương Nghinh Tường.

2. Truyền thống lịch sử, văn hóa

Nghinh Tường là vùng đất truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời. Là mảnh đất tiếp nhận cư dân nhiều vùng miền trong và ngoài tỉnh đến sinh sống đã đem đến sắc thái văn hóa phong phú trên quê hương Nghinh Tường. Đó là sự kết tinh của đời sống văn hóa tinh thần, sự cần cù, sáng tạo của biết bao thế hệ người dân Nghinh Tường. Những giá trị tốt đẹp đó luôn được người dân trong xã gìn giữ và phát huy. Từ xưa đến nay, các dòng họ trong xã cùng sinh sống đoàn kết, phản ánh bề dày lịch sử hình thành của xã.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, thế hệ sau nối tiếp thế hệ trước, đất và người Nghinh Tường luôn giữ gìn và phát huy truyền thống ông cha, làm đẹp thêm bản sắc văn hóa quê hương. Để tạo ra một đời sống tinh thần

phong phú, nhân dân xã Nghinh Tường đã cùng chung sức, chung lòng xây dựng nhiều công trình kiến trúc trong làng - xã như đền, đình, chùa, nghè, miếu thờ… Nghinh Tường có nhiều di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu như: đình Úng (Nà Giàm), Đồng Đình (Bản Nhàu); nghè Đinh Điêu (Bản Chang) và nghè Đông Thân (Bản Rãi).

Qua các di sản văn hóa vật thể như đình, chùa, đền, miếu, các đồ thờ tự… cùng các giá trị văn hóa phi vật thể trong các lễ hội truyền thống còn lưu giữ đến ngày hôm nay đã phần nào phản ánh được những giá trị văn hóa truyền thống của nhân dân Nghinh Tường trong suốt chiều dài hàng ngàn năm lịch sử.

Tập quán sinh sống trên nhà sàn là một nét đẹp trong truyền thống sinh hoạt của người dân Nghinh Tường. Nhìn chung, nhà sàn truyền thống là một nét văn hóa vật chất đặc trưng tiêu biểu của nhân dân trong xã.

Bên cạnh đó, xã Nghinh Tường còn nổi bật với lễ hội lồng tồng. Trong đó, có hát "Nhà tơ" (hát ca trù) và hát chèo. Trong những ngày hội, xã thuê những đội hát nhà tơ từ Lạng Sơn xuống phục vụ nhu cầu của nhân dân. Qua lễ hội, tình làng nghĩa xóm được thắt chặt, phát huy ý thức tự giác và tinh thần cộng đồng của nhân dân. Mọi người cùng đoàn kết, chung sức và có nghĩa vụ, quyền lợi như nhau trong việc tạo ra và hưởng thụ những gì mà lễ hội mang lại. Đó thực sự là một nét đẹp truyền thống cần gìn giữ và phát huy.

Trong công cuộc xây dựng quê hương, trải qua biết

bao biến cố thăng trầm nhưng nhân dân Nghinh Tường đã cố kết lại với nhau trong cộng đồng làng xóm. Từ trong lao động sản xuất, chống thiên tai địch họa, nhiều truyền thống tốt đẹp đã ra đời. Ngoài tinh thần đoàn kết, cần cù chịu khó trong lao động, yêu quê hương đất nước, nhân dân Nghinh Tường luôn sống chân thật, thương yêu đùm bọc giúp đỡ nhau, đặc biệt trong khó khăn hoạn nạn. Đó là những giá trị văn hóa cố kết lòng người, xây dựng tình làng nghĩa xóm.

Truyền thống lao động, sản xuất

Trong quá trình khai khẩn ruộng hoang, đất trống, bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, nhân dân Nghinh Tường đã biết dựa vào thuận lợi của điều kiện tự nhiên, khắc phục khó khăn, cùng chung sức, chung lòng biến khu đất hoang thành ruộng đồng, thành làng xóm. Đó chính là nét đẹp được người dân Nghinh Tường hun đúc thành truyền thống đoàn kết, lao động cần cù, thông minh và sáng tạo.

Những khó khăn do điều kiện tự nhiên đã góp phần rèn luyện ý chí và nghị lực cho các thế hệ Nghinh Tường. Đó là tinh thần chịu thương chịu khó, tinh thần lạc quan và sáng tạo trong lao động sản xuất.

Chính truyền thống đó đã góp phần xây dựng khối đoàn kết trong các làng, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, khối đoàn kết đó càng được tăng cường, tạo thành sức mạnh để cộng đồng các làng xóm sinh sống ở Nghinh Tường vươn

lên xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp.

Truyền thống hiếu học và sáng tạo

Cùng với truyền thống đoàn kết, yêu quê hương đất nước, nhân dân Nghinh Tường luôn phát huy truyền thống hiếu học và sáng tạo. Đó là một nét đẹp văn hóa được hình thành trong quá trình dựng xóm dựng làng của nhân dân Nghinh Tường qua các thời kỳ lịch sử. Dưới chế độ phong kiến, giáo dục ở Võ Nhai được coi là một trong những vùng quê đi đầu.

Trải qua các thời kỳ lịch sử với bao thăng trầm nhưng truyền thống hiếu học của nhân dân Nghinh Tường luôn được phát huy, sáng tạo để thích nghi với điều kiện của quê hương. Các thế hệ người dân Nghinh Tường ngày nay không ngừng vượt lên mọi khó khăn để đến trường, tiếp thu tri thức xây dựng quê hương, đất nước. Nhiều người con của xã đã kế tiếp và phát huy những tinh hoa của ông cha, phấn đấu và trưởng thành. Không ít người con của Nghinh Tường đã đảm trách những cương vị lãnh đạo chủ chốt và có nhiều đóng góp cho quê hương.

Hiện nay, công tác giáo dục ở Nghinh Tường rất được chú trọng, nhiều thành tích giáo dục ngày càng nổi bật. Những năm gần đây, trên địa bàn xã có nhiều con em thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng mỗi năm. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh, xứng đáng với sự hy sinh của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Truyền thống yêu nước và chống giặc ngoại xâm

Để có được cuộc sống bình yên lao động sản xuất, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, người dân Nghinh Tường tiếp nối bao đời cũng như nhân dân trong huyện, tỉnh đã đứng lên chống giặc ngoại xâm. Tình yêu với quê hương, đất nước đó đã được nuôi dưỡng và hình thành nên truyền thống quý báu của nhân dân Nghinh Tường.

Đến thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, tinh thần yêu nước, kiên cường, bất khuất ấy càng được hun đúc và rèn luyện. Nhiều thanh niên xã Nghinh Tường đã lên đường chiến đấu theo tiếng gọi của Tổ quốc, quyết hy sinh để bảo vệ độc lập, tự do và chủ quyền của đất nước.

Nhân dân Nghinh Tường rất tự hào về truyền thống yêu nước, tinh thần dũng cảm hy sinh trong chiến đấu, vì độc lập, tự do của dân tộc. Những truyền thống đó là di sản quý báu in đậm trong tiềm thức của mỗi người dân nơi đây. Từ đó trở thành động lực cho Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường tiếp tục vươn lên thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN NGHINH TƯỜNG THAM GIA ĐẤU TRANH, GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI NGHINH TƯỜNG DƯỚI THỜI PHÁP THUỘC

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công cửa biển Đà Nẵng, mở đầu xâm lược Việt Nam. Triều đình phong kiến nhà Nguyễn đã từng bước đầu hàng kẻ thù, ký hàng ước Hác-măng (năm 1883) và Pa-tơ-nốt (năm 1884) chấp nhận sự đô hộ của thực dân Pháp đối với nước ta. Phản kháng lại quyết định của triều đình, quân và dân cả nước nhất tề đứng lên đánh Pháp cứu nước với nhiều phong trào như: Phong trào Cần Vương (1886-1896), khởi nghĩa nông dân Yên Thế (1884-1913)… Tuy vậy, do sự chênh lệch về trình độ phát triển khoa học - kỹ thuật cũng như thiếu một đường lối, ngọn cờ lãnh đạo tiên tiến, các phong trào khởi nghĩa chống Pháp lần lượt bị dìm trong bể máu. Đến cuối thế kỷ XIX, về cơ bản thực dân Pháp đã hoàn thành xong công cuộc bình định Việt Nam, biến Việt Nam thành một phần của "Đông Dương thuộc Pháp".

Để dễ bề cai trị nước ta, thực dân Pháp áp dụng chính sách "chia để trị", "dùng người Việt trị người Việt" hết sức thâm độc. Chúng chia nước ta làm ba kỳ: Bắc kỳ là xứ bảo hộ, Trung kỳ là xứ nửa bảo hộ, Nam kỳ là xứ thuộc địa.

Không thể với tay đến từng làng xã, thực dân Pháp sử dụng bọn địa chủ, cường hào làm công cụ thống trị trực tiếp, thay mặt chúng kìm kẹp và bóc lột nhân dân. Cũng như mọi làng quê khác trên cả nước, các làng của tổng Cúc Đình đều có bộ máy chính quyền tay sai bao gồm lý trưởng và phó lý. Giúp việc cho lý trưởng có "Ngũ hương" (gồm hương mục, hương bạ, hương dịch, hương kiểm và hương bản) và các tổ chức lão làng, lão trai. Với bộ máy cai trị đồ sộ này, nhân dân nước ta nói chung, nhân dân Nghinh Tường nói riêng bị kiểm soát chặt chẽ trong vòng áp bức của thực dân phong kiến.

Thâm độc hơn, bọn thống trị chia người dân ra làm ba hạng gồm thẻ đỏ (địa chủ, cường hào), thẻ vàng (trung nông) và thẻ mốc (bần cố nông). Với thẻ mốc, bần cố nông luôn phải tự ý thức về số phận con sâu, con kiến của mình, ngậm ngùi nuốt hận chịu sự đô hộ, bóc lột của hai tầng áp bức thực dân - phong kiến. Đến năm 1930, châu Võ Nhai có 120 hương dõng (chiếm 1/7 số lượng hương dõng toàn tỉnh Thái Nguyên) và trên 10 tên mật thám thường xuyên về các thôn xóm để dò la tình hình. Trong giai đoạn này, Nghinh Tường là một làng nằm trong tổng Cúc Đình của châu Võ Nhai, chịu sự đàn áp và thống trị của chế độ thực dân, phong kiến.

Nền kinh tế Việt Nam lúc đó rất nghèo nàn nhưng với bản chất tham lam vô độ của chủ nghĩa tư bản, thực dân Pháp đã không từ một thủ đoạn nào để bóc lột nhân dân ta. Một mặt chúng đẩy mạnh khai thác tài nguyên, tận thu triệt để những ưu đãi mà thiên nhiên ban tặng cho dân tộc Việt Nam, mặt khác, chúng tăng cường bóc lột nhân dân bằng sưu cao, thuế nặng. nhân dân Nghinh Tường nói riêng và nhân dân cả nước nói chung phải gánh trên vai mình nhiều thứ thuế vô lý như thuế đinh, thuế điền, thuế rượu…

Mảnh đất Nghinh Tường ngày nay vốn là một xã vùng cao, ruộng đất không nhiều, nhân dân nhiều đời luôn phải dựa vào núi rừng để kiếm kế sinh nhai. Kể từ khi chịu sự đàn áp của thực dân, đời sống nhân dân Nghinh Tường lại càng thêm khổ cực. Người dân còn phải vào rừng đào măng, đào củ mài kiếm sống. Nông dân Nghinh Tường phải sinh sống trong những mái nhà tranh, vách đất.

Dưới chế độ thực dân - phong kiến hà khắc, đời sống chính trị ngột ngạt, vật chất nghèo nàn song không vì thế người dân Nghinh Tường quên đi truyền thống văn hóa, lễ hội. Hàng năm, các làng vẫn tổ chức hội làng. Hội làng là truyền thống văn hóa tốt đẹp, lâu đời, cũng là nơi lưu giữ ý thức cộng đồng, đoàn kết của nhân dân các xóm ở Nghinh Tường.

Để dễ bề cai trị nhân dân ta, thực dân Pháp duy trì chế độ ngu dân, bởi thế tuyệt đại đa số nhân dân Nghinh Tường không biết chữ. Những năm 1920-1930, cả châu Võ Nhai không có một trường học nào, mỗi làng chỉ có vài ba người biết chữ Hán, chữ Quốc ngữ và có bằng sơ học yếu

lược. Tuy bị kìm kẹp, truyền thống hiếu học của nhân dân Nghinh Tường vẫn không vì thế mà phai mờ. Các xóm, bản vẫn còn có một số thầy dạy chữ Nho và chữ Quốc ngữ cho con em trong vùng. Tuy không nhiều người đỗ đạt song những học sinh trường tư trước Cách mạng tháng Tám đã trở thành nguồn bổ sung quý giá cho phong trào cách mạng.

Là người "bảo hộ" cho nhân dân Việt Nam, thực dân Pháp bỏ mặc cho nhân dân Việt Nam đói nghèo, ngu tối, ốm đau, bệnh tật. Trong cả tổng Cúc Đình không có trạm xá, nhà hộ sinh nào. Mỗi khi bệnh tật, ốm đau, sinh con, nhân dân tổng Cúc Đình đều chữa trị dựa vào những kinh nghiệm dân gian lưu truyền và các vị thuốc Nam, thuốc lá trên rừng. Khi bị bệnh nặng một số gia đình mới tìm đến thầy lang, thầy cúng còn lại hầu hết phó mặc cho số phận. Tình trạng "hữu sinh, vô dưỡng" là nỗi đau của không ít những gia đình trong làng, trong tổng. Người nông dân chỉ còn biết than trời, ngậm ngùi tin vào số phận "do trời định đoạt". Bệnh sốt rét là một trong những dịch bệnh phổ biến và kéo dài làm cho người dân trong xã luôn xanh xao, vàng vọt. Câu ca "lử khử lừ khừ, chẳng Đại Từ cũng Võ Nhai" đã nói lên thảm trạng đó.

Dưới sự bóc lột dã man của thực dân Pháp và phong kiến, nhân dân Nghinh Tường sống trong tình trạng kinh tế chậm phát triển, xã hội nổi lên hai mâu thuẫn cơ bản: mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Nghinh Tường với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nông dân với bọn cường hào. Không chịu khuất phục trước sự thống trị và những chính sách đàn áp, bóc lột thậm tệ của chính quyền thực dân,

phong kiến, nhân dân Nghinh Tường cùng nhân dân các xã lân cận luôn sát cánh cùng nhân dân cả nước đứng lên đấu tranh chống quân xâm lược. Một thời kỳ mới đang đến với Nghinh Tường nói riêng tổng Cúc Đình nói chung, thời kỳ vùng lên xóa bỏ xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do cho quê hương.

II. DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN NGHINH TƯỜNG (TRONG TỔNG CÚC ĐÌNH) ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Ngay khi thực dân Pháp đặt chân lên đất nước Việt Nam, chúng đã vấp phải sự phản kháng anh dũng của toàn thể dân tộc Việt Nam. Tuy nhiên, do những hạn chế của thời đại, các phong trào yêu nước của nhân dân ta cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX lần lượt thất bại và bị dìm trong biển máu.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một bước ngoặt quyết định đối với phong trào cách mạng Việt Nam. Kể từ đây, dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin, dưới sự dìu dắt, lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 10-1930 đổi tên thành Đảng Cộng sản Đông Dương), nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Nghinh Tường nói riêng đoàn kết một lòng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản.

Ngay sau khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát động và lãnh đạo các cao trào cách mạng 1930-1931 và phong trào dân chủ 1936-1939. Nhờ đó, vai trò lãnh

đạo của Đảng đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ngày càng vững chắc.

Truyền thống kiên cường, bất khuất trong các phong trào đấu tranh chống áp bức, bóc lột thường xuyên diễn ra tạo điều kiện cho nhân dân Võ Nhai sớm tiếp thu ảnh hưởng cách mạng do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Do đó, các cơ sở Đảng, cơ sở cách mạng hình thành khá sớm ở Võ Nhai. Đầu năm 1937 tại làng Cao (Phú Thượng), Chi bộ Đảng đầu tiên đã được thành lập với 3 đồng chí đảng viên: Nông Văn Cần, Lục Văn Đủ, Chu Văn Tấn. Sự ra đời của Chi bộ Đảng đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng ở Võ Nhai nói chung, xã Nghinh Tường nói riêng. Trong phong trào dân chủ 1936-1939, Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác được thành lập. Thông qua sách, báo và tự do ngôn luận, Hội đã truyền bá những hiểu biết về chủ nghĩa Mác - Lê nin, về chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và cách mạng giải phóng dân tộc đến với quần chúng nhân dân, đồng thời cổ vũ, lãnh đạo nhân dân trong các phong trào đấu tranh đòi tự do, dân chủ. Đến đầu những năm 40 của thế kỷ XX, hoạt động của Hội đã bao trùm lên khắp các xã của huyện Võ Nhai.

Tháng 9-1939, Đức tấn công Ba Lan, chiến tranh thế giới lần thứ 2 bùng nổ. Trước tình hình đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần VI (11-1939) họp và nhận định: Chiến tranh thế giới thứ 2 là cơ hội để nhân dân ta giành độc lập, song muốn giành được độc lập cần phải chuyển hướng chiến lược cách mạng, tập trung toàn bộ sức lực cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Diễn biến chiến tranh gây ra những khó khăn cho cách mạng Việt Nam. Tháng 6-1940, Đức đánh bại Pháp, buộc Pháp phải đầu hàng vô điều kiện. Chớp lấy thời cơ thuận lợi này, quân Nhật đã nhanh chóng ép thực dân Pháp đồng ý cho Nhật vào Đông Dương. Nhân dân Việt Nam phải chịu ách thống trị "một cổ hai tròng", đồng thời cách mạng Việt Nam cũng cùng một lúc phải đối phó với 2 kẻ thù là thực dân Pháp, phát xít Nhật và tay sai của chúng.

Ngày 28-1-1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941, Người đã triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương VIII tại Pác Bó (Cao Bằng). Hội nghị chủ trương chuyển hướng cách mạng về vùng nông thôn, đồng thời đề cao hơn nữa nhiệm vụ giải phóng dân tộc: "Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc thì chẳng những toàn thể quốc gia, dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được".

Truyền thống yêu nước phát triển là điều kiện để nhân dân Nghinh Tường sớm tiếp thu ảnh hưởng của phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo. Từ năm 1941-1944, trên địa bàn tổng Cúc Đình đã có một số cán bộ Việt Minh như các đồng chí Bùi Chí Tâm, Trần Quyền, Nông Thị Cẩm, Lục Văn Điện về tuyên truyền giác ngộ cách mạng cho một số thanh niên có tư tưởng tiến bộ.

Từ năm 1944, phong trào cách mạng ở Võ Nhai có bước phát triển mới. Các đơn vị Cứu quốc quân và các đội

tự vệ được củng cố và mở rộng. Phong trào tự mua sắm, trang bị vũ khí ngày càng sôi nổi, bảo đảm mỗi đội viên tự vệ có một vũ khí chiến đấu. Bản Chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" (7-5-1944) của Tổng bộ Việt Minh và Lời kêu gọi của Trung ương Đảng "Sắm sửa vũ khí đuổi thù chung" (10-8-1944) càng cổ vũ thêm phong trào tiến mạnh trên con đường khởi nghĩa vũ trang. Hầu hết nhân dân đều tham gia vào các tổ chức cách mạng, trong hàng ngũ tổng, lý, xã đoàn trừ một số ít phản động, làm tay sai cho Pháp còn lại đều ngả theo cách mạng hoặc có cảm tình với cách mạng. Tuy bị thực dân Pháp đàn áp, khủng bố dã man nhưng đội viên đội Cứu quốc quân vẫn phân tán vào các làng, các hang động ở phía nam châu Võ Nhai, được nhân dân Nghinh Tường và các xã lân cận tiếp tế lương thực, thực phẩm. Dưới sự lãnh đạo của các đội viên đội Cứu quốc, nhân dân Nghinh Tường mỗi khi thấy Nhật đến thì giấu thóc, gạo, bí mật trốn đi, thực hiện "vườn không, nhà trống".

Thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh về việc nối liền hai trung tâm căn cứ địa Cao Bằng và Bắc Sơn - Võ Nhai, mở đường về xuôi kết hợp với phong trào cách mạng toàn quốc và liên lạc thường xuyên với Ban Thường vụ Trung ương Đảng, vào tháng 2-1945[1], tại Lũng Hoài diễn ra cuộc họp của các đồng chí lãnh đạo căn cứ địa Cao Bằng với các đồng chí chỉ huy Cứu quốc quân. Cuộc họp đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng, trong đó có việc Cứu quốc quân sẽ mở 4 con đường lên đón các mũi nam tiến từ Cao Bằng xuống trong đó có một hướng đi

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai 1930-1954. Bắc Thái, tr. 51.

qua Cúc Đường, Thượng Nung (Thái Nguyên) lên Na Rì (Bắc Kạn).

Thực hiện quyết định của Hội nghị Lũng Hoài, một số cán bộ Cứu quốc quân đã về Cúc Đường, Thượng Nung để củng cố và phát triển các tổ chức Cứu quốc, các đội tự vệ. Phong trào Việt Minh phát triển mạnh mẽ trên địa bàn xã. nhân dân Nghinh Tường đã hưởng ứng và tích cực tham gia phong trào cách mạng, tạo nên những thành tích kháng chiến hào hùng của quân và nhân dân các dân tộc Nghinh Tường nói riêng, tổng Cúc Đình nói chung.

Đêm ngày 9-3-1945, Nhật nổ súng đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương. Tại Thái Nguyên, mặc dù đến ngày 9-3-1945 không có quân Nhật chiếm đóng nhưng tin cuộc đảo chính đã gây nên sự hoảng loạn trong các công sở và doanh trại của quân Pháp, bọn chúng vội vã tháo chạy về Đại Từ và sang Tuyên Quang.

Trước tình hình đó, Trung ương ra Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" kêu gọi nhân dân chuẩn bị khởi nghĩa. Nhận được Chỉ thị, Ban lãnh đạo chiến khu Hoàng Hoa Thám đã khẩn trương bàn kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền địa phương. Ngày 21-3-1945, La Hiên được giải phóng, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại châu lỵ La Hiên, Ủy ban cách mạng lâm thời châu Võ Nhai do ông Bùi Văn Tịch làm Chủ tịch ra mắt quần chúng nhân dân các dân tộc.

Tin thắng lợi ở La Hiên cổ vũ tinh thần của nhân dân khắp các xã. Vì vậy, sau khi La Hiên giải phóng vài giờ, các thôn xóm ở Nghinh Tường được Cứu quốc quân và

cán bộ Việt Minh lãnh đạo giành chính quyền, lập ra Ủy ban giải phóng xã Nghinh Tường. Ngày 23-3-1945, Ủy ban cách mạng lâm thời xã Nghinh Tường được thành lập do ông Trịnh Văn Vũ làm Chủ tịch.

Như vậy, sau 15 năm vận động và đấu tranh giải phóng dân tộc, cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền, xã Nghinh Tường đã thành công hoàn toàn. Xã là một trong những địa phương giành chính quyền sớm của huyện Võ Nhai nói riêng và cả nước nói chung. Thắng lợi đó phải kể đến sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chỉ huy chiến khu Hoàng Hoa Thám, đội Cứu quốc quân và Mặt trận Việt Minh tỉnh Thái Nguyên, huyện Võ Nhai cùng với sự đóng góp xương máu của nhân dân Nghinh Tường anh hùng. Cách mạng đã giúp nhân dân Nghinh Tường đứng lên làm chủ vận mệnh của mình, làm chủ quê hương và cùng với các xã lân cận xây dựng quê hương, góp phần vào sự nghiệp chung của dân tộc, chuẩn bị tham gia vào kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) với niềm tin tất thắng.

III. NHÂN DÂN NGHINH TƯỜNG THAM GIA XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG. CHI BỘ ĐẢNG ĐẠI XÃ CÚC ĐƯỜNG RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN - KIẾN QUỐC, CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

1. Nhân dân Nghinh Tường trong những những ngày xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhân dân Nghinh Tường cùng cả nước vui mừng sống trong những ngày độc lập, tự do. Tuy nhiên, chính quyền cách mạng non trẻ vừa mới ra đời phải đương đầu với nhiều khó khăn, thử thách do tình trạng "thù trong, giặc ngoài", do hậu quả áp bức, bóc lột của đế quốc, phát xít và địa chủ phong kiến. Ở phía bắc vĩ tuyến 16 là 20 vạn quân đội của Tưởng Giới Thạch. Ở phía nam vĩ tuyến 16 là quân Anh, theo sau chúng là quân đội thực dân Pháp. Ngày 23-9-1945, núp sau lưng quân Anh, quân đội Pháp nổ súng tấn công, đánh chiếm Sài Gòn - Gia Định. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam bộ bắt đầu.

Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần phải làm ngay, đó là: Phát động quần chúng tăng gia sản xuất để cứu đói; mở ngay cuộc lạc quyên để giúp đỡ người nghèo; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm tuyệt đối hút thuốc phiện; ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo; tổ chức tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; mở chiến dịch giáo dục: cần, kiệm, liêm, chính.

Để giải quyết nạn đói trước mắt, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: *"Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo"*[1], mỗi nhà ở Nghinh Tường đều lập "Hũ gạo tiết kiệm", mỗi lần nấu cơm bỏ vào hũ một nắm gạo, cuối

1. Hồ Chí Minh toàn tập, Sđd, tập 4, tr.31.

tuần đem hũ gạo đi nộp. Truyền thống đồng cam, cộng khổ, thương yêu đùm bọc lẫn nhau được khơi dậy mạnh mẽ. Nhiều làng ở Nghinh Tường, nhân dân còn tổ chức "ngày đồng tâm - không đỏ lửa" để có thêm gạo cứu đói. Mặt trận Việt Minh và chính quyền tổ chức vận động nhân dân ủng hộ, tương trợ lẫn nhau với tinh thần "nhường cơm sẻ áo", "lá lành đùm lá rách", "một miếng khi đói bằng một gói khi no"…

Tuy nhiên, việc tổ chức, quyên góp thóc gạo từ những "Hũ gạo tiết kiệm" chỉ là giải pháp đối phó tạm thời với nạn đói, còn biện pháp thiết thực và mang tính chiến lược lâu dài mà Đảng và Chính phủ phát động trong nhân dân là "tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm" cùng với khẩu hiệu "không một tấc đất bỏ hoang", "tấc đất, tấc vàng". Phong trào thi đua sản xuất được dấy lên khắp các làng. Chính quyền các làng còn tiến hành tịch thu tất cả công điền, công thổ chia cho dân nghèo; phát động phong trào khai hoang, khai hóa để lấy đất trồng khoai lang, các loại rau màu ngắn ngày để cứu đói; phát động phong trào tương thân tương ái, tương trợ lẫn nhau như cho vay không lấy lãi, đổi công.

Trong thời gian này, Trung ương Đảng, Chính phủ có những quyết sách kịp thời để khuyến khích sản xuất, thực hành tiết kiệm. Những sắc lệnh, chủ trương đó góp phần tháo gỡ khó khăn trong đời sống, giúp nhân dân trong làng dần thoát khỏi nạn đói, khích lệ tinh thần yêu nước và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, niềm tin vào chính quyền cách mạng.

Ngày 4-9-1945, Nhà nước phát động phong trào xây dựng "Quỹ độc lập", "Tuần lễ vàng", "Tuần lễ đồng", "Quỹ đảm phụ quốc phòng", mua "Công trái quốc gia"để khắc phục khó khăn về tài chính. Hưởng ứng cuộc vận động, nhân dân trong xã đã nô nức tham gia và tích cực hưởng ứng bằng việc mang đồ trang sức, vật kỷ niệm, những tài sản quý giá, vật dụng gia đình để đóng góp cho cách mạng. Trong khắp các thôn xóm, những câu ca, hò vè để cổ vũ phong trào được lưu truyền rộng rãi như:

"Đeo vàng chỉ tổ nặng tai

Đeo kiềng nặng cổ hỡi ai có vàng"

Hoặc:

"Đem vàng đổi súng cối xay

Đánh tan giặc Pháp mong ngày thành công"

Dưới sự lãnh đạo của Ủy ban cách mạng lâm thời các xóm bản, nhân dân các xóm bản thuộc xã Nghinh Tường đã ra sức đóng góp, giúp đỡ Nhà nước. Chỉ trong vòng 2 năm (1945-1946), các xóm bản trong xã đã đóng góp được 3 chỉ vàng, 50 đồng bạc 1 hào, 20 đồng bạc hào đôi, 80kg xoong đồng, 600kg gạo, 200kg thóc cho "Quỹ đảm phụ quốc phòng" và "Công trái Quốc gia". Đây là sự cố gắng hết sức to lớn, thể hiện tinh thần yêu nước, đồng cam cộng khổ của nhân dân Nghinh Tường.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh *"Giặc đói, giặc dốt là bạn đồng minh của giặc ngoại xâm"*, ngày 8-9-1945, Nha Bình dân học vụ được thành lập và kêu gọi

toàn dân tham gia phong trào diệt giặc dốt, xóa nạn mù chữ. Người nêu rõ *"Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu"*. Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, hưởng ứng lời kêu gọi của Bác Hồ, cuối năm 1945 đầu năm 1946, phong trào "Bình dân học vụ" ở Nghinh Tường phát triển rất mạnh mẽ, thu hút mọi tầng lớp nhân dân đến học, từ thanh niên, phụ nữ, trẻ em, đặc biệt có cả các cụ già trong làng cũng tham gia, tạo nên những tấm gương sáng cho lớp trẻ noi theo về truyền thống hiếu học. Với phương châm "Người biết chữ dạy người không biết, người biết nhiều dạy người biết ít", những người biết chữ trong xóm bản đều được chính quyền cử ra dạy học ở các lớp bình dân học vụ. Thời gian này có thầy Hương sư tên Vị người xã Cúc Đường về Nghinh Tường dạy học.

Để khuyến khích việc học, khắp các thôn xóm, các cổng làng hay đầu chợ, cạnh lối ra vào đều có bảng đánh vần chữ cái, với hình thức kiểm tra bắt buộc đối với nhân dân, ai biết đọc chữ thì mới cho vào chợ mua bán... Chính vì vậy trong thời gian ngắn, mọi người dân trong xã đều biết chữ, nhiều người còn biết làm phép tính.

Ngày 25-11-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Kháng chiến - Kiến quốc". Theo tinh thần Chỉ thị, tổ chức Đảng và chính quyền cách mạng lâm thời ở Võ Nhai tập trung lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ *"củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, diệt trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân"*.

Chính quyền về tay nhân dân, đời sống mới được thiết lập, các đoàn thể quần chúng như Đoàn Thanh niên,

Hội Phụ nữ tích cực vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, bài trừ mê tín dị đoan cùng các hủ tục lạc hậu trong ma chay, cưới xin, đình đám, hội hè, giải tán các phe, giáp... Chính quyền cách mạng đã cùng với Đoàn Thanh niên tổ chức một số đám cưới theo hình thức mới, không ăn uống lãng phí, ma chay dùng nghi thức tang lễ đơn giản, không cỗ bàn linh đình... lấy đó làm cơ sở vận động, được đông đảo nhân dân hưởng ứng. Những tệ nạn, mê tín dị đoan như đồng cốt, bói toán, cờ bạc, rượu chè dần dần được loại bỏ. Phong trào hội họp, mít tinh, thể dục - thể thao, múa hát tập thể, văn hóa - văn nghệ được mọi người hăng hái tham gia, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Ban ngày bà con nông dân hăng hái ra đồng sản xuất, chiều tối các đội Thanh niên, Phụ nữ, Thiếu niên... hăng say thi đua tập luyện quân sự, rèn đội ngũ, luyện các động tác chiến đấu cá nhân.

Trong không khí độc lập, tự do, cuộc sống của người dân Nghinh Tường đã thay đổi theo chiều hướng tích cực cả về vật chất và tinh thần. Chưa bao giờ, chưa thời đại nào, người dân lại ý thức được sâu sắc vai trò, nhiệm vụ của mình trong xã hội đến như vậy. Tuy còn nhiều khó khăn nhưng người dân Nghinh Tường dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ nguyện đem hết sức mình bảo vệ nền độc lập dân tộc, xây dựng quê hương, xây dựng cuộc sống ấm no, giàu đẹp.

Theo Sắc lệnh số 51 ngày 17-10-1945, Tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẽ được tiến hành vào ngày 23-12-1945. Tại

tỉnh Thái Nguyên, ngày bầu cử diễn ra vào 23-12-1945[1]. Đông đảo cử tri Nghinh Tường nô nức đi bỏ phiếu bầu ra Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Lần đầu tiên nhân dân được tự tay đi cầm lá phiếu bầu cử bầu ra những người đại diện cho mình vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày bầu cử là ngày hội lớn của nhân dân vì lần đầu tiên trong lịch sử - mọi công dân không phân biệt nam nữ, giàu nghèo, thành phần, tôn giáo đều có quyền ứng cử vào chính quyền các cấp. Hơn nữa, mọi cử tri đều có quyền lựa chọn người đủ tiêu chuẩn để bầu vào cơ quan quyền lực của Nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Cuộc bầu cử tại các xóm ở Nghinh Tường đã diễn ra thành công tốt đẹp.

Sau hơn một năm từ khi giành chính quyền, dưới sự lãnh đạo của Ủy ban cách mạng lâm thời, Ủy ban hành chính và Mặt trận Việt Minh, tại các xóm ở Nghinh Tường công tác đấu tranh củng cố chính quyền, bảo vệ trật tự an ninh, ngăn chặn và diệt trừ những hành động chống phá chính quyền ngấm ngầm hoặc công khai ở xã đã thu được những kết quả đáng khích lệ. Thắng lợi đó đã củng cố thêm lòng tin của nhân dân vào Đảng, vào cách mạng, tạo

1. Để có thời gian chuẩn bị, Trung ương quyết định lui cuộc bầu cử đến ngày 6-1-1946. Nhưng do ở xa, một số đơn vị trong đó có tỉnh Thái Nguyên đã không nhận được lệnh hoãn. Do đó, bầu cử ở Thái Nguyên vẫn tiến hành vào ngày 23-12-1945.

nên nguồn sức mạnh lớn thúc đẩy công tác xây dựng cuộc sống mới và bảo vệ chính quyền cách mạng.

Hiểu rõ nguồn sức mạnh của chính quyền chủ yếu dựa vào quần chúng nhân dân, chính quyền và Mặt trận Việt Minh xã rất chú trọng đến việc củng cố và phát triển các tổ chức đoàn thể. Mặt trận Việt Minh tiếp tục phát huy tác dụng, thu hút đông đảo các hội viên tham gia, tạo được uy tín lớn trong quần chúng. Đến giữa năm 1946, về cơ bản chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng đã được kiện toàn, có đầy đủ năng lực điều hành mọi hoạt động ở địa phương.

Trong khi quân dân ta đang phải gồng mình lên để giải quyết hậu quả nặng nề mà thực dân - phát xít để lại thì thực dân Pháp - những kẻ đã bỏ chạy khi phát xít Nhật đảo chính (9-3-1945) cũng dồn mọi cố gắng để bóp chết nền độc lập non trẻ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đầu năm 1946, chúng tìm cách để ra Bắc thay thế cho quân Tưởng. Với truyền thống của một dân tộc yêu chuộng hòa bình, Chính phủ Việt Nam đã ký Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946, tạm thời nhân nhượng cho Pháp một số quyền lợi kinh tế - văn hóa, chấp nhận cho Pháp ra miền Bắc thay Tưởng nhằm kéo dài thời gian hòa hoãn, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến trường kỳ, đồng thời tìm kiếm mọi cơ hội hòa bình cho hai nước. Tuy vậy, với bản chất hiếu chiến của chủ nghĩa đế quốc, cuối năm 1946, Pháp đã tăng cường các hành động khiêu khích và chuẩn bị chiến tranh. Tháng 11-1946, chúng giành quyền thu thuế quan của ta ở Hải

Phòng, đánh chiếm Lạng Sơn. Ngày 17-12-1946, chúng chiếm trụ sở Bộ Tài chính, bắn đại bác tàn sát nhân dân ta tại phố hàng Bún.

Cuối năm 1946 thực hiện chủ trương của cấp trên, 5 xã Thượng Nung, Thần Sa, Cúc Đường, Vũ Chấn, Nghinh Tường được sáp nhập vào thành đại xã Cúc Đường. Trụ sở đặt tại Cúc Đường, khu vực cây đa xóm Cúc (nay là xóm Trường Sơn). Ủy ban hành chính đại xã Cúc Đường do ông Nông Văn Hương làm Chủ tịch, ông Hoàng Văn Kim là Phó Chủ tịch, ông Hoàng Văn Hậu là Thư ký. Ủy ban hành chính xã có cảnh vệ làm nhiệm vụ bảo vệ trụ sở, kinh phí do dân đóng góp.

Đầu tháng 12-1946, mọi nỗ lực của Chính phủ ta trong việc thương lượng hòa bình với Chính phủ Pháp không có kết quả. Để giành thế chủ động, ngày 12-12-1946, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Toàn dân kháng chiến" và đêm ngày 19-12-1946, quân ta bắt đầu nổ súng tấn công các điểm đóng quân của Pháp ở Hà Nội, mở đầu cuộc kháng chiến toàn quốc chống lại thực dân Pháp. Ngay đêm đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến" khẳng định quyết tâm "…Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ…" của dân tộc ta. Nhân dân Nghinh Tường nói riêng và đại xã Cúc Đường nói chung đã cùng đứng lên thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Chi bộ Đảng xã Cúc Đường được thành lập, lãnh đạo nhân dân chuẩn bị kháng chiến

Trước năm 1946 và đặc biệt trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, trên địa bàn xã Nghinh Tường chưa có tổ

chức Đảng lãnh đạo, mọi hoạt động đấu tranh của nhân dân đều do tổ chức Đảng cấp trên và Mặt trận Việt Minh lãnh đạo.

Cuối năm 1946, sau khi đại xã Cúc Đường ra đời, Chi bộ đại xã Cúc Đường được thành lập, gồm 5 tổ Đảng: Vũ Chấn, Cúc Đường, Nghinh Tường, Thượng Nung, Thần Sa. Đồng chí Ma Văn Nghị được cử làm Bí thư Chi bộ Đại xã Cúc Đường.

Chi bộ Đảng xã Cúc Đường ra đời, đánh dấu một bước ngoặt lịch sử của 5 xã. Đây là một vinh dự lớn, kể từ đây xã Nghinh Tường đã có cơ sở Đảng trực tiếp chỉ đạo, lãnh đạo phong trào, đưa đường dẫn bước cho phong trào cách mạng xã nhà tiến lên vững chắc. Nhưng cũng đặt ra cho Chi bộ một số nhiệm vụ lớn rất khó khăn và nặng nề như việc: Phải tuyên truyền giáo dục tổ chức kết nạp đảng viên mới và phát triển cơ sở Đảng đến tận các thôn xã. Củng cố và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân như Ủy ban hành chính xã, các ngành, các giới trong xã đi đôi với việc củng cố và phát triển các đoàn thể nhân dân. Đồng thời, phải chú trọng đẩy mạnh xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang, chuẩn bị mọi mặt phục vụ cho kháng chiến.

Sau ngày toàn quốc kháng chiến, Trung ương Đảng và Chính phủ có chủ trương xây dựng khu căn cứ địa vững chắc. Vùng núi rừng Việt Bắc mà trung tâm là Bắc Kạn, Thái Nguyên và Tuyên Quang được chọn làm trung tâm căn cứ địa kháng chiến. Từ cuối năm 1946, địa bàn huyện Võ Nhai đã là nơi đón tiếp các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ, kho tàng và công xưởng của Nhà nước.

Khu vực trụ sở Ủy ban xã Cúc Đường cũng là nơi đặt trụ sở của Tổng bộ Việt Minh và kho nuôi của cơ quan Việt Minh, có đồng chí Thiện là cán bộ cơ quan (còn gọi là Thiện Tùng). Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có đường dây điện thoại kéo từ La Hiên vào, tuy nhiên chưa có máy và người làm việc.

Nhận thức rõ trách nhiệm đối với sự nghiệp kháng chiến, Chi bộ đã phối hợp với Đội công tác đặc biệt của Trung ương tổ chức xây dựng và củng cố hệ thống thông tin liên lạc, đón nhận các cơ quan, quyết tâm bảo vệ các cơ quan của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, tuyên truyền cho nhân dân trong xã thực hiện tốt khẩu hiệu "ba không": Không nói chuyện làm lộ bí mật, không nghe những điều không liên quan đến mình, không chỉ đường và cảnh giác với người lạ mặt.

Khi Pháp mở rộng chiến tranh ra đồng bằng, nhiều đồng bào miền xuôi đã di cư lên Võ Nhai, trong đó có Nghinh Tường. Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể đã tích cực triển khai các biện pháp bố trí chỗ ăn, ở và làm việc cho đồng bào tản cư. Nêu cao truyền thống "Lá lành đùm lá rách", nhân dân các dân tộc xã Nghinh Tường san sẻ cho các gia đình mới đến từng mảnh ruộng, bãi nương, căn nhà cho đến các đồ dùng sản xuất và sinh hoạt. Nhờ những sự giúp đỡ đó, đồng bào tản cư nhanh chóng ổn định cuộc sống, tích cực tham gia các hoạt động của địa phương, của kháng chiến.

Song song với việc củng cố và kiện toàn đại đội du kích ở địa phương, Chi bộ và chính quyền xã còn chú

trọng giáo dục quần chúng nhân dân ý thức xây dựng lực vũ trang, tích cực động viên con em nhập ngũ. Trong số những người con của Võ Nhai được tuyển lựa vào các trung đoàn bộ đội chủ lực của Liên khu và trực tiếp tham gia chiến đấu trên các chiến trường đều có con em của Nghinh Tường. Ở địa phương, hưởng ứng cuộc vận động "Mùa đông binh sĩ", các bà, các mẹ, các chị ngày đêm may chăn, áo trấn thủ gửi ra các chiến trường, đem tình yêu quê hương gửi ra tiền tuyến.

Để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, Chi bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng đặc biệt chú trọng vận động nhân dân tăng gia sản xuất, mở rộng diện tích đất canh tác, ngoài cấy lúa nước, gieo trồng lúa nương còn trồng thêm nhiều ngô, khoai, sắn. Một số biện pháp kĩ thuật cũng được áp dụng vào sản xuất như làm cỏ, bón phân, thực hiện khẩu hiệu "Sạch làng, tốt ruộng".

Thông qua các hoạt động thực tiễn chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, Chi bộ Đảng xã Cúc Đường ngày càng trưởng thành về mọi mặt. Nhiều quần chúng tiêu biểu được kết nạp vào tổ chức Đảng. Số lượng đảng viên ngày càng tăng. Ý thức giác ngộ chính trị, vai trò tiên phong của đảng viên được nâng lên một bước. Trong mọi hoạt động, phong trào, cán bộ, đảng viên đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu.

3. Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân kháng chiến bảo vệ quê hương, chi viện cho tiền tuyến đánh thắng thực Pháp quay lại xâm lược (10/1947-7/1954)

Từ sau ngày toàn quốc kháng chiến đến giữa năm 1947, thực dân Pháp đã mở cuộc càn quét, chiếm đóng

nhiều thành phố, thị xã và các khu vực đông dân. Theo kế hoạch "đánh nhanh, thắng nhanh", quân Pháp tiếp tục mở cuộc tấn công mới lên chiến khu Việt Bắc nhằm "Diệt và bắt cơ quan đầu não của Việt Minh, tìm diệt chủ lực, phá tan căn cứ địa Việt Bắc, bịt kín, khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn không cho Việt Minh tiếp xúc với Trung Quốc và loại trừ mọi chi viện từ bên ngoài vào. Truy lùng Việt Minh đến tận sào huyệt, đánh cho tan tác mọi tiềm lực kháng chiến của họ…"[1].

Võ Nhai là một trong những huyện có vị trí chiến lược quan trọng trong căn cứ địa Việt Bắc. Vì vậy, trách nhiệm của Chi bộ Đảng xã Cúc Đường là giáo dục cho toàn quân, toàn dân trong xã quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, của Liên khu ủy và Tỉnh ủy về đường lối kháng chiến toàn quốc. Qua đó, giúp cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong xã hiểu rõ đường lối kháng chiến của Đảng. Từ đó, hướng mọi hoạt động của các tổ chức và nhân dân vào công cuộc kháng chiến vì độc lập dân tộc.

Sau Hội nghị cán bộ Trung ương (4-1947), Hội nghị quân sự toàn quốc (5-1947), thực hiện Chỉ thị của Huyện ủy Võ Nhai, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ xã Cúc Đường, Nghinh Tường tiến hành củng cố lại các tổ chức chính trị ở địa phương. Đồng thời, phối hợp với bộ đội đang đóng quân trên địa bàn xã tổ chức nhiều buổi huấn luyện cho

1. Thời điểm của những sự thật (trích hồi kí Nava về Điện Biên Phủ) Herri Navarre. Nguyễn Huy Cầu; 1994; NXB. Công an nhân dân.

dân quân du kích về kỹ thuật, chiến thuật đánh du kích, cách chế tạo và sử dụng vũ khí thô sơ, chống quân nhảy dù. Toàn xã phát động phong trào "Tiêu thổ kháng chiến", dân quân du kích cùng thanh niên tỏa ra các con đường lớn đào thành hình xương cá, các cây to được ngả xuống đường để cản đường đi của địch.

Ngày 7-10-1947, thực dân Pháp mở cuộc tấn công quy mô lớn lên căn cứ địa Việt Bắc. Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp". Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy Thái Nguyên, đại đội dân quân du kích xã bước vào tư thế chuẩn bị chiến đấu, bảo vệ các cơ quan của Đảng và Nhà nước.

8 giờ sáng ngày 26-11-1947, thực dân Pháp cho 24 máy bay ném bom bắn phá dữ dội phố La Hiên (huyện lỵ Võ Nhai) và các vùng phụ cận. Sau đó, chúng cho 9 máy bay vận tải một tiểu đoàn dù gồm 500 tên nhảy xuống La Hiên, chốt giữ tuyến đường 1B La Hiên - Thái Nguyên; La Hiên - Đình Cả - Bắc Sơn và La Hiên - Cúc Đường - Thượng Nung sang Phú Lương. Đại đội du kích của xã đã bố trí chặn đánh địch ở một số địa điểm nhưng do tương quan lực lượng địch mạnh, ta yếu, dân quân du kích xã chỉ đánh cầm cự rồi rút lui. Địch vào xã đốt cháy khu trụ sở Ủy ban đại xã, 1 ngôi đình ở xóm Cúc và đốt cháy gần 50 nóc nhà của nhân dân địa phương. Chúng còn bắn chết 1 người dân và 1 du kích, làm 1 người dân khác bị thương và bắt đi 2 người. Hai ngày sau, địch lại càn vào xã nhưng rút ngay không gây thiệt hại gì.

Từ ngày 26-11 đến ngày 2-12-1947, qua những trận giao tranh giữa ta và địch, bộ đội địa phương và dân quân du kích Võ Nhai (trong đó có Nghinh Tường) đã gây cho chúng nhiều thiệt hại. Ngày 7-12-1947, tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Võ Nhai. Đây được coi là thắng lợi lớn đầu tiên của Đảng và Nhà nước ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đánh đổ chiến lược "đánh nhanh, thắng nhanh", buộc thực dân Pháp phải chuyển sang chiến lược đánh lâu dài "dùng người Việt trị người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

Sau chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông năm 1947, huyện Võ Nhai nói chung, Nghinh Tường nói riêng trở thành vùng tự do, là một bộ phận của An toàn khu Việt Bắc. Chi bộ Đảng và Ủy ban kháng chiến hành chính[1] xã Cúc Đường bắt tay vào công cuộc lãnh đạo toàn quân, toàn dân làm tốt 2 nhiệm vụ: vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.

Năm 1948, để thuận tiện cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo kháng chiến, Đại xã Cúc Đường được chia thành 2 cụm xã: Cụm I gồm xã Thượng Nung và xã Thần Sa, trụ sở đặt tại xã Thượng Nung; cụm II gồm xã Cúc Đường, Vũ Chấn, Nghinh Tường, trụ sở đặt tại xã Cúc Đường. Chính quyền cụm II lúc này do ông Nông Văn Giang làm Chủ tịch, ông Ma Văn Tấn (xã Vũ Chấn) làm Phó Chủ

1. Từ tháng 10-1947, theo Sắc lệnh số 91/SL của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến sáp nhập vào thành Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính. Đến tháng 3-1948, bỏ chữ "kiêm" và được gọi là Ủy ban kháng chiến hành chính.

tịch và Ủy viên gồm các ông: Hoàng Văn Giai, Nguyễn Văn Đài.

Mặc dù là vùng tự do, nhưng thực dân Pháp vẫn đặt 1 hệ thống cứ điểm có lực lượng mạnh, kiên cố, đồng thời đưa bọn tay sai, gián điệp vào phá hoại khu căn cứ địa, chờ thời cơ thuận lợi sẽ tấn công vào căn cứ địa một lần nữa nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não của ta.

Trên địa bàn Võ Nhai nói chung và xã Nghinh Tường nói riêng, lực lượng vũ trang tiếp tục được củng cố và phát triển. Chi bộ và các đoàn thể quần chúng đã tổ chức tuyên truyền dưới nhiều hình thức để vận động nam, nữ thanh niên trong xã gia nhập bộ đội, dân quân du kích. Nhiều cán bộ, đảng viên đã đi đầu, làm gương trong công tác này. Đại đội du kích xã Nghinh Tường được biên chế thành Xã đội, do đồng chí Hà Văn Hậu làm Xã Đội trưởng, thường xuyên tổ chức các buổi luyện tập, huấn luyện kĩ chiến thuật chiến đấu. Lực lượng này vừa làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, vừa là nguồn bổ sung cho bộ đội huyện, tỉnh khi cần thiết. nhân dân trong xã mặc dù cuộc sống còn nhiều khó khăn nhưng vẫn đóng góp nhiều tiền bạc, lương thực, thực phẩm, quần áo, chăn màn và một số vũ khí tự tạo cho xã đội. Phong trào đỡ đầu chiến sĩ do Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Mẹ chiến sĩ làm nòng cốt thu được nhiều kết quả, nhiều gia đình nhận chăm nuôi các chiến sĩ, lập "hũ gạo kháng chiến" để ủng hộ cho bộ đội.

Ngày 19-5-1949, xã Nghinh Tường tách khỏi cụm II, Chi bộ Nghinh Tường được thành lập với 9 đảng viên. Cũng trong năm 1949, ***Đại hội Chi bộ xã Nghinh Tường***

lần thứ I (nhiệm kỳ 1949-1951)[1] được tổ chức, đồng chí Hà Văn Giáp được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy và sự chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ xã Nghinh Tường. Ngay từ đầu năm 1950, chấp hành chỉ thị của tỉnh, cùng với việc triển khai huấn luyện sẵn sàng chiến đấu cho các lực lượng vũ trang, Huyện ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính huyện đã chỉ đạo các xã trong toàn huyện xây dựng xã và nhân dân cất giấu của cải, đào hầm hố trú ẩn, thích ứng với hoàn cảnh vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chống địch oanh tạc bằng máy bay, phòng địch tấn công. Tại Nghinh Tường, dọc các trục đường chính vào các thôn trong xã đều có trạm gác do xã đội và thôn đội trực tiếp phụ trách. Mỗi trạm gác đều có sổ kiểm soát người lạ mặt ra vào.

Sự hoạt động thường xuyên, chặt chẽ của các trạm gác cùng những cố gắng trong công tác đánh địch của cán bộ, lực lượng dân quân du kích và những ủy viên trật tự thôn xã, vai trò của nhân dân các dân tộc trong phong trào phòng gian bảo mật, thực hiện "Ba không" làm thất bại mọi âm mưu và hành động của gián điệp, Việt gian. Nhờ vậy, các cơ quan của Chính phủ đóng trên địa bàn xã được bảo vệ an toàn, chu đáo.

Năm 1950 là năm đầu tiên Chi bộ và chính quyền xã Nghinh Tường thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự theo Sắc

1. Năm 1951, xã Nghinh Tường tiến hành ***Đại hội Chi bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 1951-1953)***, đồng chí Hà Văn Giáp được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư.

lệnh số 126-SL ngày 4-11-1949. Các đoàn thể xã Nghinh Tường tới từng nhà, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ. Để thanh niên yên tâm lên đường nhập ngũ, xã đặc biệt coi trọng việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội với các gia đình thương binh, liệt sỹ và quân nhân tại ngũ, động viên toàn dân chăm sóc, giúp đỡ, giải quyết những khó khăn về vật chất, tinh thần đối với các gia đình nói trên. Đồng thời, mở những cuộc tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc, nhất là tầng lớp thanh niên hiểu rõ nghĩa vụ và trách nhiệm của tuổi trẻ đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Song song với nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, sẵn sàng chiến đấu, việc tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để sẵn sàng kháng chiến, kiến quốc là một trong những công tác trọng tâm trong chỉ đạo của Chi bộ xã Nghinh Tường.

Là xã vùng núi diện tích đất canh tác không nhiều, mọi điều kiện đều ủng hộ cho kháng chiến, lực lượng trẻ, khỏe trên địa bàn xã đều tham gia dân quân, du kích, đi dân công… nên sản xuất chưa được chú trọng đúng mức. Toàn bộ diện tích đất trồng lúa nước của xã chỉ cấy được 1 vụ mùa, phương thức canh tác còn lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên. Để cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo cung cấp một phần lương thực cho các cơ quan đóng trên địa bàn xã, huyện, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Nghinh Tường khuyến khích nhân dân mở rộng thêm diện tích trồng lúa nương và các loại hoa màu khác. Một số biện pháp kỹ thuật được áp dụng vào sản

xuất như đắp bờ, giữ nước, làm cỏ, bón phân để nâng cao năng suất.

Cũng trong thời gian này, các tổ đổi công, vần công đã được tổ chức vừa để giúp đỡ nhau lo việc cày cấy, tăng gia, đồng thời để những người lính yên tâm chiến đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Bên cạnh đó, để tăng cường lương thực cho chiến sỹ và ngân sách cho công cuộc kháng chiến, Nhà nước đã phát động phong trào "Toàn dân bán gạo nuôi quân" và "Mua công phiếu kháng chiến". Phong trào này đã được toàn dân hưởng ứng và tham gia theo từng nhà. Hội Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ cứu quốc từ huyện xuống cơ sở đã gắn bó với nông dân, với đồng ruộng để thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh tế.

Để thúc đẩy sản xuất, ngày 14-7-1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành Sắc lệnh số 78 về giảm tô 25% cho nông dân, đem lại lợi ích thiết thực cho nông dân nghèo. Tiếp đó, ngày 1-5-1951, Chính phủ tiếp tục ban hành chính sách Thuế nông nghiệp, quy định đóng góp bằng tiền thay cho thóc, nhằm khuyến khích những nông dân cần cù chịu khó và tích cực áp dụng kỹ thuật vào trồng trọt, phần vượt năng suất không phải tính thuế, đồng thời những nhà giàu phải đóng góp cho đất nước nhiều hơn, xóa bỏ sự đóng góp không công bằng như trước đây.

Bên cạnh đó, Chi bộ Đảng, chính quyền xã Nghinh Tường cũng chú trọng, quan tâm đến sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục, y tế. Nạn mù chữ về cơ bản được thanh toán, nhiều người được cử đi học các lớp bổ túc văn hóa. Về mặt văn hóa, phong trào bình dân học vụ ở các thôn,

xóm vẫn được duy trì. Chính quyền xã đã động viên cán bộ các ban, ngành cùng nhiều thanh niên, đội viên du kích tham gia học tập, nâng cao trình độ. Phong trào diệt giặc đói, giặc dốt được phát động rộng rãi trong quần chúng nhân dân với khẩu hiệu "*Ngày và tối đi học, cả nhà cùng đi học"*. Ban bình dân học vụ được thành lập do đồng chí Hoàng Văn Khuyên làm Trưởng ban và cùng nhiều giáo viên khác. Sinh hoạt văn hóa - văn nghệ của thanh, thiếu niên sôi nổi, là nguồn động viên to lớn về tinh thần đối với nhân dân địa phương. Tính đến năm 1950, Nghinh Tường là một trong 5 xã đã hoàn thành việc thanh toán nạn mù chữ.

Mặc dù trong điều kiện kháng chiến còn gặp nhiều khó khăn, gian khổ, song thời gian này, công tác y tế, vẫn được Chi bộ chăm lo phát triển. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ và chính quyền xã đã cử người đi học y tá về trực tiếp điều trị cho bà con, đây là cơ sở để phát triển trạm xá xã ở giai đoạn sau. Từ năm 1948 trở đi, được sự hỗ trợ của huyện Võ Nhai, xã đã chỉ đạo đội ngũ vệ sinh viên các thôn vận động nhân dân ăn chín, uống sôi, làm chuồng trâu, chuồng lợn xa nhà, thực hành nếp sống vệ sinh, sạch sẽ, phòng chống các dịch bệnh, đặc biệt là phòng chống bệnh sốt rét. Nhờ những hoạt động tích cực đó, trong suốt 9 năm kháng chiến, xã không có bệnh dịch lớn nào xảy ra, mọi người đều ý thức "giữ vệ sinh là yêu nước", "phòng bệnh hơn chữa bệnh".

Ngoài ra, phong trào xây dựng nếp sống mới đã được quần chúng tham gia, hưởng ứng một cách tự giác. Các đám tang, giỗ chạp đều đơn giản, gọn nhẹ và tiết kiệm,

không ăn uống rượu chè đình đám. Những tệ nạn xã hội và hủ tục lạc hậu được xóa bỏ. Việc thực hiện nếp sống mới đã trở thành phổ biến trong quần chúng nhân dân.

Trong công tác xây dựng Đảng, từ năm 1948 đến 1955, ngoài việc duy trì nề nếp chế độ sinh hoạt Đảng, bồi dưỡng đảng viên, Chi bộ Nghinh Tường còn trải qua nhiều đợt củng cố Đảng và chỉnh huấn trong Đảng. Ngày 6-1-1951, toàn Chi bộ thực hiện cuộc tổng phê bình. Nhờ những kết quả thực nghiệm của Huyện ủy ở Chi bộ Cúc Đường và Thượng Nung, việc củng cố Chi bộ Đảng ở Nghinh Tường nhanh chóng được triển khai. Thông qua các đợt củng cố Đảng, chất lượng đảng viên dần được nâng cao. Tư tưởng ngại khó, ngại khổ, sợ hy sinh, tranh giành ảnh hưởng cá nhân dần được loại bỏ.

Cuối năm 1952, thực dân Pháp tăng cường đánh phá hòng gây mất ổn định, giảm lòng tin của nhân dân với Đảng, gây khó khăn cho việc chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Thực dân Pháp và lực lượng phản động ngoan cố móc nối với nhau ngấm ngầm hoạt động dưới nhiều hình thức để chống phá cách mạng. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của cấp trên, Chi bộ Đảng đã chỉ đạo phát động một đợt đấu tranh chính trị thắng lợi, giữ vững an ninh chính trị ở địa phương, đập tan âm mưu của bọn phản động.

Trước những biến đổi mau lẹ của tình hình đất nước nói chung, quê hương Nghinh Tường nói riêng. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, ***năm 1953, Nghinh Tường tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ III (nhiệm kỳ 1953-1955),***

đồng chí Trịnh Văn Toàn được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Đức làm Phó Bí thư.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã, nhân dân Nghinh Tường ra sức thi đua sản xuất, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến. Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi cuối cùng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Thất bại tại chiến trường Điện Biên Phủ, thực dân Pháp buộc phải ký vào Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Chiến thắng Điện Biên Phủ đưa cuộc cách mạng của nhân dân ta lên một tầm cao mới - giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng". Nhìn lại cuộc trường chinh 9 năm kháng chiến, phong trào cách mạng tuy có lúc thăng trầm nhưng cuộc cách mạng vẫn diễn ra thường xuyên, liên tục. Nhiều lúc phong trào cách mạng trong xã gặp khó khăn nhưng cán bộ không xa rời quần chúng, cấp ủy nhạy bén tình hình, kịp thời đưa ra các chủ trương lãnh đạo, đưa phong trào cách mạng đi đến thắng lợi cuối cùng.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân Nghinh Tường bắt tay vào xây dựng cuộc sống sau chiến tranh theo chủ trương của Trung ương Đảng và Chính phủ. nhân dân Nghinh Tường bước vào giai đoạn mới với nhiều khó khăn, thử thách nhưng không kém phần hào hùng, oanh liệt.

Chương III

CHI BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. CHI BỘ ĐẢNG XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ (1954-1965)

1. Khôi phục kinh tế, ổn định đời sống, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954-1957)

Với chiến thắng Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu", thực dân Pháp buộc phải ngồi vào bàn đàm phán và ký Hiệp định Giơnevơ (21-7-1954) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở nước ta, kết cuộc kháng chiến 9 năm kháng chiến trường kỳ của nhân dân Việt Nam nói chung.

Sau hiệp định, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng. Tại miền Nam, Mỹ dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm thực hiện âm mưu độc chiếm miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của chúng ở Việt Nam nói riêng và Đông Nam Á nói chung. Được sự giúp đỡ của đế quốc Mỹ, chính quyền Ngô Đình Diệm ra sức chống phá sự

nghiệp thống nhất nước nhà, đàn áp nhân dân, từ chối hiệp thương với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về việc tổ chức tổng tuyển cử tự do trong cả nước để thống nhất Việt Nam trong thời hạn 2 năm theo điều khoản của Hiệp định Giơnevơ.

Trước hoàn cảnh đó, Đảng ta đã khẳng định cách mạng nước ta lúc này là đồng thời tiến hành 2 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Hội nghị lần thứ 7 (3-1955) và lần thứ 8 (8-1955) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đã nhận định: Mỹ và tay sai đã hất cẳng Pháp ở miền Nam, công khai lập nhà nước riêng chống phá Hiệp định Giơnevơ, đàn áp phong trào cách mạng. Muốn chống đế quốc Mỹ và tay sai, củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ, điều cốt lõi là phải ra sức củng cố miền Bắc, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam.

Tháng 8-1954, Huyện ủy triệu tập Hội nghị tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ và nhân dân về nội dung của Hiệp định Giơnevơ và Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch. Tháng 9-1954, Bộ Chính trị đề ra nhiệm vụ chủ yếu trước mắt cho nhân dân miền Bắc sau hòa bình là hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế - văn hóa, góp phần đấu tranh thống nhất nước nhà.

Từ đầu năm 1955, Chi bộ xã Nghinh Tường phát động nhân dân tham gia phong trào "Thi đua yêu nước

chống Mỹ" và hưởng ứng cuộc vận động lấy chữ ký vào bản kiến nghị đòi triệt để cấm vũ khí nguyên tử, đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ. Thông qua các hoạt động đó, tư tưởng của cán bộ và nhân dân ngày càng được củng cố, phấn khởi tăng gia sản xuất, cảnh giác với các âm mưu dụ dỗ di cư của bọn phản động.

Sau khi củng cố tổ chức Đảng và chính quyền, các đoàn thể quần chúng cũng được kiện toàn, làm nòng cốt thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên được củng cố cả về tổ chức và nhân sự, số lượng hội viên ngày càng đông.

Năm 1956, Trung ương Đảng và Chính phủ phát động thành lập Khu tự trị Việt Bắc, một đoàn cán bộ của tỉnh Thái Nguyên được cử về Nghinh Tường để tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc thành lập Khu tự trị, đường lối của Đảng và phương hướng phát triển sản xuất. Sau đợt học tập, về cơ bản nhân dân Nghinh Tường đều tán thành chủ trương thành lập Khu tự trị, thực hiện tốt chính sách của Nhà nước trong tất cả các lĩnh vực. Đợt học tập đã đem đến cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong huyện Võ Nhai nói chung, nhân dân Nghinh Tường nói riêng một luồng sinh khí mới, góp phần đẩy mạnh mọi mặt công tác ở địa phương.

Những thắng lợi vĩ đại của đất nước, của quê hương đã tạo nên một khí thế mới để nhân dân Nghinh Tường vượt qua những khó khăn, thử thách, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường luôn tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng phát triển

đoàn kết, tự lực bước vào nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp kết hợp với việc thực hiện dân chủ tại địa phương. Nhân dân xã đã phát huy truyền thống tương trợ, đoàn kết trong khó khăn, hoạn nạn để phục hồi sản xuất và xây dựng lại nhà cửa đã bị giặc đốt phá trong kháng chiến. Bên cạnh đó, phát động phong trào phát triển chăn nuôi, phục hồi sản xuất. Các tổ chức quần chúng, các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục cũng được xây dựng cho phù hợp với giai đoạn cách mạng mới.

Xã Nghinh Tường nói riêng và huyện Võ Nhai nói chung là nơi ít bị địch tấn công, càn quét, từ năm 1948 đã là An toàn khu của Trung ương Đảng nên sớm có điều kiện hòa bình để xây dựng chế độ mới, làm tròn nghĩa vụ hậu phương với kháng chiến. Sau ngày miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, nhân dân Nghinh Tường càng thêm tin tưởng, phấn khởi, yên tâm lao động sản xuất và phát triển kinh tế, văn hóa, từng bước cải thiện đời sống. Đội ngũ cán bộ xã đa phần là những người có nhiều kinh nghiệm, có tinh thần nhiệt tình cách mạng, đã được rèn luyện trong chiến tranh.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, xã còn gặp nhiều khó khăn. Những cán bộ có tư tưởng vững vàng thì trình độ chưa cao, năng lực lãnh đạo còn hạn chế. Trong khi đó là xã vùng cao, cơ sở hạ tầng chưa có, giao thông đi lại khó khăn, kinh tế kém phát triển, trình độ dân trí còn thấp, nhân dân còn duy trì nhiều phong tục tập quán lạc hậu… Những khó khăn đó là một thử thách đòi hỏi đội ngũ cán

bộ xã phải có quyết tâm cao, chung sức, đồng lòng cùng nhân dân vượt lên khó khăn, xây dựng lại quê hương.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, ***năm 1955, Chi bộ xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ IV (nhiệm kỳ 1955-1957).*** Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá nghiêm túc việc lãnh đạo và kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian trước. Bên cạnh đó, Đại hội xác định nhiệm vụ chính trong thời gian tới là tổ chức, lãnh đạo quần chúng nhân dân nỗ lực hoàn thành những mục tiêu của công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội bầu đồng chí Trịnh Văn Toàn giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng xã Nghinh Tường, nhân dân các dân tộc trong xã đã tích cực hưởng ứng và nhiệt tình tham gia trong mọi hoạt động từ sản xuất đến xây dựng đời sống văn hóa - tinh thần. Vì vậy, Nghinh Tường đã đạt được những thành tựu trên tất cả các lĩnh vực.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp: Để mở rộng diện tích sản xuất, phong trào khai hoang, phục hóa trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh, một phong trào trồng các cây màu ngắn ngày như ngô, khoai lang, sắn chống đói được phát động mạnh mẽ. Thực hiện nhà nhà trồng màu, người người trồng màu đã góp phần đẩy lùi nạn đói nhanh chóng. Bên cạnh đó, xã Nghinh Tường chú trọng phát triển kinh tế lâm nghiệp như trồng cây keo tai tượng, cây quế. Đạt được kết quả đó là nhờ vào sự chỉ đạo khẩn

trương và đúng đắn của Tỉnh ủy, Huyện ủy, các cấp chính quyền cùng sự đoàn kết, tích cực tham gia sản xuất của nhân dân trong xã. Trong quá trình khôi phục và phát triển kinh tế, Chi bộ chú trọng lãnh đạo xây dựng tổ đổi công đã được thành lập, bước đầu đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể. Đây là giai đoạn chuẩn bị để tiến lên xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Lĩnh vực chăn nuôi cũng đã có những bước phát triển mới. Đàn trâu, bò - nguồn sức kéo chủ yếu trong nông nghiệp được chăm sóc tốt hơn. Tình trạng thả rông gia súc đã giảm. Một số gia đình đã làm chuồng, che chắn phên, lót rơm rạ cho trâu, bò nằm tránh mưa, rét… Số lượng đàn lợn, gà cũng ngày càng tăng, đảm bảo đáp ứng một phần nhu cầu thực phẩm của nhân dân.

Song song với công tác khôi phục kinh tế, sự nghiệp giáo dục trong xã có nhiều tiến bộ. Các thôn trong xã đều mở lớp bổ túc văn hóa, trường lớp nhanh chóng được khôi phục để con em trong xã đến trường. Khoảng 90% các em đến tuổi đi học trong các thôn của xã đã được cắp sách tới trường. Các lớp bình dân học vụ được duy trì và phát triển thu hút nhiều người ở nhiều độ tuổi theo học, đồng chí Hà Văn Khuyên làm Trưởng ban Bình dân học vụ.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm củng cố và xây dựng nhằm phòng, chữa bệnh cho nhân dân địa phương. Xã Nghinh Tường đã có trạm hộ sinh. Một số làng trong xã có một vài người hành nghề đông y và một số y tá tây y có tay nghề. Mặc dù cơ sở vật chất còn hạn chế nhưng đội

ngũ thầy thuốc rất nhiệt tình chu đáo nên công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn xã dần đi vào ổn định.

Phong trào vệ sinh phòng bệnh được triển khai sâu rộng trong nhân dân. Các phong trào "sạch làng, tốt ruộng", "ăn chín, uống sôi" và nằm màn đã trở thành nếp sống của toàn dân. Công tác văn nghệ quần chúng và thông tin tuyên truyền được sự đồng tình, cổ vũ của quần chúng đã có nhiều cố gắng, làm cho sinh hoạt tinh thần của nhân dân Nghinh Tường ngày càng đổi mới.

Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân cũng có những tiến bộ rõ rệt, thực hiện nếp sống văn hóa mới, bài trừ các tệ nạn mê tín dị đoan, các hủ tục trong cưới xin, ma chay, lễ hội. Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong xã được củng cố và thực hiện có hiệu quả.

Sau ngày giải phóng, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng được quan tâm, chú trọng hơn và được coi là nhiệm vụ trọng tâm có vai trò quyết định tới việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ khác. Đảng bộ đã tổ chức các đợt sinh hoạt chỉnh đốn Đảng, đấu tranh tự phê bình và phê bình, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, sinh hoạt thường kỳ có chất lượng. Công tác xây dựng Đảng, tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã được thực hiện tốt nhằm phổ biến các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương đến cơ sở.

Từ cuối năm 1956 đến năm 1957, Huyện ủy Võ Nhai lãnh đạo thực hiện công tác sửa sai ở 13 xã trong huyện.

Do không có nhiều sai lầm trong quá trình thực hiện nên Nghinh Tường là 1 trong 5 xã của huyện Võ Nhai không tiến hành sửa sai.

Năm 1957, xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1957-1959), đồng chí Hà Văn Giáp tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Trịnh Văn Toàn được bầu làm Phó Bí thư. Nghinh Tường đã đạt được nhiều thành tựu trên mặt trận kinh tế - xã hội và củng cố tổ chức Đảng, góp phần tạo nên không khí thi đua lao động sản xuất và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. Nghinh Tường là một trong những xã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đóng thuế nông nghiệp.

Như vậy, chỉ sau hơn 3 năm hòa bình được lập lại, xã Nghinh Tường đã có nhiều biến đổi đáng kể. Vết thương chiến tranh được hàn gắn, nhà cửa được tạo dựng, ruộng đồng được phục hóa, sản xuất và kinh tế được phục hồi, đời sống nhân dân được ổn định. Chi bộ xã Nghinh Tường đã chuyển nhanh sang lãnh đạo xây dựng trong hòa bình có hiệu quả và trở lại đúng vai trò vị trí của mình sau sửa sai. Những bước biến đổi trên tạo đà cho Nghinh Tường tiếp tục vươn lên trong những năm tiếp theo, hoàn thành những nhiệm vụ cách mạng mới.

2. Thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiếp tục phát triển kinh tế - văn hóa (1958-1960)

Bước sang năm 1958, Chi bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đã hoàn thành kế hoạch khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Tuy nhiên sản xuất nông nghiệp trong xã vẫn chưa phát triển do ruộng đất manh mún,

phương thức sản xuất còn nhỏ bé, công cụ lao động lạc hậu… Nhìn chung, sản xuất nông nghiệp ở Nghinh Tường nói riêng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên và trên toàn miền Bắc nói chung đều mang nặng tính tự cấp, tự túc. Từ thực trạng đó, Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) họp vào tháng 11-1958 đã đề ra chủ trương, nhiệm vụ cho kế hoạch ba năm phát triển kinh tế văn hóa 1958-1960. Trong đó nhấn mạnh: *"Trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư nhân, đồng thời ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh là lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân"*.

Nghị quyết 14 cũng chỉ ra phương châm phát động phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp từ "Tự nguyện - Dân chủ - Cùng có lợi" và phải tiến hành từng bước từ thấp đến cao, chỉ rõ đối tượng kết nạp vào hợp tác xã nông nghiệp ở thời kỳ đầu là bần, cố nông và trung nông lớp dưới. Khi hợp tác xã đã thành lập và tương đối ổn định thì phát triển mạnh mẽ, vững chắc rồi mới kết nạp trung nông lớp trên.

Quán triệt chủ trương của cấp trên, Chi bộ xã Nghinh Tường đã tiến hành nhiều phiên họp quan trọng nhằm tổng kết, đánh giá thành tựu đạt được qua một số hoạt động, đồng thời đề ra chủ trương, biện pháp để đưa các phong trào ở địa phương tiếp tục đi lên, phù hợp hơn với tình hình mới.

Thực hiện cải tạo và phát triển kinh tế 3 năm (1958-1960), trọng tâm là xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa của Đảng: "Nhiệm vụ phát triển sản xuất nông nghiệp và cải tạo nền công nghiệp lạc hậu, phân tán tiến dần lên chủ nghĩa xã hội qua con đường hợp tác tương trợ là những nhiệm vụ rất lớn và cấp bách. Nhiệm vụ quan trọng bậc nhất ở nông thôn hiện nay là đẩy mạnh sản xuất, đi đôi với củng cố và phát triển phong trào đổi công hợp tác, đồng thời trên cơ sở kinh tế phát triển thúc đẩy các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ở nông thôn"[1].

Năm 1959, xã Nghinh Tường tiến hành tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ VI (nhiệm kỳ 1959-1961). Đại hội đã tổng kết những thành tựu đạt được trong giai đoạn trước và đề ra nhiệm vụ trong tình hình mới, đặc biệt là việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp của xã Nghinh Tường. Đồng thời, vận động nhân dân phát triển sản xuất, ổn định đời sống và tăng cường công tác y tế, giáo dục, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Đại hội bầu đồng chí Trịnh Văn Toàn làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Ký được bầu làm Phó Bí thư.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Đại hội Chi bộ, ngay từ năm 1958 đến năm 1959, Nghinh Tường là một trong 5 xã của huyện Võ Nhai[2] có phong

1. Theo: Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.
2. 5 xã có phong trào xây dựng hợp tác xã phát triển gồm: Nghinh Tường, Tràng Xá, Phú Thượng, Quang Sơn, Thượng Nung.

trào xây dựng hợp tác xã phát triển mạnh mẽ. Bên cạnh đó, tại Nghinh Tường đã có hợp tác xã quy mô xóm như: Hợp tác xã Đoàn Kết do ông Ma Văn Minh làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Thành Công (Bản Nhàu, Nà Hấu, Thâm Thạo) do ông Dương Văn Kim làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Tam Hợp (Bản Nưa, Bản Chang, Bản Rãi) do ông Hà Văn Thiện làm Chủ nhiệm.

Sau khi thành lập, các hợp tác xã đều tiến hành kiện toàn bộ máy Ban quản trị gồm có 1 chủ nhiệm, 1 phó chủ nhiệm… Bên dưới mỗi hợp tác xã là các tổ sản xuất do đội trưởng trực tiếp điều hành các công việc hàng ngày, giám sát thời gian làm việc, từ đó bình công chấm điểm cho xã viên. Người nào làm nhiều hưởng nhiều, người nào làm ít hưởng ít. Các gia đình neo người, chính sách được hưởng chế độ ưu tiên của tập thể và được nhận trợ cấp vào các ngày lễ, Tết.

Bước đầu các hợp tác xã đều tiến hành xây dựng cơ sở vật chất, xã viên góp công cụ sản xuất như: trâu, bò, cày, bừa, ruộng đất… Sức kéo của hợp tác xã chủ yếu là trâu bò.

Do Chi bộ và chính quyền xã Nghinh Tường đã làm tốt công tác tuyên truyền vận động, giáo dục quần chúng và truyền thống đoàn kết yêu nước được khơi dậy tạo nên sức mạnh mới đã thu hút đông đảo nông dân tự nguyện xin vào hợp tác xã. Đây là một chuyển biến quan trọng trong đời sống nông nghiệp ở nông thôn khi xác lập một quan hệ sản xuất hoàn toàn mới mẻ về hình thức sở hữu các tư liệu sản xuất.

Song song với tổ chức các hợp tác xã nông nghiệp, Nhà nước đã có chủ trương xây dựng hệ thống mậu dịch quốc doanh, hợp tác xã mua bán đồng thời tiến hành cải tạo công thương nghiệp tư bản, tư doanh và tiểu thương. Chi bộ Nghinh Tường đã xây dựng các hợp tác xã mua bán và tín dụng nhằm phát huy đồng bộ "Ba ngọn cờ hồng".

Các hợp tác xã ra đời là kết quả của việc thi hành những chính sách, chủ trương của Đảng và Chính phủ về cải tạo cái cũ, xây dựng cái mới trong quan hệ sản xuất nhằm tạo lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp và dịch vụ. Bên cạnh đó, các công tác khác cũng được coi trọng và không ngừng phát triển như sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa xã hội, trật tự an ninh, nhất là thực thi Luật nghĩa vụ quân sự mới được ban hành.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, công tác văn hóa phải đi sâu vào thôn xóm, nhằm giáo dục tinh thần yêu nước, nâng cao dần trình độ văn hóa cho mọi người dân, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lao động, xây dựng quê hương, đất nước. Đáp ứng các nhu cầu nâng cao văn hóa trong nhân dân, Chi bộ đã khuyến khích và tạo điều kiện để đội văn nghệ trong các xóm, làng được thành lập, sau đó tổ chức biểu diễn, góp phần cải thiện đời sống tinh thần, tạo một không khí vui tươi, lành mạnh. Mạng lưới thông tin tuyên truyền được chấn chỉnh, hoạt động dần đi vào nề nếp, kịp thời cập nhật, phổ biến những tin tức thời sự thế giới và tình hình trong nước đến mọi người dân. Các mặt văn hóa, giáo dục, y tế đều được chính quyền xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Mặc dù xã còn thiếu thốn

về cơ sở vật chất, đội ngũ thầy thuốc còn hạn chế nhưng rất nhiệt tình tham gia khám chữa bệnh cho nhân dân.

Tuy hòa bình được lập lại trên miền Bắc nhưng kẻ thù vẫn tìm mọi cách phá hoại, cản trở công cuộc khôi phục kinh tế của nhân dân ta. Để đảm bảo công tác an ninh trật tự trên quê hương, xã Nghinh Tường đã rất coi trọng công tác "ba phòng". Lực lượng dân quân, du kích xã được củng cố, tăng cường, dựa vào nhân dân đấu tranh chống bọn tay sai do địch cài cắm tại địa phương để phá hoại cách mạng. Tình hình trật tự trị an của xã trong thời gian này luôn được đảm bảo.

Trong khi cán bộ, đảng viên và nhân dân Nghinh Tường nói riêng, miền Bắc nói chung hăng hái thực hiện xây dựng chủ nghĩa xã hội thì tại miền Nam, đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai bù nhìn Ngô Đình Diệm ra sức đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân. Quán triệt nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (tháng 5-1959) về đường lối, nhiệm vụ đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Chi bộ xã Nghinh Tường thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương nâng cao cảnh giác, tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, hết lòng ủng hộ đồng bào miền Nam. Nhiều lớp thanh niên của Nghinh Tường đã hăng hái lên đường nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự. Mạng lưới an ninh nhân dân được xây dựng và không ngừng củng cố.

Cùng với cải tạo quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, phát triển văn hóa, giáo dục, củng cố quốc phòng

- an ninh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể cũng được đẩy mạnh. Chi bộ thường xuyên tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Tiến hành bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị cho nhiều đoàn viên thanh niên ưu tú, giới thiệu và kết nạp vào Đảng thêm một số đồng chí mới, hàng ngũ của Đảng liên tục được bổ sung và nâng cao năng lực lãnh đạo cũng như sức chiến đấu. Đến năm 1959, tổng số đảng viên của xã là 24 đồng chí. Qua các lớp học tập chính trị, Chi bộ đã xây dựng được lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vững tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đoàn kết thống nhất trong nội bộ Đảng và giữa Đảng với nhân dân. Nhờ đó, nhân dân hăng hái tham gia lao động, khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội, chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa trên quê hương Nghinh Tường từ năm 1958 đến năm 1960 đã cơ bản hoàn thành và giành được nhiều thành tích. Công cuộc cải tạo các thành phần phi kinh tế xã hội chủ nghĩa diễn ra nhanh chóng, lành mạnh và về cơ bản thu được nhiều thắng lợi. Các mặt sản xuất, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh có nhiều tiến bộ. Tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng được củng cố. Toàn xã bao trùm không khí hăng hái xây dựng quê hương, xây dựng xã nhà vững mạnh toàn diện. Những thành tựu đó đã trở thành động lực để Chi bộ, chính quyền và nhân dân Nghinh Tường tự tin hơn bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965).

3. Chi bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Sau 3 năm thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1958-1960), miền Bắc nước ta đã có nhiều thay đổi. Tuy nhiên, đó vẫn chỉ là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, năng suất thấp.

Tháng 9-1960, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III họp tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: *"Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội"*.

Về xây dựng chủ nghĩa xã hội của miền Bắc, Đại hội xác định đường lối cơ bản là: Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và khoa học - kỹ thuật nhằm biến nước ta thành nước xã hội chủ nghĩa có nền công nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến.

Để xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, Đại hội đã đề ra đường lối chung và được cụ thể hóa trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, củng cố và tăng cường kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, điều đó có tác dụng to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân

ta trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ và dựng xây Tổ quốc.

Để thực hiện kế hoạch Nhà nước mà Đại hội III của Đảng đề ra, Chi bộ lãnh đạo nhân dân Nghinh Tường bước vào giai đoạn lịch sử mới với phong trào thi đua "Mỗi người làm việc bằng hai" vì miền Nam ruột thịt. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra, Chi bộ xã Nghinh Tường đã tăng cường công tác tư tưởng trong Đảng, nâng cao tinh thần cách mạng của cán bộ, đảng viên. Đồng thời, tăng cường củng cố, phát triển hệ thống chính quyền, đoàn thể đưa các cán bộ có trình độ chính trị, phẩm chất tốt vào các cương vị công tác chủ chốt. Bên cạnh đó, Chi bộ cũng bố trí cho một số cán bộ, đảng viên đi học ở các trường Đảng, trường trung cấp… Các cán bộ hoạt động trong các đoàn thể quần chúng thường xuyên được nâng cao trình độ, năng lực quản lý, hoạt động.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Võ Nhai và để đáp ứng yêu cầu của thời kỳ cách mạng mới, ***đầu năm1961, Nghinh Tường tiến hành tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ VII (nhiệm kỳ 1961-1963).*** Đồng chí Trịnh Văn Toàn tiếp tục được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Ký được bầu làm Phó Bí thư.

Bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, toàn xã Nghinh Tường đã có 90% số hộ nông dân và 100% số xóm tham gia vào hợp tác xã nông nghiệp. Thời gian này, các hợp tác xã Nghinh Tường dấy lên phong trào thi đua "Học tập và đuổi kịp hợp tác xã Đại Phong" (một hợp tác xã điển hình tiên tiến ở Quảng Bình). Thực hiện chủ trương cải tiến cơ chế quản lý trong nông nghiệp,

Chi bộ chỉ đạo sát sao hoạt động của các hợp tác xã. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, các hợp tác xã cử cán bộ và các hộ xã viên tham quan, khảo sát, học hỏi kinh nghiệm sản xuất ở các hợp tác xã điển hình để trao đổi kinh nghiệm, học tập cách làm ăn, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế. Nhờ đó, sản xuất lương thực, thực phẩm, các mặt đời sống xã hội của xã có những bước chuyển biến tích cực.

Để chủ động giải quyết vấn đề nước trong sản xuất nông nghiệp, Nhà nước đã phê duyệt cho xây dựng trạm thủy nông ở sông Nghinh Tường. Với tinh thần "gian khổ 3 năm, hưởng hạnh phúc vạn đại", Chi bộ xã cũng đã lãnh đạo quần chúng nhân dân đẩy mạnh công tác thủy lợi chống hạn, chống úng. Hưởng ứng lời kêu gọi của Huyện ủy Võ Nhai, cán bộ và nhân dân Nghinh Tường đã hăng hái tham gia đào đắp, xây dựng hệ thống thủy nông.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai, Chi bộ Đảng, nhân dân trong toàn xã đã hưởng ứng phong trào cải tiến nông cụ sản xuất với khẩu hiệu "cày 51 lên thay cày chìa vôi". Mỗi tổ lao động được mua một xe bò để vận chuyển đã giảm đi đáng kể sức lực của đôi vai do đó hiệu quả lao động được tăng lên rõ rệt. Các đội sản xuất cũng thi đua lập tổ phân công đảm nhận từng công việc như làm phân, cày bừa, cấy, thủy lợi kết hợp việc áp dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất, tạo bước tiến mới trong sản xuất nông nghiệp và phát triển toàn diện các ngành kinh tế. Ngoài việc tăng vụ cây trồng và duy trì các giống lúa màu theo tập quán cũ, các hợp tác xã trong xã đã chuyển đổi một số giống rau màu, cây trồng

khác như trồng su hào, bắp cải thay cho rau diếp hành hoa, trồng cây thuốc lá, sinh địa thay thế cho cây ngô bảy lá năng suất kém…

Kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân được cải thiện. Tình trạng thiếu ăn lúc giáp hạt đã được khắc phục. Nhiều gia đình trước đây một năm thiếu ăn từ 3 đến 6 tháng, nay đã tạm đủ ăn. Thu nhập của đồng bào Dao, Tày và Kinh đã tăng lên đáng kể.

Qua các vụ sản xuất năm 1959-1960, với phương thức sản xuất làm ăn theo lối tập thể, bà con nông dân xã Nghinh Tường vô cùng phấn khởi trước những thành quả đạt được trong sản xuất. Từ đó, nhân dân thêm tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và ra sức thi đua lao động đẩy mạnh sản xuất, quyết tâm xây dựng lại quê hương.

Cuối năm 1962, phong trào hợp tác xã toàn huyện có chiều hướng tan rã, cả huyện chỉ còn 24% số hợp tác xã còn hoạt động. Tuy nhiên, các hợp tác xã ở Nghinh Tường tiếp tục được giữ vững.

Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế, đời sống văn hóa, xã hội của xã, ***năm 1963, Nghinh Tường đã tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1963-1965)***. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những hoạt động trong thời gian bắt đầu triển khai kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất và đề ra các biện pháp thực hiện trong thời gian còn lại của kế hoạch. Đồng chí Trịnh Văn Toàn tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Ký làm Phó Bí thư.

Bên cạnh việc cải tiến nông cụ sản xuất và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, Chi bộ xã Nghinh Tường đã chỉ đạo triển khai thực hiện chăn nuôi hộ gia đình. Mỗi gia đình đều nuôi từ 1-2 con lợn và đàn gia cầm nhằm góp phần đảm bảo đời sống và tăng thêm nguồn thu nhập cho nhân dân trong toàn xã.

Hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng được tổ chức quy mô hơn nhằm đáp ứng và cung ứng kịp thời những nhu yếu phẩm thiết yếu cho sinh hoạt của các hộ gia đình và tập thể những cơ quan trong xã. Hợp tác xã tín dụng đã tạo điều kiện tốt cho nhân dân vay vốn phát triển sản xuất.

Cùng với việc phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế ở Nghinh Tường luôn được Chi bộ, chính quyền quan tâm. Về văn hóa, Chi ủy, chính quyền xã Nghinh Tường đã chỉ đạo triển khai sâu rộng đến từng thôn, xóm. Các phong trào văn hóa thể thao phát triển mạnh với nhiều hình thức và nội dung phong phú. Vào các dịp lễ tết, các ngày kỷ niệm truyền thống, các hợp tác xã đều tổ chức liên hoan văn nghệ quần chúng phục vụ nhân dân. Công tác thông tin tuyên truyền thường xuyên được đảm bảo, kịp thời phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như của chính quyền địa phương đến nhân dân. Nhờ đó, trình độ nhận thức của nhân dân được nâng lên một bước, các hủ tục lạc hậu dần được xóa bỏ.

Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được Chi bộ quan tâm hơn. Việc tuyên truyền và vận

động nhân dân thực hiện vệ sinh phòng bệnh được chú trọng. Phối hợp với chính quyền và các đoàn thể quần chúng, trạm xá xã thường xuyên phát động các phong trào vệ sinh phòng chống dịch bệnh, vận động nhân dân ăn chín uống sôi. Vì vậy, sức khỏe người dân ngày càng được nâng cao.

Thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch "Vì lợi ích 10 năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người", Chi bộ xã Nghinh Tường luôn có ý thức coi trọng việc phát triển giáo dục, phát huy truyền thống hiếu học của quê hương. Từ đó, Chi bộ, chính quyền và nhân dân trong xã bằng mọi biện pháp tạo điều kiện vận động gần 100% con em trong độ tuổi cắp sách tới trường. Mặc dù trong hoàn cảnh chiến tranh, cơ sở vật chất, đầu tư cho giáo dục phổ thông còn rất hạn chế, nhưng thời kỳ này phong trào thi đua *"Dạy tốt, học tốt"*, được diễn ra sôi nổi ở các cấp học. Cùng với giáo dục phổ thông, phong trào bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì và phát triển.

Thấm nhuần tinh thần Nghị quyết của Trung ương về nhiệm vụ quân sự trong 5 năm (1961-1965): *"Quân và dân ta phải chuẩn bị đầy đủ về tinh thần và thực lực, bảo đảm cho cách mạng miền Nam giành thắng lợi khi có thời cơ, đồng thời phải tích cực chuẩn bị, sẵn sàng đối phó với âm mưu và hành động mở rộng chiến tranh của địch"*. Cán bộ, đảng viên và nhân dân Nghinh Tường đã tích cực xây dựng lực lượng, bảo vệ quê hương, bảo vệ miền Bắc và sẵn sàng chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Công tác quốc phòng - an ninh, quân sự địa phương

được quan tâm chú trọng. Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công tác giữ gìn an ninh trật tự, tích cực xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương. Thực hiện chủ trương xây dựng thế trận toàn dân, Chi bộ, chính quyền xã tích cực chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động nhân dân luyện tập quân sự, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu. Công tác bảo mật, phòng gian luôn được đảm bảo. nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng Chỉ thị về "Tăng cường công tác phòng không, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu" của Bộ Chính trị ban hành tháng 6-1964.

Trong lúc nhân dân Nghinh Tường cũng như nhân dân toàn miền Bắc đang tiến hành thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, tháng 8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện "Vịnh Bắc Bộ" nhằm phát động cuộc chiến tranh leo thang phá hoại ra miền Bắc bằng không quân và hải quân. Tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần này, đế quốc Mỹ muốn ngăn chặn nguồn hàng tiếp tế từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào Nam, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm lung lay ý chí chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam.

Chi bộ, nhân dân Nghinh Tường bước vào thời kỳ mới vừa sản xuất, vừa chiến đấu, xây dựng hậu phương, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Các phong trào "Ba sẵn sàng" trong thanh niên, "Ba đảm đang" của phụ nữ, "Ba chăm lo" trong phụ lão… đã diễn ra sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân. Hầu hết thanh niên trong xã đã đăng ký ghi tên sẵn sàng nhập ngũ. Trong khi chưa lên đường chiến đấu, thanh niên các làng trong xã đã dấy lên

khí thế thi đua "Giỏi tay cày, hay tay súng" tích cực xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, phấn đấu đạt danh hiệu "Quyết Thắng". Toàn xã dấy lên một không khí thi đua sôi nổi, lập nhiều thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ thường xuyên chỉ đạo triển khai và hoạt động có hiệu quả. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy nhanh chóng đi vào thực tiễn địa phương. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp, công tác phát triển Đảng đạt kết quả tốt. Đội ngũ đảng viên của Nghinh Tường không những tăng cả về số lượng mà còn được nâng cao cả về chất lượng. Các cuộc vận động xây dựng Đảng như: phong trào xây dựng chi bộ 4 tốt, đảng viên 4 tốt và phát triển đảng viên lớp 6-1 nhằm nâng cao tinh thần chiến đấu, lập trường chính trị và năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng; nâng cao tính tiên phong, ý thức tổ chức kỷ luật và đạo đức phẩm chất cách mạng cho đảng viên.

Đến tháng 10-1965, Chi bộ xã Nghinh Tường đã tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 1965-1967). Đại hội đã tập trung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, đồng thời đề ra những giải pháp để thúc đẩy việc thực hiện hoàn thành kế hoạch này. Đồng chí Trịnh Văn Hưng được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Ký được bầu làm Phó Bí thư.

Đời sống văn hóa của nhân dân trong xã được cải thiện

rõ rệt. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường đã tiến hành sôi nổi phong trào xây dựng nền văn hóa mới, con người mới. Toàn xã triển khai xây dựng nếp sống mới và gia đình văn hóa mới. Nhờ đó đã góp phần làm ổn định tình hình an ninh trong các thôn xóm của xã.

Về giáo dục, đến năm 1965, Nghinh Tường vẫn tiếp tục duy trì và phát triển đồng thời cả hai hệ thống ngành học phổ thông và bổ túc văn hóa. Cơ sở vật chất cho các trường, lớp đã được chú ý đầu tư nâng cao từng bước.

Công tác chăm lo sức khỏe cho nhân dân trong xã cũng đạt được nhiều tiến bộ. Việc khám chữa bệnh ở xã phát huy được hiệu quả. Phong trào làm nhà vệ sinh tách riêng nhà tắm, đào giếng nước và vệ sinh thôn xóm được nhân dân tham gia nhiệt tình nên đã góp phần hạn chế và ngăn chặn được các nạn dịch, bệnh.

Sau 5 năm (1961-1965), Chi bộ xã Nghinh Tường đã tổ chức lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất và gặt hái được nhiều thành tích đáng khích lệ. Những thành tích trên đã tạo tiền đề vật chất, tinh thần để Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường bước tiếp sang thời kỳ lịch sử mới. Đó là thời kỳ vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, chi viện tiền tuyến lớn, giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc (1965-1975). Dẫu còn nhiều khuyết điểm nhưng những thành tựu trong hơn 10 năm (1954-1965) là sự tiếp nối truyền thống vẻ vang của Chi bộ trên quê hương Nghinh Tường giàu truyền

thống cách mạng. Những thành tựu đạt được đã tạo đà cho Chi bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân vươn lên giành nhiều thắng lợi vẻ vang trong một giai đoạn cách mạng mới đầy thử thách cam go nhưng cũng vô cùng oanh liệt.

II. CHI BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, CHI VIỆN CHO MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Nhân dân Nghinh Tường vừa sản xuất, vừa chiến đấu, chi viện cho miền Nam góp phần đánh thắng các cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1965-1972)

Từ cuối năm 1964, đầu năm 1965, đế quốc Mỹ đã leo thang đánh phá ác liệt miền Bắc nhằm cắt đứt sự chi viện của hậu phương miền Bắc cho tiền tuyến miền Nam. Trước tình hình đó, Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vang lên như tiếng hịch sông núi: *"Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá. Song nhân dân Việt Nam quyết không sợ, không có gì quý hơn độc lập tự do"*[1].

Trước tình hình đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 (khóa III) đã ra Nghị quyết: *"Xây dựng miền Bắc kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa bằng không quân và hải quân của địch, chuẩn bị sẵn sàng để đánh bại địch... ra sức động viên lực lượng của miền Bắc chi viện cho miền Nam"*. Hội nghị quyết định: "Chuyển hướng xây dựng kinh tế sang thời chiến, chuyển hướng tư tưởng và tổ chức, tăng cường lực lượng quốc phòng phù hợp với tình hình mới và nhiệm vụ cấp bách của ta ở miền Bắc".

Quán triệt chủ trương của Đảng, Chi bộ xã Nghinh Tường đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, quán triệt sâu sắc các văn kiện của Đảng, Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch về việc tích cực tăng gia sản xuất, sẵn sàng chiến đấu với khẩu hiệu: mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi thôn xóm là một pháo đài diệt Mỹ. Cùng với cả miền Bắc, Chi bộ, chính quyền và nhân dân Nghinh Tường khẩn trương chuyển hướng xây dựng kinh tế sang thời chiến, chú ý đến việc xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang dân quân du kích, xây dựng phòng tuyến bảo vệ thôn xóm.

Khi đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc, nhiều nơi bị chiến tranh tàn phá ác liệt thì Nghinh Tường là xã ít xảy ra đánh phá.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời kỳ mới, ***năm 1967 Chi bộ xã Nghinh Tường đã tiến hành Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1967-1969).*** Đại hội đã tổng kết, đánh giá tình hình địa phương trong thời gian trước và đề ra những biện pháp thực hiện nhiệm vụ hậu phương, chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Đại hội bầu đồng chí Trịnh

1. Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, được Đài tiếng nói Việt Nam truyền đi sáng ngày 17-7-1966.

Văn Hưng giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Thỏa được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Thực hiện vai trò là hậu phương lớn, công tác sản xuất lương thực, thực phẩm được Chi bộ xã Nghinh Tường chỉ đạo sát sao trên các mặt: tăng năng suất cây trồng, thực hành tiết kiệm, quyết tâm đóng góp vượt mức trên giao. Mặc dù, đế quốc Mỹ ném bom ác liệt nhưng công việc sản xuất của nhân dân trong xã vẫn duy trì và ngày càng phát triển. Các hợp tác xã thi đua sục sôi với nội dung phấn đấu giành 3 mục tiêu trong nông nghiệp đó là: đạt 5 tấn thóc/ha; mỗi hộ nuôi 2 con lợn; mỗi lao động đảm bảo một ha canh tác.

Cùng với đó, Chi bộ và chính quyền xã Nghinh Tường đã chỉ đạo quan tâm sát sao phát triển lực lượng dân quân du kích. Toàn xã đã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần: "Mỗi người làm việc bằng hai" và thực hiện khẩu hiệu: "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người". Đoàn Thanh niên phát động phong trào "Ba sẵn sàng", nhiều đoàn viên thanh niên theo tiếng gọi của Tổ quốc đã hăng hái tình nguyện lên đường đánh Mỹ, nhiều người là con một cũng tình nguyện ghi danh nhập ngũ. Nhiều gia đình có hai thế hệ đi bộ đội. Ngoài ra, còn có hàng trăm thanh niên nam nữ tình nguyện đi thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến phục vụ tại các chiến trường. Trung bình mỗi năm xã có khoảng 10 người lên đường nhập ngũ.

Ngày 31-3-1968, trước tổn thất nặng nề trên chiến trường Việt Nam, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn buộc phải

tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc, cùng với đại diện chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đại diện Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ngồi vào bàn đàm phán tại Hội nghị bốn bên ở Pa-ri (Pháp). Trước diễn biến có nhiều thay đổi phức tạp, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi quân dân cả nước đề cao cảnh giác, quyết tiến lên giành thắng lợi cuối cùng, không lùi bước trước bất kỳ thử thách, khó khăn nào.

Giữa lúc Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường đang cùng cả dân tộc thi đua thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh sau một thời gian lâm bệnh đã qua đời. Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường đã tổ chức lễ truy điệu Bác trong niềm tiếc thương vô hạn. Toàn thể Chi bộ và nhân dân trong xã quyết tâm biến đau thương thành hành động cách mạng, nguyện thề sẽ noi theo tấm gương vĩ đại và quyết tâm thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Người. Bản Di chúc của Người đã căn dặn đồng bào và chiến sỹ cả nước: "Phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn". Người khẳng định "Dù khó khăn gian khổ đến mấy nhân dân ta nhất định thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta sẽ sum họp một nhà".

Để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra, Chi bộ xã Nghinh Tường đã tiến hành nhiều đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt. Cán bộ, đảng viên và nhân dân Nghinh Tường nguyện đoàn kết một lòng, phấn đấu vươn lên, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đặt ra. Qua đợt sinh

hoạt hầu hết các đồng chí đảng viên đã tự giác thực hiện tốt 6 điểm, đó là: không trốn tránh nghĩa vụ quân sự, động viên con em gia nhập bộ đội; tự giác tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau để thanh toán nợ của tập thể; tham gia nhiều ngày công đối với đội sản xuất; mạnh dạn đấu tranh với những người sử dụng chức quyền để tham ô, lợi dụng; giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Ngày 7-5-1969, Chi bộ xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1969-1971)[1]. Đại hội bầu Ban Chỉ ủy gồm 7 đồng chí, đồng chí Nông Văn Tình giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Khuyên được bầu làm Phó Bí thư. Đại hội đưa ra các giải pháp nhằm thực hiện nhiệm vụ hậu phương đối với tiền tuyến miền Nam và phát triển sản xuất để chống lại hai lần chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế, Chi bộ xã Nghinh Tường đã có nhiều biện pháp để đẩy mạnh phát triển về văn hóa - xã hội, xây dựng Đảng, đoàn thể vững mạnh. Đối với sự nghiệp giáo dục của xã, thầy cô và học trò đã vượt lên những khó khăn của chiến tranh, yếu kém về cơ sở trường lớp. Với nỗ lực không ngừng của các thầy cô giáo và quyết tâm vượt khó của các em học sinh, hoạt động dạy và học ở địa phương từng bước đi vào ổn định. Trong thời kỳ máy bay Mỹ đánh phá ác liệt, học sinh đi học phải ngụy trang, đội mũ rơm, mang theo túi

1. Theo Nghị quyết số 130/NQ-VN của Huyện ủy Võ Nhai ngày 11-7-1969 về việc công nhận Ban Chi ủy mới đối với xã Nghinh Tường.

cứu thương. Vượt lên tất cả, thầy và trò các trường vẫn thi đua dạy tốt, học tốt. Đối với các ngành học bổ túc, thời kỳ này Chi bộ cũng luôn quan tâm chỉ đạo. Đối tượng vận động đi học là cán bộ, đảng viên và đoàn viên, lực lượng dân quân trong xã. Vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu nhưng các lớp học vẫn được mở, học viên ngày sản xuất, đêm đến tranh thủ đi học văn hóa. Phong trào thi đua học tập sôi nổi đã thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Đối với công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh, tổ chức thực hiện cứu thương, điều trị khi có chiến sự xảy ra được Chi bộ xem là nhiệm vụ quan trọng. Trạm đã tổ chức được một tổ cứu thương với trang bị, thuốc men cần thiết. Do đó, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được đảm bảo. Cán bộ y tế xã đã giúp nhân dân làm tốt công tác phòng và chữa bệnh. Mặt khác, cán bộ y tế đã làm tốt công tác hướng dẫn cứu thương, tải thương để phục vụ chiến đấu và sản xuất. Nhờ đó, sức khỏe của nhân dân được đảm bảo.

Công tác truyền thanh, văn nghệ cũng được đẩy mạnh. Hàng ngày, các thông tin quan trọng về công tác xây dựng, chiến đấu của nhân dân trong xã, trong huyện và nhân dân cả nước được cập nhật kịp thời, góp phần quan trọng vào việc cổ vũ, động viên nhân dân tiếp tục sản xuất, chiến đấu. Trong các thôn xóm của xã đều tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, thông báo tin thắng trận trên chiến trường miền Nam, tuyên truyền những quy định về công tác phòng

tránh máy bay Mỹ bắn phá và sản xuất của địa phương… Công tác văn hóa - văn nghệ của xã tiếp tục phát triển trong giai đoạn này, thu hút được đông đảo thanh niên, phụ nữ tham gia các đội văn nghệ ở các thôn xóm.

Trong những năm tháng khó khăn, ác liệt, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân vững mạnh là yếu tố quyết định để giữ vai trò lãnh đạo của Đảng. Để đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng ở mọi vị trí, công tác phát triển đảng viên luôn được chú trọng nhằm nâng cao chất lượng chiến đấu của Chi bộ.

Đầu năm 1970, thực hiện các Nghị quyết số 195, 196, 197 của Trung ương Đảng, xã Nghinh Tường tiến hành 3 cuộc vận động: cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp lớp đảng viên Hồ Chí Minh, cuộc vận động lao động sản xuất và cuộc vận động phát huy dân chủ và tăng cường chế độ làm chủ tập thể của quần chúng xã viên ở nông thôn.

Tiếp đó, năm 1971, xã Nghinh Tường tiến hành tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ XII (nhiệm kỳ 1971-1973). Đồng chí Nông Văn Tình được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Khuyên giữ chức Phó Bí thư.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy, Huyện ủy Võ Nhai đã lãnh đạo, chỉ đạo Chi bộ, quân dân các xã trong huyện, trong đó có Nghinh Tường đẩy mạnh các phong trào thi đua vì miền Nam ruột thịt. Mọi hoạt động trong xã đều có những chuyển biến mới, xã viên hợp tác xã nông nghiệp đã bám ruộng đồng, làm tăng vụ, cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh thâm canh, quyết giành vụ mùa

với năng suất cao nhất. Phong trào chăn nuôi lợn, gia cầm của các hợp tác xã và gia đình xã viên được đẩy mạnh.

Thực hiện 3 cuộc vận động của cấp trên, xã viên cũng được tham gia bàn bạc kế hoạch sản xuất nên ý thức làm chủ tập thể được phát huy, trình độ quản lý hợp tác xã của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Một số hợp tác xã đã xây dựng được kế hoạch sản xuất và kinh doanh cá thể, việc xây dựng cơ sở vật chất và áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật trong hợp tác xã được tăng cường.

Ngày 16-4-1972, Tổng thống Mỹ Ních-xơn tuyên bố chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai chống miền Bắc. Thực hiện mưu đồ đó, không quân Mỹ đã trút hàng ngàn tấn bom đạn các loại, phá hoại các cơ sở kinh tế, các bệnh viện, trường học ở miền Bắc. Đối với Bắc Thái, chúng bắt đầu đánh từ đêm ngày 13-4-1972 đến ngày 15-1-1973. Mục tiêu chính vẫn là tập trung đánh phá ác liệt vào các tuyến đường giao thông vận tải.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ xã Nghinh Tường tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ đánh trả lại các cuộc tấn công, phá hoại của đế quốc Mỹ đầy quyết liệt. Với bản lĩnh chính trị vững vàng và kinh nghiệm đấu tranh từ trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Chi bộ Nghinh Tường đã bình tĩnh lãnh đạo nhân dân chuyển mới hoạt động phù hợp với tình hình thời chiến. Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường đã cùng nhau vượt qua khó khăn, thử thách của chiến tranh, tập trung lao động sản xuất, hoàn thành mọi chỉ tiêu cấp trên

giao, phục vụ chiến đấu, bảo vệ an toàn cho nhân dân, các trọng điểm kinh tế, quân sự, giao thông được giữ vững.

Chính quyền và nhân dân Nghinh Tường đã nhanh chóng củng cố lại hệ thống hầm hào trú ẩn, đường giao thông đã có, đắp ụ bắn máy bay. Các lực lượng trong xã luôn sẵn sàng tinh thần chiến đấu.

Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, với trận "Điện Biên Phủ trên không", quân dân Thủ đô Hà Nội đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và cuối cùng phải ký kết Hiệp định Pa-ri ngày 27-1-1973, chấm dứt vô điều kiện đánh phá miền Bắc và rút hết quân đội Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Đây là thất bại chưa từng có trong lịch sử tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đồng thời là thắng lợi hết sức vẻ vang của quân và dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Quân dân và Chi bộ Nghinh Tường tự hào tiếp tục viết thêm những chiến công oanh liệt vào lịch sử truyền thống của quê hương cũng như đóng góp vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

2. Nghinh Tường tiếp tục phát triển kinh tế, đẩy mạnh chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)

Từ sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết, miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hòa bình. Tuy vậy, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai không từ bỏ âm mưu phá hoại nền độc lập, tự do của nước ta. Ngày 28-1-1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi nhân dân cả nước

"Tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành độc lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà".

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường có nhiều thuận lợi. Sau bao năm chiến tranh, hòa bình được lập lại. Toàn Đảng, toàn dân phấn khởi trước những thắng lợi đã giành được. Xã đã xây dựng được một số nhân tố mới trong công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa. Bên cạnh đó, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường còn gặp nhiều khó khăn, thử thách. Nền sản xuất của xã chủ yếu vẫn là nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên. Đứng trước những thuận lợi và khó khăn đó, ngay sau khi hòa bình lập lại, Chi bộ đã họp phân tích tình hình nhiệm vụ và phát động một đợt thi đua, trước mắt là ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, lập thành tích chào mừng thắng lợi vĩ đại của toàn dân tộc, chào mừng chiến công oanh liệt của Thủ đô.

Trước hoàn cảnh mới, Trung ương Đảng đề ra kế hoạch hai năm khôi phục và phát triển kinh tế (1973-1974), tạo ra những điều kiện cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường bảo vệ miền Bắc, dốc sức chi viện cho tiền tuyến miền Nam, thực hiện mục tiêu thống nhất Tổ quốc.

Năm 1973, Chi bộ xã Nghinh Tường đã tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1973-1975). Đại hội đã diễn ra trong không khí phấn khởi trước những thắng lợi trên mặt trận quân sự ở hai miền Nam - Bắc. Đại hội đã đánh giá những thắng lợi của quân và dân ta trong

công cuộc chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ và những đóng góp tích cực của nhân dân trong xã về chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Đồng thời, đưa ra những phương hướng, mục tiêu cho sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã trong giai đoạn mới. Đại hội bầu đồng chí Nông Văn Tình[1] làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Khuyên làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Chi bộ lần thứ XIII, nhân dân Nghinh Tường hăng hái tiến hành khắc phục hậu quả chiến tranh phá hoại do giặc Mỹ gây ra, ổn định đời sống nhân dân. Theo đó, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân cùng thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương Đảng về kế hoạch 2 năm khôi phục và phát triển kinh tế (1973-1974) nhằm nâng cao năng suất lao động và sản lượng lương thực, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được duy trì, củng cố. Chi bộ xã đã gắn nhiệm vụ chính trị với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm làm trọng tâm, coi trọng sản xuất thâm canh, thực hiện từng bước chuyên canh nhằm tăng nhanh sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân. Đi đôi với sản xuất nông nghiệp, Chi bộ tập trung chỉ đạo triệt để việc cải tạo ruộng đồng và chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, đưa các giống lúa mới vào gieo cấy. Các

1. Năm 1974, đồng chí Hà Văn Viên giữ chức Bí thư Chi bộ xã Nghinh Tường thay đồng chí Tình.

biện pháp thâm canh tăng vụ, những tiến bộ khoa học - kỹ thuật được áp dụng rộng rãi và dần trở thành phổ biến trong hợp tác xã. Để tăng thêm năng suất cây trồng, Chi bộ xã rất chú trọng đến công tác thủy lợi, chủ động tưới tiêu nước. Nhờ có các biện pháp trên mà hiệu quả hoạt động của hợp tác xã có sự chuyển biến mạnh, vị thế của hợp tác xã được nâng lên và động viên được sức lao động, tình đoàn kết của toàn thể xã viên.

Các hợp tác xã tín dụng và mua bán cũng được Chi bộ và chính quyền quan tâm. Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động có hiệu quả, nhân dân hưởng ứng phong trào gửi tiền tiết kiệm vào quỹ tín dụng. Nhờ có sự quan tâm của Chi bộ đối với sự đổi mới phương thức hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp, nhân dân đã tin tưởng để gửi tiền vào quỹ tín dụng.

Cùng với phát triển kinh tế, công tác giáo dục được chuyển hướng cho phù hợp với hoàn cảnh mới. Trường lớp được tu bổ lại và nâng cấp, các phương tiện, đồ dùng dạy và học được tăng cường. Hầu hết con em trong xã đến độ tuổi đi học đều được đến trường, số học sinh ở các cấp học tăng mạnh. Công tác y tế tiếp tục có những chuyển biến tốt, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong xã. Công tác kế hoạch hóa gia đình cũng được tăng cường nhằm hạn chế tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên.

Công tác truyền thông của xã thời kỳ này còn gặp nhiều khó khăn nhưng Chi bộ và chính quyền xã Nghinh Tường đã có nhiều biện pháp nhằm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, đưa tin chiến thắng

trên chiến trường tới từng thôn trong xã nhằm cổ vũ cho phong trào sản xuất và thúc đẩy các hoạt động kinh tế, xã hội ở địa phương.

Phong trào thực hiện nếp sống mới thu hút được sự quan tâm của toàn dân, tạo ra sự thay đổi mạnh mẽ trong nhận thức và việc làm, nhiều tập tục lạc hậu trong sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân đã từng bước bị xóa bỏ.

Công tác giáo dục, tuyên truyền hội viên, đoàn viên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được coi trọng. Các tổ chức như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Phụ lão… của Nghinh Tường vẫn được duy trì, đẩy mạnh các phong trào: Ba sẵn sàng, Ba đảm đang.

Về quốc phòng - an ninh, phong trào tòng quân giết giặc được phát triển mạnh mẽ. Trong những năm 1973-1975, Nghinh Tường luôn hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân, lực lượng dân quân tự vệ được củng cố, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động của cấp trên. Chi bộ chăm lo chỉ đạo thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, quan tâm, chăm sóc gia đình quân nhân, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ.

Ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Bắc - Nam sum họp một nhà. Toàn Đảng, toàn dân ta nói chung, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường nói riêng phấn khởi bước vào thời kỳ mới - thời kỳ độc lập, tự do và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Nhìn lại chặng đường đi lên từ năm 1954 đến ngày 30-4-1975, trên mảnh đất giàu truyền thống đấu tranh kiên cường, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường đã trải qua nhiều thời kỳ lịch sử với những nhiệm vụ cụ thể khác nhau nhưng đều nhất quán thực hiện hai mục tiêu cách mạng là: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh để giải phóng miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất đất nước.

Trong 21 năm đó, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường đã phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hết mình vì mục tiêu chung của cả dân tộc. Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân, đem lại ruộng đất cho nông dân, xây dựng quan hệ sản xuất mới dựa trên hai hình thức sở hữu: sở hữu toàn dân và tập thể; thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, góp phần xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa trở thành căn cứ địa của cách mạng cả nước. Các hợp tác xã nông nghiệp được thành lập và củng cố, tạo cơ sở vững chắc để phát triển kinh tế và các lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, hoàn thành mọi nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Những hoạt động thực tiễn đạt được đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng quê hương Nghinh Tường từng bước thay da, đổi thịt, khắc phục nghèo nàn, lạc hậu, từng bước ổn định đời sống của nhân dân trong xã.

Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đông đảo thanh niên Nghinh Tường lên đường nhập ngũ tham

gia chiến đấu, giải phóng đất nước, trong đó có 16 đồng chí hy sinh và nhiều thương binh. Với những chiến công và hy sinh to lớn đó, xã Nghinh Tường đã được Chính phủ tặng thưởng nhiều huân huy chương và bằng khen cho tập thể, cá nhân trong xã đã có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp kháng chiến vĩ đại của dân tộc.

Tất cả những đóng góp trên đã xây dựng nên truyền thống yêu nước và cách mạng cao đẹp của quê hương Nghinh Tường mà yếu tố quyết định là sự lãnh đạo của Chi bộ xã Nghinh Tường - một Chi bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có sức chiến đấu cao, có tinh thần đoàn kết tốt.

Trong khói lửa chiến tranh, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân Nghinh Tường lại thêm sáng ngời. Trong lao động sản xuất và xây dựng đất nước, truyền thống tốt đẹp, những phẩm chất cao quý của con người và mảnh đất Nghinh Tường được phát huy một cách triệt để. Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm qua vừa là niềm tự hào to lớn, vừa là cơ sở quan trọng cho Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ quê hương, tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa.

Chương IV

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975-1985)

I. CHI BỘ ĐẢNG XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ HAI (1975-1980)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 thắng lợi đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc, đưa cách mạng Việt Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc thống nhất. Đất nước hòa bình, độc lập với nhiều thuận lợi song cũng còn nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh kéo dài và tàn dư của chủ nghĩa thực dân gây ra: Nền kinh tế và cơ sở vật chất còn nghèo nàn, nhỏ bé; các thế lực phản động cấu kết với nhau tìm mọi cách chống phá quyết liệt công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân ta. Do đó, sự nghiệp cách mạng của cả nước phải trải qua những thử thách để hàn gắn vết thương chiến tranh và phát triển nền kinh tế - xã hội.

Tháng 9-1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 24 (khóa III) và ra Nghị quyết "Về nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới". Trong đó, nhiệm vụ của cách mạng miền Bắc là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Hòa chung trong không khí của toàn dân tộc, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường bước vào một giai đoạn mới với những thuận lợi hết sức cơ bản: Đất nước hòa bình, thống nhất, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Cán bộ, đảng viên được tôi luyện và trưởng thành trong khói lửa chiến tranh. Bên cạnh những thuận lợi, bước sang giai đoạn mới, Chi bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đứng trước những thách thức to lớn: Hàng chục năm có chiến tranh, nhân dân Nghinh Tường vừa sản xuất, vừa chiến đấu và dồn hết sức người, sức của cho tiền tuyến, làm cho quá trình sản xuất bị chậm lại, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, trình độ lãnh đạo, quản lý của một bộ phận cán bộ xã và hợp tác xã chưa cao. Sự mất mát, hy sinh về con người trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã có tác động sâu sắc đến đời sống xã hội, tình cảm và tư tưởng của nhân dân.

Trước sự chuyển biến của tình hình và yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, trong không khí phấn khởi sau ngày chiến thắng, Chi bộ và nhân dân xã Nghinh Tường bắt tay vào công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980).

Cuối năm 1975, Chi bộ Đảng xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1975-1977). Đại hội đã phân tích những điều kiện thuận lợi, khó khăn của địa phương trong những năm tới; đồng thời, đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới: Củng cố hợp tác xã, phát huy quyền làm chủ của xã viên, ra sức phát triển sản xuất. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Hà Văn Viên làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Thư được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nông Văn Lục làm Chi ủy viên Thường trực.

Sau Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1975-1977, Chi bộ xã tập trung chỉ đạo công tác củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất. Các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng tiến hành kiểm kê tài sản, ruộng đất, ngân quỹ và xây dựng kế hoạch tổ chức sản xuất, kinh doanh, bám sát Nghị quyết số 228 của Bộ Chính trị về quản lý kinh tế, Chỉ thị số 208 và 209 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức lại sản xuất, quản lý nông nghiệp, chống tham ô, lãng phí… Riêng trong các hợp tác xã nông nghiệp, bước đầu thực hiện mô hình đội, nhóm chuyên sản xuất và chế độ "Ba khoán" (khoán việc, khoán sản lượng, khoán công điểm). Nhờ đó, hiệu quả sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố, cơ sở vật chất - kỹ thuật cho nền kinh tế không ngừng được tăng cường.

Thực hiện Nghị quyết của Chi bộ, hợp tác xã đã cho xã viên khai hoang, phục hóa nhiều diện tích đất chưa sử dụng nhằm mở rộng diện tích gieo trồng, tăng sản lượng lương thực, thực phẩm. Để bảo đảm sản lượng lương thực,

Chi bộ và chính quyền xã Nghinh Tường đã quan tâm chỉ đạo sát sao từ việc gieo trồng đúng thời vụ, lựa chọn giống tốt (Bao Thai lùn, Nông Nghiệp 8, Nông Nghiệp 22…) và đảm bảo trong khâu thu hoạch, bảo quản. Tuy nhiên, do sản xuất nông nghiệp của xã còn phụ thuộc phần lớn vào thiên nhiên, các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp chưa được sửa chữa, lại thêm hạn hán, sâu bệnh nên năng suất và sản lượng lúa bấp bênh.

Ngày 25-4-1976, hàng triệu cử tri cả nước nô nức tham gia bầu cử Quốc hội khóa VI (1976-1982). Trong phiên họp đầu tiên (từ ngày 30-6 đến ngày 02-7-1976), Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Cuộc bầu cử ở xã diễn ra nhanh gọn, an toàn và đạt kết quả tốt với 99% cử tri tham gia bỏ phiếu. Thắng lợi của cuộc bầu cử Quốc hội, đã đáp ứng nguyện vọng của quần chúng nhân dân, đáp ứng yêu cầu khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam. Từ đó, tạo nên những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

Tháng 12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Lao động Việt Nam[1] được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội nhấn mạnh đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa nước ta trong giai đoạn lịch sử

1. Tại Đại hội IV, Đảng Lao động Việt Nam được đổi tên thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

mới: "Nắm vững chuyên chính vô sản; phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động; tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng - văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt; đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa; ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ…". Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980) nhằm xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết 45 của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Võ Nhai ra Nghị quyết số 23 xác định: "Nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong năm 1976 là khôi phục và củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp trong toàn huyện, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, giải quyết đời sống, làm tròn nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước, tăng cường công tác xây dựng Đảng và các tổ chức quần chúng"[1].

Trước tình hình đó, ***năm 1977, Đại hội Chi bộ xã Nghinh Tường lần thứ XV (nhiệm kỳ 1977-1979) được tổ chức.*** Đại hội đã chỉ ra những yếu kém, khuyết điểm và rút ra những bài học kinh nghiệm cho chặng đường tiếp theo.

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II, (1955-2000), Huyện ủy Võ Nhai xuất bản, 2004, tr.164.

Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của xã trong nhiệm kỳ tới: Tiếp tục tổ chức lại sản xuất, đẩy mạnh các phong trào thi đua phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng cơ sở vật chất cho nhân dân. Củng cố và xây dựng quốc phòng - an ninh, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng Chi bộ và hệ thống chính trị vững mạnh, tổ chức lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Hà Văn Viên tiếp tục được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Trịnh Quang Vinh làm Phó Bí thư, đồng chí Nông Văn Lục làm Chi ủy viên Thường trực.

Năm 1977, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai, Chi bộ xã Nghinh Tường đã lãnh đạo chính quyền, các hợp tác xã và nhân dân học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết 01 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch triển khai Chiến dịch vụ mùa thắng lớn của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái. Nhân dân trong xã hưởng ứng tham gia chiến dịch với tinh thần tích cực, khẩn trương, giành thắng lợi ngay từ đầu vụ. Ban Chi ủy, Ủy ban nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với cán bộ tăng cường của Huyện ủy trực tiếp xuống các hợp tác xã, xóm lãnh đạo, chỉ đạo xã viên, các hộ nông dân gieo cấy lúa vụ mùa. Tuy Chi ủy và Ủy ban nhân dân xã Nghinh Tường đã có nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nhưng do điều kiện thời tiết không thuận lợi, các công trình thủy lợi phục vụ cho

sản xuất còn thiếu thốn nên năng suất và sản lượng lúa của xã không cao.

Hoạt động chăn nuôi của xã phát triển khá. Công tác chăn nuôi gia súc, gia cầm được các hộ gia đình đẩy mạnh phát triển. Do đó, ngành chăn nuôi của địa phương đã đáp ứng được nhu cầu về thực phẩm cho nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước.

Công tác quản lý và bảo vệ rừng được Chi bộ và chính quyền xã Nghinh Tường đặc biệt chú trọng. Chi ủy, Ủy ban nhân dân xã đã phối, kết hợp với các cơ quan chức năng của huyện tổ chức kiểm tra quy trình khai thác rừng tại địa phương. Do công tác tuyên truyền Pháp lệnh Bảo vệ rừng chưa thật sự sâu rộng trong nhân dân nên tình trạng vi phạm lâm luật vẫn diễn ra tại xã.

Bên cạnh việc tổ chức lại sản xuất, Chi bộ xã Nghinh Tường luôn coi văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế là một trong những công tác trọng tâm, góp phần xây dựng chế độ mới, nền kinh tế mới, con người mới xã hội chủ nghĩa.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được xã coi trọng. Chi bộ đã phát động nhân dân thực hiện phương châm "Phòng bệnh hơn chữa bệnh", vệ sinh thôn xóm, nhà ở sạch sẽ. Các công trình nhà tắm, giếng nước, nhà vệ sinh được xây dựng, nhằm phòng tránh bệnh tật và ngăn ngừa các dịch bệnh lớn xảy ra. Mặc dù khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, song trạm xá đã làm tốt công tác chăm lo sức khỏe cho nhân dân.

Công tác giáo dục luôn nhận được sự quan tâm sát sao của Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể xã hội và toàn

thể nhân dân. Cơ sở vật chất trong trường học tuy được xã đầu tư xây mới nhưng còn thiếu thốn nhiều. Vượt qua khó khăn, thầy và trò các nhà trường luôn quyết tâm dạy tốt, học tốt. Các nhà trẻ, nhà mẫu giáo được xây dựng, củng cố ở các xóm. Phong trào thể dục - thể thao, rèn luyện sức khỏe cho học sinh được chú trọng.

Hoạt động thông tin, văn hóa, văn nghệ luôn được Chi bộ, chính quyền quan tâm. Hệ thống truyền thanh được tăng cường, nhằm mục đích đưa các chủ trương, đường lối của Đảng cũng như kế hoạch sản xuất mùa vụ của hợp tác xã tới nhân dân. Các đội văn nghệ được củng cố, phục vụ cho nhu cầu giải trí của nhân dân trong các dịp lễ, Tết, góp phần vào việc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa.

Cùng với quá trình xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, Chi bộ xã nêu cao chủ trương xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Việc giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được Chi bộ quan tâm thường xuyên. Đặc biệt là việc duy trì, phát triển lực lượng dân quân tự vệ ở các xóm, huấn luyện sử dụng vũ khí mới, góp phần quan trọng vào việc xây dựng quân đội chính quy, hiện đại.

Đầu năm 1979, để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị và căn cứ vào số lượng đảng viên của Chi bộ xã Nghinh Tường, Huyện ủy Võ Nhai quyết định thành lập Đảng bộ xã Nghinh Tường với 3 Chi bộ. Sự kiện này có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với nhân dân cũng như phong trào cách mạng của xã. Từ đây, Đảng bộ xã

Nghinh Tường có thêm sức mạnh mới, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, tạo đà cho việc thực hiện nhiệm vụ lớn hơn trong giai đoạn mới.

Ngay trong năm 1979, Đảng bộ xã Nghinh Tường tiến hành tổ chức Đại hội Đảng bộ xã Nghinh Tường lần thứ I[1] (nhiệm kỳ 1979-1982). Đại hội nghiêm túc đánh giá những thành tựu trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng; đồng thời, chỉ ra những khuyết điểm, yếu kém trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ đối với sự nghiệp phát triển của địa phương. Đại hội đề ra phương hướng và nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghinh Tường khóa I gồm 7 đồng chí, đồng chí Trịnh Quang Vinh được bầu làm Bí thư, đồng chí Nông Văn Lục là Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành: Nông Văn Cúc, Hà Văn Thiện, Ma Văn Thư, Nông Văn Nhiêu, Nông Văn Hán.

Vào thời điểm này, trên mặt trận quân sự có nhiều diễn biến cực kỳ phức tạp, Trung Quốc đã huy động hơn 60 vạn quân tấn công nước ta, chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ra lời kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tập trung sức người, sức của, quyết

1. Đại hội lần thứ I được tính từ khi thành lập Đảng bộ xã Nghinh Tường năm 1979.

tâm chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Tiếp đó, Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ra lệnh Tổng động viên trong cả nước.

Ngày 12-1-1979, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái chỉ thị cho các cấp, các ngành "Triển khai ngay công tác chuẩn bị, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương và các lực lượng cơ động chiến đấu của Quân khu, của Bộ trên địa bàn; xây dựng củng cố lực lượng dân quân, tự vệ, sẵn sàng chi viện phía trước khi có lệnh"[1].

Do tình hình chiến sự diễn ra ở các tỉnh biên giới phía Bắc (2-1979) nên Ban Thường vụ xã đã có văn bản đề nghị Huyện ủy Võ Nhai tăng cường sự lãnh đạo xuống giúp xã. Do đó, trong nhiệm kỳ này, Huyện ủy Võ Nhai bổ nhiệm đồng chí Nông Tiến Hồ - Huyện ủy viên về bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng ủy xã Nghinh Tường và giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trịnh Quang Vinh lúc này làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, quân sự mới, hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã chỉ đạo chính quyền tăng cường công tác quân sự địa phương, giáo dục tư tưởng, chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; nêu cao tinh thần sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ vững chắc địa bàn. Toàn xã dấy lên

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II (1955-2000), Huyện ủy Võ Nhai xuất bản, 2004, tr.188.

phong trào thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hết sức sôi nổi. Quyết tâm cùng cả nước bảo vệ chủ quyền, độc lập của dân tộc, thực hiện lệnh Tổng động viên của Nhà nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Nghinh Tường động viên nhiều cán bộ, đảng viên, bộ đội phục viên, đoàn viên thanh niên hăng hái lên đường chiến đấu. Thanh niên Nghinh Tường sẵn sàng tham gia quân đội bảo vệ Tổ quốc. Phụ nữ sôi nổi phát huy truyền thống *"Ba đảm đang",* sẵn sàng nhận mọi việc khi người thân lên biên giới. Nhiều đồng chí vừa được phục viên sau ngày miền Nam giải phóng, lại một lần nữa tạm biệt người thân và quê hương lên đường cầm súng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc.

Quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 16 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 73 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chống chiến tranh biên giới, khẩn trương xây dựng phòng tuyến, phòng thủ vững chắc. Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường với tinh thần tự lực, tự cường đã động viên mọi lực lượng, xây dựng được hàng chục công sự chiến đấu trên các vị trí quan trọng tại địa phương. Từ ngày 13 đến ngày 28-4-1979, Tiểu đoàn 379 du kích tập trung của huyện đã cùng với cán bộ, chiến sĩ, dân quân, du kích xã Nghinh Tường tiến hành xây dựng trận địa phòng thủ trên tuyến Quốc lộ 1B.

Lực lượng dân quân tự vệ được xây dựng, củng cố, tăng cường cả chất lượng và số lượng. Công tác vận động thanh niên lên đường nhập ngũ được xã thực hiện có hiệu quả. Trong số hàng trăm thanh niên lên đường nhập ngũ đã có nhiều người hy sinh và để lại một phần xương máu nơi chiến trường.

Phong trào ủng hộ quần áo, tiền bạc, thuốc men cho đồng bào biên giới tây nam và phía bắc của Tổ quốc được tiến hành rộng rãi trong xã, kịp thời động viên đồng bào, chiến sỹ nơi tiền tuyến.

Trong điều kiện kinh tế kém phát triển, văn hóa và xã hội còn nhiều khó khăn, những đóng góp về sức người, sức của là sự cố gắng nỗ lực rất lớn của Chi bộ và nhân dân xã Nghinh Tường, góp phần vào thắng lợi của cuộc chiến đấu bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được xúc tiến chặt chẽ, nhằm ổn định kịp thời đời sống của nhân dân. Các biểu hiện tiêu cực trong xã hội được đẩy lùi, tài sản Nhà nước và nhân dân được bảo vệ, hạn chế tình trạng trộm cắp.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, năm 1980, Đảng bộ xã đã mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng. Qua đó, góp phần tu dưỡng đạo đức, phẩm chất, lối sống của cán bộ, đảng viên. Hàng năm, xã đều tổ chức các đợt sinh hoạt tự phê bình và phê bình, gắn với tổng kết năm để xác định tư cách đảng viên. Đảng ủy đã gương mẫu tự kiểm điểm và kiên quyết đấu tranh làm rõ đúng sai, xử lý nghiêm túc những đảng viên có sai lầm, khuyết điểm. Những đảng viên thoái hóa, biến chất được xử lý nghiêm minh, kịp thời, góp phần nâng cao hiệu lực lãnh đạo và uy tín của Đảng trong quần chúng. Hầu hết cán bộ, đảng viên đều nâng cao nhận thức tư tưởng, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Bên cạnh

đó, công tác phát triển Đảng được quan tâm. Nhiều quần chúng ưu tú của xã được kết nạp vào Đảng đã phát huy được vai trò, năng lực và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào lao động, thi đua sản xuất, bảo vệ Tổ quốc.

Như vậy, trong 5 năm (1976-1980) thực hiện kế hoạch Nhà nước lần thứ hai, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để đưa xã nhà từng bước phát triển. Mặc dù tình hình kinh tế - xã hội của xã còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế trong cơ chế quản lý nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã đã nỗ lực cố gắng vượt qua mọi gian nan, thử thách để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nhờ có sự quan tâm sát sao của Đảng bộ về vấn đề sản xuất lương thực, thực phẩm nên đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước ổn định, khối đại đoàn kết toàn dân luôn được duy trì và củng cố thường xuyên. Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, trong lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ xã Nghinh Tường cũng còn một số tồn tại cần khắc phục: Đảng bộ chưa phát huy tốt vai trò chủ động, thể hiện sự cứng nhắc, rập khuôn, thiếu năng động trong chỉ đạo thực tiễn ở cơ sở. Kinh tế có chuyển biến, song vẫn còn đứng trước những khó khăn và mất cân đối. Do sự bất hợp lý của cơ chế bao cấp nên quản lý kinh tế không theo kịp quy mô hợp tác xã, xã viên thiếu tự giác. Đây là những vấn đề thực tiễn mà Nghinh Tường gặp phải, thực tế đó đòi hỏi Đảng bộ cần chủ động tìm biện pháp giải quyết khắc phục khó khăn để đưa xã nhanh chóng thoát khỏi khủng hoảng, ổn định đời sống nhân dân.

II. THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 100-CT/TW, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP (1981-1985)

Bước vào cuối những năm 70 của thế kỷ XX, nền kinh tế nước ta rơi vào tình trạng khủng hoảng, sản xuất, phân phối và lưu thông đình trệ. Cơ chế quản lý kinh tế mang tính chất quan liêu, bao cấp tồn tại quá lâu. Trong khi nguồn viện trợ nước ngoài không còn, chiến tranh lại xảy ra ở hai đầu biên giới đã đẩy đất nước lâm vào khủng hoảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân cả nước đã cố gắng đẩy lùi khó khăn, thách thức để vươn lên quyết tâm xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội.

Trước tình hình đó, tháng 12-1980, Hội nghị lần thứ 9 (khóa IV) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng bàn "Về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1981". Công tác khoán được xem là biện pháp then chốt để phát triển nông nghiệp. Vì vậy, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 100-CT/TW *"Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp"*. Nội dung cơ bản của Chỉ thị 100 là cải tiến mạnh mẽ các hình thức khoán của đội sản xuất đối với xã viên, mở rộng khoán sản phẩm.

Chị thị 100 là kết quả của quá trình nhận thức, đổi mới tư duy trong việc quản lý, năng lực và sức sản xuất, mở ra một hướng đi mới, mang lại không khí phấn khởi cho nông nghiệp, nông thôn Việt Nam nói chung và xã Nghinh Tường nói riêng.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể xã Nghinh Tường tích cực triển khai tổ chức cho nhân dân học tập và thực hiện phương thức khoán theo Chỉ thị 100. Những chỉ thị, nghị quyết trên đã thổi một luồng sinh khí mới vào đời sống nhân dân, làm dấy lên phong trào thi đua lao động, sản xuất xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ đất nước trong mọi tầng lớp nhân dân.

Tháng 3-1982, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V đã họp tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã đề ra nghị quyết nhằm đưa nông nghiệp lên thành mặt trận hàng đầu, từng bước giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm; cải thiện đời sống nhân dân, đáp ứng tốt nhu cầu về ăn, ở, học tập, đi lại… cho nhân dân; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, làm tiền đề cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam, tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất ở miền Bắc. Đồng thời, Đại hội cũng thông qua kế hoạch 5 năm lần thứ ba (1981-1985). Như vậy, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V đã thể hiện một bước tiến mới trong nhận thức về lãnh đạo, quản lý kinh tế của Đảng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân Nghinh Tường ra sức thi đua lao động, sản xuất để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Đại hội Đảng bộ xã.

Đảng ủy tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là vấn đề lương thực, thực phẩm. Qua đó, diện tích gieo cấy được đảm bảo, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ và áp dụng khoa học - kỹ thuật vào quá trình sản xuất. Hợp

tác xã đã đưa những giống lúa mới, cho năng suất tốt và khả năng kháng được sâu bệnh cao như CR203, NN8… vào sản xuất. Từ đó, sản lượng lương thực trong những năm 1981-1985 không ngừng tăng.

Đảng bộ xã Nghinh Tường còn tích cực triển khai tổ chức cho nhân dân học tập và thực hiện phương thức khoán theo tinh thần của Chỉ thị 100 tại địa phương. Người lao động được khoán trực tiếp 3 khâu trong sản xuất nông nghiệp: gieo cấy, chăm bón và thu hoạch. Hợp tác xã thực hiện 5 khâu: giống, điều hành nước, đất, phân bón và phòng trừ sâu bệnh. Cơ chế khoán theo tinh thần Chỉ thị 100 đã phát huy được tính chủ động, tích cực của các xã viên trong lao động, sản xuất. Người lao động đầu tư phân bón, cải tiến kỹ thuật để có năng suất và sản lượng cao vì nếu vượt khoán thì xã viên được hưởng.

Bên cạnh đó, ngành trồng trọt và chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển khá mạnh mẽ. Xã chú trọng phát triển chăn nuôi lợn trong hợp tác xã và hộ gia đình, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Đi đôi với việc chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã không ngừng quan tâm đến công tác y tế, văn hóa, giáo dục. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được trạm xá duy trì và đi vào nề nếp. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình có nhiều chuyển biến được nhân dân đồng tình, ủng hộ và tích cực thực hiện. Vì vậy, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên đã giảm. Bên cạnh đó, công tác phòng chống dịch bệnh cũng đạt được kết quả đáng khích lệ. Phong trào làm sạch đường làng, ngõ xóm được nhân dân trong

xã tích cực thực hiện. Trong công tác giáo dục, Đảng bộ xã luôn quan tâm chỉ đạo sát sao. Mặc dù cơ sở vật chất còn gặp nhiều khó khăn nhưng thầy và trò các trường luôn cố gắng vượt qua, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học. Số học sinh đi nhà trẻ và mẫu giáo tiếp tục duy trì. Hàng năm, học sinh tốt nghiệp các khối đạt tỷ lệ cao.

Được sự chỉ đạo của Đảng bộ, sự quyết tâm của các ban ngành, mặt trận, các đoàn thể xã hội, công tác văn hóa - xã hội của xã có nhiều chuyển biến rõ nét. Các tệ nạn xã hội, mê tín, dị đoan giảm đáng kể, nếp sống văn hóa mới dần được hình thành.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Xã thường xuyên tổ chức huấn luyện quân sự, giáo dục, động viên lực lượng thanh niên thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, xã hoàn thành công tác tuyển quân lên đường nhập ngũ. Lực lượng an ninh xã đã phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ địa phương làm tốt công tác bảo vệ trật tự, trị an xóm làng, góp phần giúp nhân dân yên tâm tăng gia sản xuất.

Quán triệt chủ trương Đại hội V của Đảng, ***năm 1982, Đại hội Đảng bộ xã Nghinh Tường lần thứ II (nhiệm kỳ 1982-1985)[1] được tổ chức.*** Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu đạt được cũng như những khuyết điểm,

1. Theo Nghị quyết số 143-NQ/HU của Huyện ủy Võ Nhai ngày 3-10-1982 về việc "công nhận Ban Chi - Đảng ủy mới".

yếu kém trong nhiệm kỳ trước. Trên cơ sở đó, Đại hội rút ra kinh nghiệm cho công tác lãnh đạo trong những năm 1982-1985.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Văn Đạt được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Hán được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Hiểu làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành là: Dương Văn Thư, Nông Thanh Thuyết, Dương Văn Long, Nông Văn Tăng, Ma Văn Thư, Trịnh Văn Hương.

Bước vào những năm 1982-1985, mặc dù xã còn thiếu thốn cơ sở vật chất, nền kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo và quan tâm của Đảng bộ, chính quyền xã, Nghinh Tường đã đạt được nhiều tiến bộ trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể xã hội.

Trong sản xuất nông nghiệp, xã đã quan tâm đến công tác thủy lợi, vận động nhân dân nạo vét kênh mương, đê điều. Tích cực cải tạo đồng ruộng và áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, gieo cấy giống lúa mới cho năng suất cao. Nhờ có sự chỉ đạo của các cấp chính quyền và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân trong xã, diện tích canh tác được mở rộng, năng suất, sản lượng đều tăng, năm sau cao hơn năm trước. Hoạt động chăn nuôi ở Nghinh Tường có nhiều tiến bộ. Hợp tác xã cũng như hộ gia đình đã chú trọng phát triển về số lượng các đàn lợn, trâu, bò và gia

cầm. Việc phát triển ngành chăn nuôi đã góp phần tạo ra nguồn thực phẩm, phục vụ cho đời sống của nhân dân và hoàn thành giao nộp sản phẩm cho Nhà nước.

Đối với y tế - giáo dục, được sự quan tâm của Đảng bộ, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao trong những năm 1983-1985. Các lớp vỡ lòng, mẫu giáo được duy trì thường xuyên, động viên các em trong xã đến trường học đúng độ tuổi. Trường tiểu học và trường trung học cơ sở cũng có nhiều cố gắng trong công tác giảng dạy.

Công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao được nhân dân tham gia, hưởng ứng sôi nổi, góp phần xây dựng nền văn hóa mới, con người mới. Đời sống tinh thần của nhân dân trong xã ngày càng được cải thiện và nâng cao. Không chỉ quan tâm đến nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, xã hội, Đảng bộ xã Nghinh Tường còn quan tâm chỉ đạo và tăng cường, củng cố quốc phòng - an ninh. Hàng năm, xã hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân. Lực lượng dân quân tự vệ được chú ý phát triển cả về số lượng và chất lượng. Việc giữ gìn an ninh, trật tự thôn xóm luôn được đảm bảo.

Công tác xây dựng Đảng và phát triển đội ngũ cán bộ luôn được Đảng bộ coi là nhiệm vụ quan trọng. Đảng bộ xã tiếp tục quán triệt Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Củng cố cơ sở để phát thẻ đảng viên và phát thẻ đảng viên để củng cố cơ sở" và thực hiện có hiệu quả Thông tri số 32-TT/TW ngày 18-11-1983 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Về việc giải quyết những việc còn

lại của công tác phát thẻ đảng viên". Để nâng cao năng lực của cán bộ, Đảng bộ xã thường xuyên cử cán bộ đi học lớp bồi dưỡng lý luận chính trị. Bên cạnh đó, công tác tự phê bình và phê bình được đẩy mạnh, giúp đội ngũ cán bộ rút kinh nghiệm hoạt động trong nhiệm vụ tiếp theo. Từ đó nhằm củng cố hơn nữa tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Cuối năm 1985, thực hiện chủ trương của cấp trên, ***năm 1985, Đảng bộ xã Nghinh Tường tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III (nhiệm kỳ 1985-1987).*** Đại hội nhận định trong những năm 1983-1985, Đảng bộ đã đoàn kết hoàn thành nhiệm vụ chính trị, tập trung sức lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp, coi sản xuất lương thực là trọng tâm, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ đối với Nhà nước. Đời sống nhân dân có phần cải thiện và ổn định hơn. Nhìn chung, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ có chuyển biến trên nhiều mặt nhưng chưa toàn diện, một số mặt còn yếu. Với phương châm nhìn thẳng và đánh giá đúng sự thật, Đại hội đã thẳng thắn chỉ ra những yếu kém, hạn chế trên từng lĩnh vực công tác như sản xuất nông nghiệp, quản lý các hợp tác xã, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tiễn của địa phương, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo: Tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp một cách toàn diện, vững chắc, tiếp tục phát huy những yếu tố tích cực của Khoán 100; phấn đấu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, có tích lũy để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và tái sản xuất; xây dựng Đảng, chính quyền

và các đoàn thể vững mạnh, đưa Nghinh Tường tiến kịp với các xã tiên tiến trong huyện.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 9 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Khuyên được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Hán làm Phó Bí thư, đồng chí Nông Thanh Thuyết làm Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành gồm: Dương Văn Long, Hoàng Văn Hiếu, Trịnh Văn Hương, Hoàng Văn Tự, Hà Đình Phong, Hà Văn Chùng.

Sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghinh Tường khóa III, nhiệm kỳ 1985-1987 đã nhanh chóng triển khai nghị quyết và những chủ trương mới của Đảng vào cuộc sống với nỗ lực cao nhất. Thực hiện nghị quyết của Đại hội, kết thúc năm 1985, bộ mặt nông thôn xã Nghinh Tường đã có những thay đổi nhất định, nhiều yếu tố mới tích cực đã bắt đầu xuất hiện.

Như vậy, trong 5 năm (1981-1985), Đảng bộ xã Nghinh Tường đã lãnh đạo nhân dân thực hiện có hiệu quả kế hoạch Nhà nước lần thứ ba. nhân dân tích cực tham gia sản xuất để phát triển kinh tế. Nền sản xuất nông nghiệp đã được Đảng bộ lãnh đạo phát triển theo Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương và giành được thành quả quan trọng. Tuy nhiên, đến thời điểm năm 1985, cơ chế bao cấp đã bộc lộ nhiều hạn chế, cản trở sự sáng tạo và tinh thần làm chủ của các xã viên. Những tồn tại trên cần được Đảng ủy và chính quyền nhận thức rõ để tiếp tục

hoàn thiện trong công tác chỉ đạo những năm tiếp theo. Nhìn lại chặng đường 10 năm (1975-1985) được sống trong điều kiện đất nước thống nhất, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường với sự đoàn kết, nhất trí cao đã chủ động, từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định sản xuất, tổ chức lại công tác quản lý lao động, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế. Đặc biệt, nhân dân Nghinh Tường đã thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, bước đầu tạo đà cho nền kinh tế nông nghiệp của xã phát triển.

Mặc dù vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế cần khắc phục, song những kết quả đạt được trong giai đoạn này ngày càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền. Thêm vào đó là sự cần cù, sáng tạo, sẵn sàng vượt qua khó khăn, gian khổ trong lao động của nhân dân Nghinh Tường. Những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo trở thành bài học quý giá cho Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường cùng cả nước bước vào thời kỳ đổi mới.

Chương V

NGHINH TƯỜNG TRONG NHỮNG NĂM THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG VÀ ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1986-2000)

I. ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1995)

1. Nghinh Tường trong 5 năm đầu đổi mới, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng (1986-1990)

Bước vào cuối năm 1985, nền kinh tế đất nước chính thức gặp khó khăn lớn như sản xuất rơi vào khủng hoảng, trì trệ, mất cân đối, phân phối lưu thông rất lúng túng, đời sống nhân dân ở mức thấp. Cơ chế "Khoán 100" đã bộc lộ nhiều nhược điểm, hiện tượng khoán trắng đã xuất hiện, lao động dư thừa tăng. Mặt khác, cuộc Tổng điều chỉnh giá - lương - tiền (năm 1985) khiến lạm phát tăng cao, giá cả leo thang, đời sống nhân dân hết sức khó khăn, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội ngày một gia tăng.

Trước tình hình đó, ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã kiểm điểm sâu sắc tình hình phát triển kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước sau 10 năm thống nhất, đồng thời khẳng định những thành tựu đạt được trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đại hội khẳng định phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế. Đại hội đề ra nội dung đổi mới: Đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế, đổi mới phong cách lãnh đạo. Với đường lối đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã mở ra một thời kỳ mới cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Dưới ánh sáng của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, ***năm 1987, Đảng bộ xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1987-1989).*** Đại hội quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI (tháng 12-1986); bổ sung, hoàn chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo. Quyết tâm thực hiện thắng lợi 3 chương trình kinh tế lớn là lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Thanh Thuyết được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Hiểu làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Văn Long làm Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành là: Hà Xuân Hè, Ma Văn

Thư, Hà Đức Thiều, Nông Văn Lục, Nông Văn Hán, Nông Minh Tuấn.

Sau Đại hội, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường quyết tâm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng; tổ chức động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân nỗ lực phấn đấu giành thắng lợi trên mọi lĩnh vực. Đồng thời đề ra các giải pháp đổi mới cơ cấu kinh tế, tập trung mọi nguồn lực để thực hiện thành công ba chương trình kinh tế. Tiếp tục ổn định, tổ chức sản xuất cho phù hợp với điều kiện mới.

Năm 1987, tình hình kinh tế - xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, thời tiết không thuận lợi; hạn hán, sâu bệnh hại lúa, hoa màu, gây ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng. Trong thời gian này, xã Nghinh Tường cùng với các xã nằm trong điểm chỉ đạo của huyện Võ Nhai về củng cố, hoàn thiện quan hệ sản xuất, nâng cao chất lượng các hợp tác xã nông nghiệp, uốn nắn khoán sản phẩm theo đúng tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai, Đảng bộ xã Nghinh Tường tiếp tục lãnh đạo nhân dân củng cố hợp tác xã nông nghiệp và thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Bên cạnh đó, hợp tác xã vẫn luôn quan tâm đến ngành chăn nuôi. Lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục của xã cũng có những chuyển biến tích cực. Trong y tế, trạm xá xã đã tổ chức khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt người. Đội ngũ cán bộ luôn đảm bảo tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Công tác giáo dục của xã tuy gặp một số khó khăn về cơ sở vật chất nhưng nhà trường vẫn luôn cố gắng đảm

bảo chất lượng dạy và học. Năm 1987, xã Nghinh Tường xây dựng trường cấp I, II do ông Nông Minh Tuấn làm Hiệu trưởng.

Lĩnh vực thông tin, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao vẫn được duy trì. Đời sống tinh thần của nhân dân trong xã được nâng cao nhằm góp phần xây dựng nếp sống mới.

Trong công tác xây dựng Đảng, năm 1987, Đảng bộ xã Nghinh Tường tiến hành các đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI, các Nghị quyết Trung ương 2, Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã còn thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Chỉ thị số 79 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác tự phê bình và phê bình. Từ đó, sức chiến đấu của Đảng và lòng tin của nhân dân đối với Đảng được nâng cao.

Sau một thời gian thực hiện, Khoán 100 đã có những biểu hiện hạn chế như mức giao nộp khoán quá cao không sát với thực tế, các khâu trong sản xuất do hợp tác xã đảm nhận không đáp ứng được yêu cầu của xã viên.

Để khắc phục tình trạng trên, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW *Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp* (còn gọi là Khoán 10). Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị đề ra cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động. Bảo đảm cho các hộ xã viên thu nhập từ 40% sản lượng khoán trở lên; người nhận khoán được canh tác trên diện tích quy mô thích hợp

và ổn định trong vòng 15 năm. Với chính sách Khoán 10, người nông dân đã thực sự được làm chủ trên ruộng đất được khoán nên nhanh chóng được nhân dân Nghinh Tường đón nhận.

Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai ra Nghị quyết số 19 và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai ban hành Hướng dẫn số 68 lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành và nhân dân trong huyện thực hiện cơ chế khoán mới trong sản xuất nông nghiệp. Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai chỉ đạo không làm đại trà, tập trung chỉ đạo điểm, để rút ra kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo nhân rộng ra toàn huyện.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, ***năm 1989, Đảng bộ xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1989-1991).*** Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Nông Văn Hán được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Xuân Hè làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Văn Long giữ chức Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành gồm: Nông Văn Lục, Nông Minh Tuấn, Hoàng Văn Khái, Ma Văn Thư, Hà Đức Thiều, Nông Văn Nhiêu.

Ngay sau khi tiến hành Đại hội, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất đã đề ra trong Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1989-1991.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy xã đã chỉ đạo hợp tác xã giao khoán các khâu cho xã viên. Một số khâu như điều tiết nước, làm thủy lợi, chỉ đạo thời vụ, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, phân phối sản phẩm vẫn do hợp tác xã đảm nhận. Công tác thủy lợi được quan tâm chỉ đạo. Hệ thống mương máng tưới tiêu được tu sửa, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Việc thay đổi cơ cấu cây trồng cho phù hợp với từng loại thổ nhưỡng, đưa các giống lúa cho năng suất cao vào sản xuất như CR203, Mộc Tuyền... Chính nhờ sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền xã về vấn đề thủy lợi, lựa chọn giống mới có năng suất cao nên bình quân năng suất lương thực của xã tăng lên.

Về chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã phát triển khá. Đảng bộ xã Nghinh Tường đã coi trọng lãnh đạo công tác tiêm phòng cho đàn gia súc do đó dịch bệnh trên địa bàn được hạn chế.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng hệ thống giao thông nông thôn như đường liên thôn, liên xã từng bước được tu sửa, góp phần đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thúc đẩy các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế đạt được nhiều thành tựu. Trong giáo dục, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường được bổ sung. Đội ngũ giáo viên không ngừng được nâng

cao trình độ, nghiệp vụ để đảm bảo chất lượng dạy học. Số học sinh đến trường ngày càng tăng. Tỷ lệ học sinh cuối cấp thi đỗ tốt nghiệp hàng năm đạt trên 90%.

Lĩnh vực y tế của xã cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được phát huy. Cơ sở vật chất của trạm xá đã được sửa chữa và nâng cấp ngày càng hoàn thiện hơn. Công tác tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng cho nhân dân được triển khai đến tận xóm. Vấn đề kế hoạch hóa gia đình được quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Chị em phụ nữ tham gia nhiệt tình nên tỷ lệ gia tăng dân số của xã thời gian này đã giảm.

Thực hiện chủ trương của Đảng về cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới trong tập thể, nhân dân, Đảng bộ xã Nghinh Tường luôn bám sát chủ trương, đẩy mạnh phong trào trong đời sống nhân dân và đạt được tiến bộ nhất định. Cuộc vận động phát triển đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ từ nhân dân.

Cùng với việc lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Các cấp ủy Đảng đã chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên, quần chúng, giúp nhân dân nhận thức đầy đủ và tự giác thực hiện.

Công tác quân sự địa phương tập trung vào xây dựng lực lượng dân quân. Để thực hiện được điều đó, Đảng bộ đã tổ chức giáo dục sâu rộng Luật nghĩa vụ quân sự cho thanh niên. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thế trận quốc

phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Hàng năm, xã Nghinh Tường đã hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân.

Công tác an ninh tập trung vào đấu tranh chống tội phạm, chống các tệ nạn xã hội, làm giảm đối tượng vi phạm pháp luật trên địa bàn xã. Phong trào quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động rộng khắp. Do đó, tình hình an ninh chính trị của xã được ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ xã tăng cường và quan tâm trên tất cả các mặt như giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức cán bộ, phát triển đảng viên mới. Đảng bộ đã rất chú trọng bồi dưỡng lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Từ đó, chất lượng đảng viên ngày càng được nâng cao.

Năm 1989, thực hiện Nghị quyết số 04 của Bộ Chính trị, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Nghinh Tường đã tiến hành kiểm tra, phân loại đảng viên ở cơ sở nhằm làm trong sạch nội bộ Đảng. Công tác kiểm tra được tiến hành khẩn trương, đảm bảo tính khách quan, nghiêm túc, góp phần làm cho tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên ngày càng vững mạnh hơn.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, công tác củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng cũng được Đảng bộ hết sức quan tâm, thường xuyên củng cố và kiện toàn, đặc biệt là về phương pháp tổ chức và làm việc.

Trong 5 năm đầu đổi mới theo đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986-1991), nhất là hơn 2

năm thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường đã đoàn kết, đứng vững trước những khó khăn để đạt được kết quả đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực. Các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế đều có những bước phát triển mới. Đời sống nhân dân ổn định. Đảng bộ dần trưởng thành, số lượng và chất lượng đảng viên không ngừng được tăng lên. Bên cạnh đó, Nghinh Tường cũng gặp nhiều khó khăn, thử thách: Tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn nhiều, nguồn lao động của xã chưa được sử dụng hết, cơ sở hạ tầng ở địa phương còn thấp kém. Song những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường đạt được là tiền đề quan trọng, tạo bước tiến trong những năm tiếp theo.

2. Đảng bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội (1991-1995)

Trong thời gian 1990-1991, tình hình thế giới có sự thay đổi, các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu lần lượt bị sụp đổ đã tác động đến tình hình chính trị, kinh tế của nước ta. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã quán triệt Nghị quyết của Trung ương và tỉnh để tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân; kiên định đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trên nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Trước tình hình đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991 tại Hà Nội đã đề ra phương hướng, mục tiêu và các nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ năm (1991-1995). Đại hội đã thông qua "Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội"; "Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000"; "Báo cáo chính trị", Báo cáo xây dựng Đảng" và "Sửa đổi Điều lệ Đảng". Đại hội khẳng định tiếp tục xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Đại hội đã nêu: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản. Đại hội VII của Đảng là "Đại hội của trí tuệ - đổi mới - dân chủ - kỷ cương - đoàn kết ".

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, ***ngày 22-1-1992, Đảng bộ xã Nghinh Tường tổ chức Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1992-1994).*** Đại hội đã khẳng định những kết quả đạt được trong 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới. Trên cơ sở những thành tựu đạt được, những khuyết điểm, hạn chế được rút ra, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hà Xuân Hè được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Giang được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hà Thanh Tâm làm Thường trực Đảng ủy. Các đồng

chí là Ủy viên Ban Chấp hành là: Hà Văn Hải, Hà Đức Thiều, Hoàng Văn Khái, Nông Văn Nhiêu, Dương Thanh Tịnh, Hoàng Văn Lư.

Sau Đại hội, Đảng ủy tiếp tục quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiều đợt sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết Đại hội các cấp được tiến hành. Sau nhiều đợt học tập, sinh hoạt, lòng tin và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân đã được nâng cao, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân chú trọng phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng tăng nhanh năng xuất, sản lượng cây trồng, vật nuôi, vừa khuyến khích tạo điều kiện mở rộng các ngành nghề dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp bằng nhiều biện pháp tích cực và hiệu quả.

Về trồng trọt, xã đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo vụ đông. Diện tích cây thế mạnh được mở rộng. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lương thực năm sau có bước nhảy vọt so với những năm trước. Năm 1993, sản lượng lương thực đạt khá. Ngoài việc chú trọng đẩy mạnh thực hiện các biện pháp nhằm tăng nhanh năng suất, sản lượng cây lương thực, một số hộ nông dân đã dành một phần diện tích đất màu chuyển sang trồng cây rau màu như lạc, đậu.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, người dân đã tích cực đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng về cả

số lượng, sản lượng và hiệu quả. Công tác thú y phòng bệnh cho đàn gia súc được coi trọng hơn, nhờ đó hạn chế thấp nhất các dịch bệnh lây lan, đảm bảo an toàn cho đàn gia súc, gia cầm. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp có nhiều chuyển biến để đáp ứng với nhu cầu của thị trường với nhiều biến động về chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Các dịch vụ được mở ra chủ yếu như: buôn bán, vật tư, xay xát, vận tải… phát triển khá đa dạng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghinh Tường nhiệm kỳ 1991-1993 tập trung xây dựng và quản lý nguồn thu ngân sách, thực hiện thu đúng, thu đủ, quản lý và khai thác tốt nguồn thu của địa phương. Nguồn thu của các năm đều đảm bảo và vượt kế hoạch, đáp ứng cho chi thường xuyên và xây dựng cơ bản.

Xã tiến hành xây dựng kết cấu hạ tầng trong ba năm 1991-1993 bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và quỹ của xã. Đến năm 1993 xã hoàn thành xây dựng một số công trình cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho sản xuất, dạy học và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân như một số lớp học, đường sá… Các công trình trên đều đã phát huy tác dụng và góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện Nghị định số 64-NĐ/CP của Chính phủ và Hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai, năm 1992, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã đã lãnh đạo và tổ chức giao quyền sử dụng đất lâu dài cho các hộ nông dân.

Với phương châm ruộng gần, ruộng xa, ruộng tốt, ruộng xấu đều có để chia đều cho các khẩu, không cào bằng, giũ rối toàn bộ ruộng đất mà cơ bản giữ nguyên hiện trạng ruộng đất giao theo "Khoán 10", với nguyên tắc là "tăng khẩu không thêm ruộng, giảm khẩu không bớt ruộng". Sau khi đã dành ra 5% quỹ đất công ích do Ủy ban nhân dân quản lý, tổng quỹ đất được chia bình quân cho tổng số khẩu trong toàn xã, tiến hành điều chỉnh ruộng của từng hộ. Hộ nào thừa, xóm nào thừa ruộng thì rút ra, hộ thiếu, xóm thiếu thì được bù vào. Nông dân ai có nhu cầu đều được nhận ruộng để sản xuất. Công bằng xã hội được đảm bảo, nhân dân phấn khởi và yên tâm đầu tư trên những thửa ruộng của mình. Đoàn kết nội bộ nhân dân được tăng cường, tình hình chính trị, an ninh được ổn định. Trong năm 1993, phần lớn số hộ trong xã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng lâu dài về ruộng đất.

Cùng với sự tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã còn thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện các chính sách xã hội, văn hóa, giáo dục và phát huy nhân tố con người.

Ngành giáo dục được chú trọng đầu tư theo phương châm "giáo dục là quốc sách hàng đầu". Do vậy, sự nghiệp giáo dục của địa phương tiếp tục đạt được những thành tích mới. Trong thời gian từ 1992 đến 1993, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng các trường vẫn khai giảng đúng thời gian quy định. Với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", xã đã tập trung xây dựng cơ sở vật chất cho các nhà trường, phục vụ tốt việc dạy và học. Tỷ lệ học

sinh lên lớp hàng năm đạt cao. Trường mầm non đã bố trí giáo viên từng cụm thích hợp.

Thường xuyên thực hiện tốt công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, không để dịch bệnh xảy ra trong địa phương. Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa dân số, sức khỏe và đời sống, cấp ủy Đảng và chính quyền đã coi trọng đẩy mạnh công tác truyền thông dân số bằng mọi hình thức. Kết quả là tỷ lệ tăng dân số hàng năm đều giảm.

Các hoạt động thông tin - văn hóa luôn được gắn liền với mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phục vụ thiết thực cho đời sống tinh thần của nhân dân. Xã Nghinh Tường luôn là đơn vị khá của huyện trong hoạt động văn hóa - thông tin. Trong các dịp lễ kỷ niệm hoặc ngày tết, xã đều tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ - thể thao nhằm ôn lại truyền thống tốt đẹp của quê hương và động viên nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất. Trong sinh hoạt văn hóa của xã Nghinh Tường, giai đoạn này có những chuyển biến tích cực, góp phần giữ gìn thuần phong mỹ tục, nếp sống văn hóa ở khu dân cư. Các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan giảm đáng kể. Nhận thức của người dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được tăng lên.

Công tác đền ơn đáp nghĩa và hoạt động từ thiện, uống nước nhớ nguồn luôn được Đảng ủy xã coi trọng lãnh đạo. Do đó xã đã thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc vận động toàn dân ủng hộ các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách

mạng. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, công tác chính sách xã hội được thực hiện tốt, đảm bảo chi trả kịp thời, đầy đủ và đúng chế độ cho các đối tượng thuộc diện chính sách. Phong trào "đền ơn đáp nghĩa" được xây dựng và phát triển đồng đều ở các khu dân cư. Các hoạt động từ thiện, uống nước nhớ nguồn từng bước được xã hội hóa, đã và đang hình thành nếp sống mới tiến bộ ở xã.

Công tác quốc phòng, an ninh tiếp tục được củng cố. Trong giai đoạn này, xã đã hoàn thành việc tổ chức khám tuyển cho các thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc. Mạng lưới an ninh được củng cố, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, khi tình hình quốc tế và trong nước có những biến động chính trị phức tạp, các thế lực thù địch âm mưu gây bạo loạn lật đổ, xóa bỏ chủ nghĩa xã hội, thì công tác luyện tập quân sự cho lực lượng tác chiến tại chỗ càng trở nên cấp thiết hơn. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Đảng bộ xã đã tổ chức các đợt huấn luyện và tham gia diễn tập quân sự đạt chất lượng cao theo cơ chế 02 của Bộ Chính trị với nội dung cơ bản "Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu và là trung tâm hiệp đồng tổ chức thực hiện".

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tập trung đúng mức, đạt được những kết quả to lớn. Đảng bộ đã cụ thể

hóa công tác này trên các mặt, trước hết trên lĩnh vực giáo dục chính trị - tư tưởng.

Đứng trước tình hình quốc tế với những diễn biến phức tạp (các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô sụp đổ), tình hình trong nước có nhiều khó khăn, tiêu cực xã hội còn gay gắt, các lực lượng thù địch có những hành động chống phá, song dưới ánh sáng các nghị quyết của cấp trên, thông qua công tác tư tưởng của Đảng bộ xã, đại đa số đảng viên ở Nghinh Tường đã thể hiện lập trường kiên định, vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Thông qua các đợt sinh hoạt hàng tháng, quý, Đảng ủy xã đã làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đảng viên. Hầu hết đảng viên đều thấu suốt quan điểm đổi mới của Đảng. Mối đoàn kết trong nội bộ Đảng và giữa Đảng với quần chúng nhân dân ngày càng thêm khăng khít.

Trong việc thực hiện Nghị quyết số 03 của Trung ương Đảng cùng với các tổ chức, xã đã kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng và phân loại đảng viên. Kiểm tra chuyên đề thu nộp đảng phí chi bộ. Các chi bộ đều thực hiện thu, chi đảng phí đúng nguyên tắc. Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra còn tiến hành kiểm tra đảng viên loại 2, loại 3, chỉ đạo xem xét công nhận tiến bộ.

Dưới sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ, chính quyền xã ngày càng được củng cố. Các đoàn thể tiến hành đổi mới về tổ chức, hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú và đa dạng. Chất lượng các phong trào ngày càng nâng cao, thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

Hội Cựu chiến binh xã mới được thành lập nhưng đã có nhiều hoạt động thực tế và hiệu quả, phát huy được phẩm chất anh bộ đội Cụ Hồ. Các hội viên chủ yếu là các đồng chí đã trải qua thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và tham gia nghĩa vụ quân sự quốc tế. Ngay sau khi thành lập Hội và chỉ định Ban Chấp hành lâm thời, Hội Cựu chiến binh xã Nghinh Tường đã đi vào hoạt động trên cơ sở toàn thể hội viên đều được quán triệt mục đích, yêu cầu, xác định tính chất, vị trí, vai trò của Hội là một tổ chức chính trị xã hội của địa phương, là chỗ dựa của Đảng và chính quyền ở cơ sở.

Để tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, ***năm 1994, Đại hội Đảng bộ xã Nghinh Tường lần thứ VII (nhiệm kỳ 1994-1996) được tiến hành.*** Đại hội đánh giá những kết quả đạt được cũng như khuyết điểm trong nhiệm kỳ trước. Từ đó, Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ tiếp theo: tiếp tục đưa công cuộc đổi mới vào chiều sâu; giữ vững quốc phòng - an ninh; chú trọng xây dựng nền kinh tế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước; đẩy mạnh công tác xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Hà Xuân Hè tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Giang được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hà Thanh Tâm làm Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành gồm: Hoàng Văn Khái, Hà

Văn Hải, Hà Đức Thiều, Dương Văn Long, Hoàng Thị Nơi, Hoàng Văn Lư.

Cũng trong năm 1994, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp được tiến hành theo luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân sửa đổi. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994-1999 thành công tốt đẹp, bầu đủ các đại biểu theo đúng luật định. Đồng chí Hà Đức Thiều[1] được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Ma Văn Giang được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặc dù tình hình mới có nhiều khó khăn, phức tạp, làm hạn chế sự phát triển của đất nước nói chung và xã Nghinh Tường nói riêng. Song dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ xã cùng với sự nỗ lực của nhân dân, Nghinh Tường đã giành được những kết quả đáng kể trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ luôn coi đây là mặt trận hàng đầu trong cơ cấu kinh tế. Chính vì vậy, hoạt động trồng trọt và chăn nuôi luôn được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quan tâm. Việc giao ruộng đất lâu dài cho nông dân đã làm tăng cường sức sản xuất và khai thác tối đa nguồn lực đất đai, lao động. Sản xuất nông nghiệp ở Nghinh Tường đã có sự khởi sắc. Trong 2 năm, việc chuyển đổi cơ cấu trong nông nghiệp đã tạo ra

1. Đến năm 1997, đồng chí Hà Đức Thiều thay đồng chí Ma Văn Giang làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

bước phát triển mới về quy hoạch cây trồng mùa vụ, hình thành, ổn định được các vụ sản xuất trong năm, nhất là vụ mùa và vụ đông, tập trung khai thác thế mạnh của từng vùng. Năm 1993, sản lượng lương thực của xã đạt 264 tấn, đến năm 1995 sản lượng đạt 282 tấn.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VII), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Đảng bộ đã lãnh đạo việc thực hiện đổi mới quản lý hợp tác xã nông nghiệp. Đảng bộ xác định rõ chức năng của hợp tác xã trong cơ chế mới là thực hiện các dịch vụ, định hướng sản xuất, chuyển giao và ứng dụng khoa học - kỹ thuật, tạo điều kiện cho kinh tế hộ gia đình phát triển.

Nhờ đầu tư cho thủy lợi nên nguồn nước phục vụ cho sản xuất của nhân dân Nghinh Tường thuận lợi. Thêm vào đó, nhân dân tích cực thâm canh tăng vụ. Từ đó, năng suất và sản lượng lương thực của xã đều tăng. Đời sống của nhân dân được cải thiện hơn trước.

Các hộ nông dân tích cực đầu tư thâm canh, tăng năng suất cây trồng và chủ động đưa vào gieo cấy các giống lúa mới như CR203, DT33, Bao Thai… cho năng suất cao. Chính nhờ những biện pháp tích cực đó, nông nghiệp Nghinh Tường bước vào thời kỳ khởi sắc. Năm 1994, bình quân lương thực đầu người đạt 540 kg/người/năm và tăng lên 690 kg/người/năm (năm 1995).

Bên cạnh đó, cây màu được xã Nghinh Tường đẩy mạnh phát triển. Dưới sự chỉ đạo của huyện, xã tập trung trồng cây lạc và đỗ tương. Năng suất và sản lượng giữ mức ổn định.

Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã cũng luôn quan tâm đến phát triển chăn nuôi. Chăn nuôi được đẩy mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa, nhiều gia đình chuyển đổi sang mô hình chăn nuôi công nghiệp đã có hiệu quả. Các biện pháp kỹ thuật được đưa vào ứng dụng trong việc xây dựng chuồng, trại, đảm bảo vệ sinh, thoáng mát. Do đó, đàn trâu, bò, lợn tăng nhanh.

Để phát triển sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao, công tác thủy lợi và giao thông được Đảng bộ xã quan tâm. Xã Nghinh Tường đã đầu tư kinh phí, ngày công lao động để nâng cấp một bước hệ thống đường trong xã. Thêm vào đó, xã đã chỉ đạo đầu tư vào nguồn điện sáng, ổn định đường dây hạ thế để phục vụ đời sống nhân dân. Từ đó, tạo thuận lợi cho các loại xe cơ giới chuyên chở nông sản khi thu hoạch, đồng thời giúp nhân dân trong xã giao lưu buôn bán, trao đổi hàng hóa với các vùng trong huyện.

Trên cơ sở những thành tựu đạt được trong lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế đều đạt được những thành tích đáng phấn khởi. Công tác giáo dục tiếp tục phát triển toàn diện. Năm 1995, trường cấp I và cấp II của xã Nghinh Tường được tách riêng. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học được trang bị. Với nguồn ngân sách của địa phương, xã tập trung tu sửa trường lớp đảm bảo cho việc học tập. Đội ngũ giáo viên không ngừng được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, có tinh thần trách nhiệm cao trong giảng dạy nhằm đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp đổi mới. Do đó, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao.

Được sự quan tâm của Đảng bộ xã, trạm xá xã Nghinh Tường đã được củng cố và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc khám và chữa bệnh cho nhân dân. Cùng với đó, đội ngũ cán bộ y tế của xã không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao tay nghề. Công tác y tế dự phòng được tiến hành thường xuyên, kịp thời và đạt hiệu quả cao. Công tác tiêm phòng được tiến hành thường xuyên nhằm ngăn chặn các dịch bệnh phát sinh và lây lan. Hoạt động tuyên truyền thực hiện kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt. Vì vậy, tỷ lệ gia tăng dân số của xã năm 1995 còn khoảng 1%.

Trong công tác xã hội, Đảng bộ luôn quan tâm, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho các gia đình thương binh, liệt sỹ, các hộ nghèo, người già neo đơn. Với truyền thống "uống nước nhớ nguồn", Đảng bộ đã có những việc làm thiết thực nhằm giúp đỡ những gia đình có công với cách mạng ổn định cuộc sống, đồng thời tạo nên niềm tin tưởng của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Công tác quốc phòng - an ninh những năm đầu đổi mới luôn được Đảng bộ quan tâm. Lực lượng vũ trang nhân dân được xây dựng và củng cố trên các phương diện chính trị, tư tưởng, tổ chức. Xã Nghinh Tường đã tổ chức diễn tập tốt các đợt diễn tập phòng thủ PT95 và PT96. Đảng bộ tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện quân sự hàng năm và chủ động hoàn thành tốt việc đăng ký nam thanh niên làm nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, xã Nghinh Tường đã tuyển chọn thanh niên lên đường nhập ngũ, đáp

ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng trên giao, giữ vững được truyền thống cách mạng của quê hương. Chất lượng đội ngũ cán bộ công an, xã đội và lực lượng dân quân - dự bị động viên được nâng lên rõ rệt. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, thế trận an ninh nhân dân được củng cố. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được khơi dậy và phát triển.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tập trung vào các nhiệm vụ đổi mới tư duy, phong cách lãnh đạo. Đảng bộ xã Nghinh Tường không ngừng nâng cao sức chiến đấu của đảng viên, cán bộ, các tổ chức cơ sở Đảng. Trong sinh hoạt Đảng luôn giữ vững nguyên tắc tự phê bình và phê bình để làm tăng sự đoàn kết trong nội bộ. Việc bồi dưỡng tư tưởng, lý luận chính trị cho đảng viên được Đảng bộ thực hiện thường xuyên, góp phần làm cho bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên được củng cố.

Từ những kinh nghiệm của các nhiệm kỳ trước, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã rút ra nhiều bài học trong đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Đảng bộ chú trọng bồi dưỡng chương trình lý luận cơ bản cho đảng viên trong tình hình mới. Qua đó, nâng cao hơn nữa năng lực, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trải qua 5 năm (1991-1995) tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đã nỗ lực hết mình, vượt qua nhiều khó khăn để ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành mọi kế hoạch đề ra. Nền kinh tế của xã đã có bước phát triển rõ rệt. Các công

trình xã hội như thủy lợi, giao thông, cơ sở hạ tầng của xã được đầu tư. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã không ngừng được nâng cao.

Công tác quốc phòng - an ninh đã tạo ra những điều kiện cần thiết để giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường lành mạnh cho Đảng bộ và nhân dân trong xã xây dựng quê hương trong điều kiện mới. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân được quan tâm. Trình độ chuyên môn và phẩm chất chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường còn gặp phải những khó khăn và thử thách không nhỏ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tích đã đạt được cùng những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới tạo nên thế và lực giúp Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân xã Nghinh Tường quyết tâm giành thắng lợi lớn trong giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn cùng cả nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

II. ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2000)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới ở nước ta đã đạt được những thành quả to lớn trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo bước ngoặt quan

trọng đưa nước ta thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài trong nhiều năm. Nền kinh tế thế giới có sự phát triển mới, nhất là sự phát triển của khoa học - kỹ thuật thực sự đã đặt đất nước trước những cơ hội và những thách thức vô cùng to lớn.

Hòa trong không khí phấn khởi của những thành tựu bước đầu trong công cuộc đổi mới, ***ngày 24-1-1996, Đảng bộ xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1996-2000)*** tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Tham dự Đại hội có 86 đảng viên. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 1993-1995 cũng như hạn chế, khuyết điểm, qua đó rút ra những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo thời gian tiếp theo.

Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ cho giai đoạn 1996-2000: Tiếp tục vươn lên chủ động hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, tạo sự chuyển biến tích cực về mọi mặt. Đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân từng bước được nâng lên, người lao động được phát huy tính chủ động, sáng tạo. Công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác xóa đói giảm nghèo, giúp nhau làm giàu chính đáng, ngày càng được mở rộng và nhân lên, tạo lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tiếp tục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, kiên định về mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1996-2000 gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hà Xuân Hè được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Đức Thiều làm Phó Bí thư, đồng chí Hà Thanh Tâm làm Thường trực Đảng ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành là: Hà Thanh Hải, Dương Văn Long, Hoàng Văn Hiểu, Trịnh Thị Phòng, Trịnh Văn Châu, Triệu Tiến Hanh.

Cuối tháng 6, đầu tháng 7-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tiến hành. Đại hội đã thông qua các văn kiện: Báo cáo chính trị, Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm (1996-2000), Điều lệ Đảng. Đại hội đã nêu mục tiêu của cách mạng nước ta là tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược đó là: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời đề ra mục tiêu trong chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000: *"Tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả cao và bền vững, đi đôi với việc giải quyết những vấn đề bức xúc về xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển cao hơn vào đầu thế kỷ sau"*[1].

Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu bước đi lên nhanh chóng của đất nước trong thời kỳ mới - thời kỳ công nghiệp

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1996, tr.168.

hóa, hiện đại hóa với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Dưới ánh sáng các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XVII, XVIII (tháng 3-1996 và tháng 10-1997), Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo, lãnh đạo chính quyền cùng nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội. Với truyền thống tự lực tự cường trong lao động, sản xuất, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã lãnh đạo nhân dân phát huy thế mạnh thực hiện thành công các nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Những thành công đó trở thành tiền đề cho xã tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII, nhân dân các dân tộc xã Nghinh Tường có thêm một số thuận lợi cơ bản. Đây là thời gian Đảng và Nhà nước đã đề ra nhiều chính sách quan tâm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng cao. Song bên cạnh đó, xã còn gặp nhiều khó khăn đòi hỏi phải được giải quyết từng bước như: Kết cấu hạ tầng giao thông và thủy lợi còn yếu kém, nguồn lao động chưa được sử dụng tương xứng với tiềm năng phát triển của địa phương.

Một sự kiện quan trọng đến với Đảng bộ và nhân dân Bắc Thái nói chung, nhân dân huyện Võ Nhai và xã Nghinh Tường nói riêng. Ngày 6-11-1996, tại kỳ họp lần thứ 10, Quốc hội khóa VI đã ra Nghị quyết chia tách tỉnh Bắc Thái thành hai tỉnh: Bắc Kạn và Thái Nguyên, có địa

giới như trước khi hợp nhất (tháng 7-1965) và hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1-1-1997. Từ tháng 1-1997, xã Nghinh Tường chính thức trở thành đơn vị hành chính cấp cơ sở trực thuộc huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên cho đến ngày nay.

Trong không khí phấn khởi, tích cực thi đua tăng gia sản xuất nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã. Thực hiện kế hoạch, hướng dẫn của Huyện ủy cấp trên, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã nghiêm túc, sát sao, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp tới các cán bộ, đảng viên. Tiến hành xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, sát thực với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương nhằm cụ thể hóa nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cấp tới cơ sở.

Trong sản xuất nông nghiệp, mặc dù thời tiết không thuận lợi nhưng nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng và chính quyền, sự cố gắng của nhân dân trong xã nên năng suất lúa trong vụ chiêm xuân tăng từ 115 kg/sào (năm 1995) lên 120 kg/sào (năm 1998). Đến năm 2000, năng suất lúa bình quân đạt 140 kg/sào. Bình quân lương thực đầu người đạt 14 kg/tháng. Đạt được những thành tựu trên là do Đảng bộ xã Nghinh Tường coi trọng việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật và đưa các giống lúa chịu được điều kiện thời tiết khắc nghiệt, sâu bệnh, cho năng suất cao vào sản xuất. Đồng thời, xã Nghinh Tường đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ tích cực của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cán bộ khuyến nông huyện. Để thúc đẩy sản xuất phát triển thêm một bước, Đảng bộ chủ trương phát triển cây màu như:

Ngô, các loại đậu, đỗ, lạc, khoai, sắn. Lương thực ổn định, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân sẽ góp phần thúc đẩy nền kinh tế của xã phát triển toàn diện. Cây chè là đặc sản có giá trị kinh tế cao của tỉnh Thái Nguyên nói chung và của huyện Võ Nhai nói riêng, nên Đảng ủy xã xác định cây chè sẽ góp phần quan trọng vào việc xóa đói giảm nghèo cho nhân dân trong xã. Trong nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng ủy đã chủ trương đẩy mạnh lãnh đạo mở rộng diện tích cây chè trong toàn xã, trong đó chú trọng đến giống chè mới cho năng suất chất lượng cao, phù hợp với đất đai và thổ nhưỡng của địa phương; do vậy trong 5 năm (1996-2000), Nghinh Tường đã trồng thêm được 5ha chè. tổng sản lượng chè của xã năm sau cao hơn năm trước, riêng năm 2000 đạt 10 tấn.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi trên địa bàn xã không ngừng phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng. Năm 2000, đàn trâu có 1.600 con, đảm bảo sức kéo cho nông nghiệp; đàn bò có 80 con; đàn lợn có 1.360 con. Số lượng đàn gia cầm trên địa bàn xã vẫn giữ vững nhịp độ phát triển. Công tác tiêm phòng thú y được thực hiện theo kế hoạch đã góp phần ngăn ngừa dịch bệnh và bảo vệ sản xuất để không có dịch bệnh lớn xảy ra. Từ năm 1998, mô hình V.A.C trên địa bàn xã phát triển rộng khắp. Phong trào đào ao thả cá thu hút nhiều hộ gia đình tham gia. Mô hình thu được kết quả tốt, tạo thu nhập cho các hộ gia đình. Từ đó, chất lượng cuộc sống của người dân trong xã không ngừng được nâng cao.

Như vậy, sản xuất nông nghiệp của xã đã có bước tiến mới, đảm bảo nhu cầu lương thực, thực phẩm của nhân

dân. Hàng năm, xã đã hoàn thành mọi nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Việc trồng rừng và bảo vệ rừng được Đảng bộ quan tâm và đẩy mạnh, góp phần khắc phục tình trạng để đất trống, đồi núi trọc. Trong 5 năm (1996-2000), các ngành, các cấp trong xã chỉ đạo các cơ sở làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ rừng. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cơ sở tổ chức cho các hộ gia đình đăng ký cam kết bảo vệ rừng, triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng ở tất cả các xóm trên địa bàn xã. Tuy nhiên, tình trạng chặt phá rừng bừa bãi vẫn tiếp diễn, đặc biệt rừng chưa đủ tuổi canh tác, rừng đầu nguồn chưa được khắc phục.

Về hoạt động thu chi ngân sách, tài chính, cơ cấu nguồn thu từng bước được thay đổi từ sự phát triển kinh tế của địa phương. Nhìn chung, nguồn thu ngân sách của xã rất hạn chế. Hàng năm, Đảng ủy chỉ đạo tận dụng các nguồn thu, nhằm thu đúng, đủ và nộp vào ngân sách Nhà nước. Về chi ngân sách, Đảng ủy xã Nghinh Tường luôn chỉ đạo sát sao việc chi nhằm chi đúng mục đích, ưu tiên chi cho phát triển kinh tế - xã hội, chi phục vụ chế độ chính sách và các hoạt động của bộ máy Đảng, chính quyền, các đoàn thể. Năm 1996, tổng thu ngân sách trên địa bàn xã là 4.500.000 đồng, năm 2000 tổng thu ngân sách đạt 5.494.000 đồng.

Công tác xây dựng cơ bản, giao thông, thủy lợi, quản lý đất đai trong giai đoạn này được Đảng ủy đặc biệt quan tâm, nhằm tạo sự đổi mới trong đời sống nhân dân. Bằng nguồn kinh phí của xã và sự đóng góp của nhân dân địa

phương, Nghinh Tường đã xây dựng được 10 phòng học cấp 4 cho trường tiểu học và trung học. Công ty gang thép Thái Nguyên đã đóng góp kinh phí xây dựng cho xã 1 nhà nội trú phục vụ nhu cầu sinh hoạt của giáo viên và 1 nhà hiệu bộ khang trang, sạch đẹp. Bên cạnh đó, cùng với sự giúp đỡ, hỗ trợ của cấp trên và một phần đầu tư của ngân sách, xã Nghinh Tường tiến hành tu sửa, nâng cấp một số công trình như: đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng…

Kinh tế phát triển tạo cơ sở thuận lợi cho các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế của xã được nâng cao. Trong 5 năm (1996-2000), Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể luôn quan tâm và có sự chỉ đạo kịp thời. Đặc biệt là phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở được Đảng bộ chỉ đạo thực hiện tốt với ba nội dung: Xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa. Thêm vào đó, Đảng bộ xã Nghinh Tường còn triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư" và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Từ đó, nhiều hủ tục trong cưới hỏi, ma chay, tổ chức lễ hội dần được xóa bỏ. Trong 5 năm (1996-2000), xã Nghinh Tường có 150 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa. Các xóm đã xây dựng quy ước xóm bản. Do nhu cầu phục vụ cuộc sống ngày càng cao, nhiều hộ gia đình trong xã Nghinh Tường đã mua sắm được các phương tiện nghe nhìn. Toàn xã có trên 200 đài radio, trên 100 máy thu hình, đầu phát, hơn 30 xe gắn máy và 1 ô tô.

Bên cạnh đó, xã thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao vào những ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước và lễ hội truyền thống của địa phương. Hoạt động thể dục thể thao đang dần trở thành nhu cầu không thể thiếu của nhân dân.

Về giáo dục, được sự quan tâm lãnh đạo Đảng bộ nên trong 5 năm (1996-2000), công tác giáo dục của xã đạt được nhiều thành tích đáng kể. 100% các cháu 6 tuổi vào lớp 1 hoàn thành chương trình phổ cập tiểu học, chấm dứt tình trạng bỏ học ở học sinh. Việc đầu tư sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học đảm bảo sự nghiệp "trồng người" được xã chỉ đạo thực hiện hàng năm. Phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" được phát động sâu rộng trong các nhà trường. Đội ngũ giáo viên không ngừng được nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nhờ đó, chất lượng giáo dục trên địa bàn không ngừng được nâng cao. Tỷ lệ học sinh lên lớp và học sinh tốt nghiệp các cấp học hàng năm đều cao. Đến tháng 4-2000, xã Nghinh Tường đã được công nhận là xã hoàn thành chương trình phổ cập tiểu học. Bên cạnh đó, một dấu ấn mới cho công tác giáo dục của xã trong giai đoạn này là xây dựng được quỹ khuyến học, qua đó góp phần tích cực vào việc động viên những học sinh giỏi, hoặc những học sinh thuộc gia đình nghèo nhưng có thành tích học tập tốt.

Công tác y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình đã đạt được nhiều tiến bộ. Công tác phòng bệnh, vệ sinh môi trường được thực hiện tích cực, nhằm đảm bảo sức khỏe cho nhân dân. Đường làng, ngõ xóm được giữ gìn sạch

sẽ. Do trạm y tế xã đã làm tốt công tác dự phòng nên không có dịch bệnh lớn xảy ra. Đội ngũ cán bộ y tế từ xã đến xóm, bản được tăng cường và ổn định. Trạm y tế xã thường xuyên được bổ sung về cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm phục vụ có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong xã. Năm 1999, được sự hỗ trợ đầu tư kinh phí của Nhà nước và sự đóng góp công sức của nhân dân địa phương, xã đã xây dựng thêm 1 nhà khám bệnh. Từ đó, chất lượng phục vụ khám chữa bệnh tại trạm y tế ngày càng được nâng cao. Trạm y tế xã đã khám, chữa bệnh cho nhiều lượt người. Công tác tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ có thai đã được thực hiện tốt. Công tác kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền sâu rộng đến các xóm, bản và đạt được kết quả tốt nên tỷ lệ sinh con thứ 3 của xã đã giảm rõ rệt. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình nên tỷ lệ gia tăng dân số trước năm 1996 là 3%, năm 1999 giảm xuống còn 2,15%.

Công tác chính sách xã hội được Đảng ủy xã coi là một trong những nhiệm vụ quan trọng và luôn được quan tâm với nhiều hình thức. Tại xã, số đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi xã hội theo Nghị định số 28/CP (ngày 29-4-1995) của Chính phủ tuy không nhiều nhưng Đảng ủy, chính quyền xã luôn thực hiện nghiêm túc việc giải quyết chi trả chế độ. Các gia đình có công với cách mạng, các gia đình thương binh, liệt sỹ gặp khó khăn đều được Đảng bộ và chính quyền xã giúp đỡ kịp thời. Với đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", xã tiến hành sửa chữa, tu bổ nghĩa trang liệt sỹ, xây nhà tình nghĩa, thăm hỏi động viên những gia đình chính sách trong các ngày lễ, tết. Sau 5

năm (1996-2000), xã đã xây dựng quỹ tình nghĩa với số tiền là 1.397.000 đồng. Bên cạnh đó, chính sách bảo hiểm xã hội, chế độ ưu đãi khác cho các đối tượng con thương binh, liệt sỹ, đồng thời đảm bảo đúng tiêu chuẩn chế độ do Nhà nước quy định cho cán bộ hưu trí, mất sức lao động và các đối tượng chính sách. Thêm vào đó, chương trình xóa đói, giảm nghèo được cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quan tâm đúng mức. Xã Nghinh Tường xét trợ cấp khó khăn đột xuất cho 4 trường hợp với kinh phí là 800.000 đồng và xét cứu đói giáp hạt cho các hộ gia đình đặc biệt khó khăn.

Đi đôi với công tác phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ cũng hết sức chú trọng đến công tác quốc phòng - an ninh. Phát huy truyền thống cách mạng của ông cha qua các thời kỳ kháng chiến, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường không ngừng chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn thế trận quốc phòng toàn dân với thế trận an ninh nhân dân. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, xã Nghinh Tường luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm. Cùng với đó, việc huấn luyện dân quân tự vệ có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Chỉ huy quân sự xã đã thực hiện tốt công tác tuyển quân bổ sung cho quân đội thường trực.

Dưới sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của cấp ủy Đảng, chính quyền, tình hình an ninh toàn xã luôn được đảm bảo. Xã Nghinh Tường là địa điểm khai thác gỗ tương đối lớn nên dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Ban Công an xã đã được củng cố, kiện toàn và có những hoạt động tích

cực. Qua đó góp phần giảm thiểu những vụ việc vi phạm pháp luật trên địa bàn. Bên cạnh đó, lực lượng công an xã không ngừng được tăng cường, củng cố về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hoạt động có hiệu quả.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ luôn quan tâm và coi đây là nhiệm vụ then chốt. Để lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã, cấp ủy Đảng phải thực sự vững mạnh về mọi mặt. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XVII (tháng 3-1996) đã xác định nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ 1996-2000: *"Phải tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh… Xây dựng tinh thần kiên định mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; đấu tranh chống các biểu hiện cơ hội, dao động, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, tệ quan liêu xa rời quần chúng. Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và tinh thần đại đoàn kết toàn dân. Tiếp tục chấn chỉnh bộ máy Đảng tinh gọn, có hiệu lực…"*[1]

Công tác xây dựng Đảng tại xã Nghinh Tường đã có bước tiến quan trọng. Với mục đích xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Đảng bộ xã không ngừng thực hiện tốt những những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và các nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Qua đó, Đảng bộ xã ngày càng hoạt động có hiệu quả và phát triển toàn diện.

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II (1955-2000), Huyện ủy Võ Nhai xuất bản, 2004, Tr.326.

Trong công tác chính trị tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm thực hiện tốt đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng. Đảng bộ xã đã triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về "Xây dựng, chỉnh đốn Đảng". Từ đó, cán bộ, đảng viên đã nâng cao năng lực, nhận thức, đủ sức đảm nhận mọi nhiệm vụ. Đảng bộ xã luôn chú trọng xây dựng bản lĩnh chính trị, lối sống lành mạnh, củng cố sự đoàn kết trong nội bộ Đảng.

Việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên được Đảng bộ xã quan tâm. Các đảng viên tích cực tham gia học tập chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, có trách nhiệm. Nguyên tắc tập trung dân chủ được thực hiện nghiêm túc, nhằm đảm bảo sự tập trung thống nhất, tăng cường sự đoàn kết trong nội bộ Đảng. Ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm và xử lý kịp thời. Thực hiện Chỉ thị số 24 của Bộ Chính trị "Về công tác kết nạp đảng viên", hàng năm, xã cử từ 7 đến 12 quần chúng ưu tú tham dự lớp học nhận thức về Đảng. Trong 5 năm (1996-2000), Đảng bộ xã Nghinh Tường đã kết nạp được 30 đảng viên mới, phát thẻ cho 21 đồng chí và công nhận 6 đồng chí là đảng viên 40, 50 năm tuổi Đảng. Qua kiểm tra, phân loại đảng viên đã góp phần giữ vững nguyên tắc tổ chức nề nếp sinh hoạt và chấp hành Điều lệ Đảng, nâng cao uy tín tổ chức Đảng.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Nghinh Tường được củng cố. Năm 1999, Đảng ủy lãnh đạo nhân dân

hoàn thành cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004. Đồng chí Hà Thanh Tâm được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Hà Chiến Thuật được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân đi vào nề nếp hơn. Quy chế làm việc được xây dựng, mọi công việc được giải quyết thuận lợi hơn, không gây phiền hà cho nhân dân. Ủy ban nhân dân tập trung vào hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định tình hình chính trị. Việc triển khai học tập quy chế dân chủ bước đầu thực hiện có hiệu quả.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từng bước đi vào ổn định, ngày càng phát huy được vai trò tập hợp và vận động hội viên, nhân dân tham gia thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo của ngành cấp trên, gắn nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ với nhiệm vụ của ngành, giữ vững mối quan hệ mật thiết trong hệ thống chính trị, tạo thành sức mạnh đoàn kết, thúc đẩy mọi mặt kinh tế, xã hội phát triển, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh... góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều cố gắng trong công tác đổi mới phương thức hoạt động, làm tốt công tác vận động quần chúng, thi đua sản xuất kinh doanh, tích cực vận động nhân dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới, xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn hóa.

Đoàn Thanh niên với vai trò là lực lượng xung kích, đi đầu trong mọi lĩnh vực. Với khẩu hiệu "đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên", đoàn viên thanh niên trong xã đã hăng hái tham gia phát triển kinh tế, tiếp thu và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, góp phần cùng toàn Đảng bộ và nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ chung. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên còn chăm lo hoạt động hè cho thiếu niên, nhi đồng. Động viên thanh niên khám tuyển và làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc. Tích cực giáo dục giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng, tham gia lao động nạo vét kênh mương nội đồng, làm vệ sinh môi trường ở khu dân cư.

Hội Phụ nữ đã thực hiện tốt những chương trình do Trung ương Hội phát động. Công tác kế hoạch hóa gia đình được Hội tuyên truyền rộng rãi cho các hội viên. Hội cũng tham gia công tác phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em. Hàng năm, Hội thường xuyên kết nạp hội viên nhằm củng cố hơn nữa tổ chức Hội. Đội ngũ Ban Chấp hành đoàn kết, thống nhất thực hiện chương trình phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, giúp đỡ các hộ nghèo vượt qua khó khăn. Vận động quỹ tiết kiệm vì phụ nữ nghèo, giải quyết cho hội viên vay vốn. Khi hội viên được vay vốn, Ban Chấp hành Hội đã hướng dẫn cho chị em sử dụng đồng vốn có hiệu quả. Từ đó góp phần thực hiện xóa đói giảm nghèo và tạo điều kiện cho hội viên gắn bó, xây dựng tổ chức Hội, tham gia tích cực các phong trào do Mặt trận Tổ quốc phát động. Bên cạnh đó, Hội còn tổ chức sinh hoạt thường xuyên và cùng với chính quyền các ngành quan tâm giải quyết các vấn đề liên quan đến

quyền lợi của phụ nữ và trẻ em, tham gia làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở.

Hội Nông dân xã phát huy truyền thống quý báu của Trung ương Hội, hoạt động ngày càng tích cực. Hội không ngừng vượt qua khó khăn về cơ sở vật chất, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế địa phương, đồng thời giúp hội viên đẩy mạnh sản xuất, thực hiện có hiệu quả quy định của Hội Nông dân cấp trên. Hội đã phối hợp với các ban, ngành tổ chức chuyển giao khoa học công nghệ vào quá trình sản xuất. Cùng với Ủy ban nhân dân liên hệ với ngân hàng để vay vốn ưu đãi lãi suất thấp thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo. Hàng năm, Hội không ngừng chăm lo kết nạp hội viên mới, thăm hỏi động viên hội viên lúc khó khăn, củng cố tổ chức, xây dựng Hội ngày càng vững mạnh.

Hội Cựu chiến binh duy trì tốt tổ chức và hoạt động. Giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp của bộ đội cụ Hồ, mỗi đồng chí cựu chiến binh luôn phấn đấu là tấm gương sáng giáo dục cho thế hệ mai sau. Công tác quản lý phát triển hội viên được thực hiện có hiệu quả, đã kết nạp được nhiều hội viên mới. Các hội viên hăng hái thực hiện mục tiêu kinh tế của địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội. Phát huy truyền thống của bộ đội cụ Hồ, Hội đã tích cực quan tâm chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ thành quả cách mạng, giáo dục, bồi dưỡng truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Giai đoạn 1996-2000, Đảng bộ xã Nghinh Tường không ngừng lớn mạnh và làm tốt vai trò lãnh đạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội của xã có nhiều thay đổi khả quan, đời sống nhân dân được nâng cao hơn trước. Những thành tựu xã đạt được là do sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân trong xã. Kết quả đó tạo động lực thúc đẩy nhân dân Nghinh Tường vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

Bên cạnh những thắng lợi mà nhân dân Nghinh Tường đạt được, Đảng bộ đã thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế trong quá trình lãnh đạo đó là: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm, công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể xã hội còn một số hạn chế.

Trải qua quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng bộ xã đã rút ra bài học kinh nghiệm: Phải luôn vận dụng đồng bộ cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước điều hành, nhân dân lao động làm chủ; phát huy dân chủ rộng rãi trong khuôn khổ pháp luật, coi trọng công tác xây dựng Đảng, thường xuyên có nghị quyết đúng, hợp lòng dân; có bộ máy chính quyền mạnh, tổ chức thực hiện nghiêm túc và coi trọng công tác dân chủ, xây dựng quy chế, lề lối làm việc khoa học và có hiệu quả; mạnh dạn ứng dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào thực tế sản xuất và đời sống, ổn định phát triển kinh tế - xã hội.

Thành quả sau 5 năm (1996-2000) xây dựng và phát triển kinh tế của Nghinh Tường đã khẳng định vai trò lãnh

đạo của Đảng bộ xã. Với tinh thần đoàn kết, nỗ lực vươn lên, Đảng bộ và nhân dân đã xây dựng diện mạo mới cho quê hương Nghinh Tường. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII tuy gặp rất nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân trong xã đoàn kết một lòng vượt qua mọi thử thách, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đề ra. Những khó khăn, hạn chế trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ xã Nghinh Tường sẽ là bài học kinh nghiệm giúp Đảng bộ và nhân dân có phương hướng, biện pháp phát triển phù hợp trong những năm tiếp theo.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2015)

I. ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ, PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2000-2005)

Nghinh Tường bước vào thế kỷ XXI trong bối cảnh công cuộc đổi mới trên đất nước ta đã giành được những thắng lợi to lớn, toàn diện và có ý nghĩa lịch sử. Diện mạo đất nước có những thay đổi cơ bản, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước nói chung và trên địa bàn xã Nghinh Tường nói riêng, khẳng định niềm tin vào đường lối lãnh đạo của Đảng, phấn khởi thi đua lao động sản xuất, xây dựng đời sống vật chất, đời sống văn hóa, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh.

Trong không khí cùng cả nước đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, ***từ ngày 27 đến ngày 28-9-2000, Đại hội Đảng bộ xã***

Nghinh Tường lần thứ IX (nhiệm kỳ 2000-2005) được tổ chức tại Ủy ban nhân dân xã. Tham dự Đại hội có 78 đảng viên thay mặt cho 96 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ khóa VIII, đồng thời đưa ra phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo đó là: Tiếp tục vươn lên chủ động hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, tạo sự chuyển biến tích cực về mọi mặt. Đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân từng bước được nâng lên, người lao động được phát huy tính chủ động, sáng tạo. Công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác xóa đói giảm nghèo, ngày càng được mở rộng, tạo lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, đẩy mạnh việc học tập quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, kiên định về mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Không ngừng đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đảng viên và xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hà Xuân Hè được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Chiến Thuật được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Hà Thanh Tâm giữ chức Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành là: Trịnh Văn Châu, Lâm Chu Goòng, Triệu Tiến Hanh, Dương Văn Long, Hà Văn Nước, Hà Quang Ngọ, Ma Văn Tuyển, Nông Thị Vạn.

Nhằm đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từ ngày 19 đến ngày 22-4-2001, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn trước và thông qua "Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010" và "Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2001-2005)". Đại hội khẳng định quyết tâm, kiên định theo mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm (2001-2005) với quyết tâm cao và có những điều kiện thuận lợi đó là: Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Nghinh Tường nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai. Sự tập trung lãnh đạo của Đảng bộ, thực hiện tích cực của chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Đồng thời, nhân dân Nghinh Tường có truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, luôn tìm tòi học tập, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào cuộc sống. Nguồn lao động tại địa phương dồi dào đáp ứng được nhu cầu cho các ngành kinh tế. Đội ngũ cán bộ từng bước được trẻ hóa, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết thống nhất. Những điều kiện trên đã góp phần thúc đẩy nền kinh tế của xã đạt nhiều thành tựu.

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, Nghinh Tường cũng gặp một số khó khăn như: Nền kinh tế chủ yếu là trồng trọt và chăn nuôi với hình thức cơ bản là tự cung tự

cấp, các sản phẩm mang tính hàng hóa. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tiễn. Do đó, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, cán bộ, đảng viên còn thấp. Bằng sự nỗ lực không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng đã phát huy những tiềm năng, khắc phục khó khăn nên các lĩnh vực kinh tế, xã hội của xã đã có bước tăng trưởng đáng kể.

Để tăng năng suất, sản lượng, Đảng bộ chỉ đạo, chính quyền thực hiện phổ biến kế hoạch đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất tới toàn thể nhân dân trong xã. Phong trào thi đua sản xuất, ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đưa giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng tốt vào sản xuất được triển khai mạnh mẽ. Để phù hợp với nền kinh tế địa phương, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển các mô hình kinh tế. Chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, tăng diện tích cấy lúa hai vụ. Các mô hình kinh tế tại xã đã thu được kết quả cao điển hình như: Mô hình kinh tế trang trại, mô hình kinh tế vườn, đồi.

Nhờ áp dụng các biện pháp tích cực trong sản xuất nên diện tích, năng suất, sản lượng lúa, màu trên địa bàn xã đều tăng cao. Tính đến tháng 6-2005, diện tích gieo cấy lúa đạt 157ha, vượt 23ha so với kế hoạch; năng suất lúa là 43 tạ/ha đạt 126% chỉ tiêu kế hoạch; sản lượng lúa đạt 890 tấn/năm, vượt 56 tấn so với chỉ tiêu Đại hội đề ra. Cùng với việc đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào gieo trồng, các loại cây đem lại giá trị kinh tế cao cũng

được xã Nghinh Tường đưa vào sản xuất trên diện rộng như ngô, chè, đỗ tương, góp phần tăng nhanh sản lượng lương thực. Tháng 6-2005, diện tích trồng ngô là 40ha, năng suất đạt 100 kg/sào.

Bên cạnh đó, cây chè ở Nghinh Tường đem lại giá trị kinh tế cao, là cây đặc sản có tiềm năng lớn nên chính quyền xã, các xóm đã tăng cường chỉ đạo thâm canh, chăm bón, thu hái, chế biến đúng kỹ thuật, nhằm đảm bảo chất lượng nên sản lượng chè búp tươi của xã đạt sản lượng cao.

Thêm vào đó, những cây đặc sản, cây ăn quả được chính quyền địa phương hướng dẫn nhân dân phát triển, mở rộng diện tích trồng, nhằm tăng thêm nguồn thu nhập, ổn định đời sống cho nhân dân. Trong đó, cây hồi là cây có giá trị kinh tế cao, thu hút nhân dân trong xã đẩy mạnh gieo trồng. Được sự quan tâm, hướng dẫn của Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện, toàn xã có 7/12 xóm tham gia thực hiện dự án trồng cây hồi. Phòng nông nghiệp đã hướng dẫn nhân dân trong xã các biện pháp chăm sóc để đạt hiệu quả kinh tế cao. Do đó, diện tích trồng hồi của xã là 139ha, so với kế hoạch đạt 250%. Cây ăn quả như nhãn, vải, xoài, cam được phát triển rộng khắp trong toàn xã, góp phần làm phong phú, đa dạng cây trồng của địa phương.

Trong 5 năm (2000-2005), xã Nghinh Tường mở rộng diện tích thực hiện theo Dự án 661. Đến tháng 6-2005, xã có 9/12 xóm tham gia thực hiện dự án. Diện tích trồng rừng trên địa bàn xã sau khi thực hiện dự án là 139ha.

Để phát triển một nền kinh tế nông nghiệp cân đối, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Nghinh Tường tập trung vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển ngành chăn nuôi. Ngành chăn nuôi không ngừng mang lại hiệu quả kinh tế cao góp phần tăng trưởng nền kinh tế của xã theo hướng bền vững. Hàng năm, đàn lợn tăng từ 30 đến 50 con. Đàn trâu giảm từ 1.140 con (năm 2000) xuống còn 1.100 con (tháng 6-2005). Đàn bò tăng từ 135 con (năm 2000) lên 150 con (tháng 6-2005). Các loại gia cầm khác được nhân dân nuôi thả với quy mô nhỏ.

Công tác xây dựng cơ bản luôn được Đảng ủy, chính quyền xã quan tâm, đầu tư xây dựng theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời luôn quan tâm thường xuyên công tác thủy lợi, thủy nông, đảm bảo việc nạo vét kênh mương, xây dựng thêm cầu cống, phát triển giao thông nội đồng. Trong 5 năm (2000-2005), bằng nguồn kinh phí của Nhà nước đầu tư hỗ trợ và sự đóng góp của nhân dân, xã Nghinh Tường đã xây dựng nhà văn hóa xóm ở 8/12 xóm; làm mới 7km đường giao thông liên xóm; đào mới 11km đường liên xóm. Xã đã xây dựng được trụ sở Ủy ban nhân dân, trường trung học cơ sở với nhà hai tầng kiên cố; 3 gian nhà của trường mầm non; xây dựng nhà bưu điện văn hóa xã.

Về công tác thu chi ngân sách và các loại quỹ, xã Nghinh Tường đã thực hiện theo luật và quy định của Nhà nước. Nguồn thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, vừa đảm bảo thu chi thường xuyên, vừa có tích lũy để đầu tư xây dựng các công trình phúc

lợi. Thu ngân sách của xã luôn đảm bảo thu đúng nguyên tắc, thu qua biên lai, chứng từ, chống thất thu, thu sai quy định. Các khoản thu đều được nộp vào kho bạc của huyện. Về chi ngân sách, xã luôn thực hiện chi tiết kiệm, chi đúng mục đích, chi qua biên lai, chứng từ. Chi ngân sách đảm bảo hoạt động của bộ máy, xây dựng cơ sở hạ tầng, chú trọng nguồn chi phục vụ cho công tác giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh. Năm 2005, tổng chi ngân sách trên địa bàn xã là 5.186.690 đồng. Về cơ bản, tài chính ngân sách đảm bảo cho các hoạt động thường xuyên và các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Kinh tế phát triển vững chắc tạo điều kiện để Đảng bộ, chính quyền xã Nghinh Tường có điều kiện quan tâm, đầu tư mạnh mẽ cho sự phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

Công tác giáo dục - đào tạo luôn được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã coi là nhiệm vụ quan trọng. Phát huy truyền thống hiếu học của quê hương, sự nghiệp giáo dục luôn được các thế hệ học sinh Nghinh Tường không ngừng phát huy, đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Đảng ủy xã lãnh đạo tạo mọi điều kiện thuận lợi để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giáo dục ở cả 3 cấp học. Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt luôn được duy trì. Chất lượng đội ngũ giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao. Vì vậy, sự nghiệp giáo dục của địa phương luôn đạt được những bước phát triển rõ rệt. Sau 5 năm (2000-2005), xã Nghinh Tường được công nhận hoàn thành chương trình phổ cập trung học cơ sở. Tỷ lệ

trẻ em đến tuổi đi học được đến lớp đạt tỷ lệ cao trên 90%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các cấp học đạt tỷ lệ 100%. Bên cạnh đó, Đảng bộ, chính quyền xã chú trọng đến công tác giáo dục pháp luật, chính trị, tư tưởng cho học sinh trung học phổ thông. Được sự giúp đỡ của Ủy ban nhân dân xã, quỹ khuyến học tại các nhà trường, các xóm cũng được phát triển, góp phần động viên các em học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn vươn lên đạt thành tích cao trong học tập và thúc đẩy phong trào hiếu học ở địa phương.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ qua, xã đã tổ chức được nhiều đợt tư vấn sức khỏe, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh tới nhân dân, thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường với nhiều biện pháp cụ thể. Do đó, môi trường không bị ô nhiễm, không có dịch bệnh xảy ra, sức khỏe của người dân được đảm bảo. Đồng thời, tổ chức khám, chữa bệnh cho nhân dân, chú trọng tới người già, trẻ em, các gia đình chính sách. Bên cạnh đó, Ban dân số - kế hoạch hóa gia đình rất tích cực tham gia công tác kế hoạch hóa gia đình nên tỷ lệ người sinh con thứ 3 được hạn chế. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên duy trì ở mức 1,5% đến 1,7%. Hoạt động chăm sóc, bảo vệ, phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em được chú trọng nên tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ở xã giảm xuống.

Các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao luôn bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và chính quyền. Việc thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa,

làng văn hóa được nhân dân trong xã ủng hộ. Phong trào xây dựng làng văn hóa được triển khai trong các xóm của xã. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới ở khu dân cư được tiến hành. Thực hiện Chỉ thị số 27 của Chính phủ về tổ chức việc cưới, tang, lễ hội, nhân dân trong xã đoàn kết thực hiện có hiệu quả việc xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Các hoạt động thể dục - thể thao, văn hóa, văn nghệ thường xuyên diễn ra với nhiều hình thức phong phú và ngày càng thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Xã Nghinh Tường thường xuyên tổ chức thi đấu giao hữu bóng chuyền với các xã bạn trong các dịp lễ, tết. Bên cạnh đó, xã cũng tham gia hội thao khu vực cụm và huyện, đạt thành tích tốt. Chính quyền xã luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn nghệ thuật đến biểu diễn, chiếu phim phục vụ nhân dân trong xã. Qua đó, đời sống tinh thần của nhân dân trong xã không ngừng được nâng cao.

Nhìn chung, công tác văn hóa - xã hội trong 5 năm (2000-2005) đã cơ bản đạt mục tiêu đề ra, cuộc vận động xây dựng nếp sống mới trong nhân dân có nhiều chuyển biến tốt, khơi dậy được niềm tự hào của nhân dân, đồng thời phát huy giáo dục truyền thống tốt đẹp cho các thế hệ sau.

Đảng bộ và chính quyền xã Nghinh Tường không ngừng quan tâm đến công tác quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Hàng năm, xã đều làm tốt công tác tuyển quân đạt và vượt chỉ tiêu được giao, hoàn thành công tác huấn luyện dân quân tự vệ và công tác quản lý quân dự bị động viên. Khi có lệnh huy động đều tham gia đầy đủ về quân

số. Đảng bộ xã Nghinh Tường đã chỉ đạo thực hiện tốt các đợt diễn tập phòng thủ và được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tình hình an ninh chính trị và an toàn xã hội trên địa bàn xã tiếp tục được giữ ổn định. Đảng ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Ban công an xã xây dựng kế hoạch hoạt động đấu tranh có hiệu quả đối với các tệ nạn xã hội. Xã Nghinh Tường đã kết hợp với Công an huyện Võ Nhai mở đợt phát động và sơ kết công tác phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở xóm Thượng Lương. Các vụ việc được lực lượng công an xã trực tiếp giải quyết, đảm bảo kịp thời, đúng pháp luật, hạn chế gửi lên tuyến trên. Nhìn chung, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã trong 5 năm (2000-2005) được đảm bảo.

Đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng và phát triển Đảng luôn được đẩy mạnh và đi vào chiều sâu. Đảng bộ đã xác định và nhận thức rõ công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy đã chỉ đạo các cấp ủy chi bộ quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, giáo dục nâng cao trình độ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên. Thông qua kiểm điểm hàng năm, các đợt phát, đổi thẻ đảng viên đã nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Xã Nghinh Tường đã đổi, phát thẻ đảng viên mới cho 98/116 đồng chí.

Trong công tác chính trị, tư tưởng, Đảng bộ xã luôn quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa

VIII. Ban Chấp hành Đảng bộ xác định vai trò to lớn của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong giai đoạn mới. Từ Ban Chấp hành Đảng bộ đến chi bộ cơ sở đều được tổ chức thực hiện các nghị quyết một cách nghiêm túc, đạt chất lượng, đưa nguyên tắc tự phê bình và phê bình trở thành nề nếp thường xuyên trong sinh hoạt Đảng. Thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, tinh thần giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng được nâng cao. Công tác phát triển đảng viên luôn được chú trọng cả về mặt số lượng và chất lượng. Các chi bộ đều có kế hoạch cụ thể về công tác phát triển Đảng. Đặc biệt trong năm 2003, xã Nghinh Tường đã cử 10 đồng chí tham gia học tập Lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới. Trong 5 năm (2000-2005), xã Nghinh Tường đã cử 65 quần chúng ưu tú đi học lớp học cảm tình Đảng. Tính đến tháng 6-2005, xã đã kết nạp được 53 đồng chí, so với kế hoạch đầu nhiệm kỳ đạt 106% kế hoạch.

Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng còn tồn tại một số hạn chế như: Một số ít cán bộ, đảng viên khi tiến hành tự kiểm điểm còn chưa tốt, nội dung còn chung chung. Chưa nắm rõ được bản chất, khuyết điểm cụ thể của những tồn tại, yếu kém, chưa mạnh dạn phân tích làm rõ nguyên nhân của tập thể và cá nhân. Một số cán bộ sửa đổi chậm khi nhận được sự nhận xét phê bình của tổ chức Đảng và đóng góp của nhân dân.

Hội đồng nhân dân xã từng bước cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động, đổi mới về nội dung hoạt động, tổ chức tốt việc tiếp xúc cử tri, thường trực tiếp dân. Việc

thực hiện quy chế dân chủ và tiếp dân giải quyết đơn thư của công dân trong 5 năm (2001-2005) được thực hiện tốt, cấp ủy luôn chỉ đạo chính quyền, các ngành, đoàn thể quần chúng thực hiện tốt công tác này. Đảng ủy thường xuyên chăm lo xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Đặc biệt là công tác lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 2004, nhiệm kỳ 2004-2009. Hội đồng nhân dân xã Nghinh Tường bầu được 23/25 đại biểu. Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Hà Thanh Tâm giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lâm Chu Goòng giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hà Chiến Thuật được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo các nghị quyết được thực hiện có hiệu quả. Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thường xuyên có mối liên kết chặt chẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp trong lãnh đạo.

Ủy ban nhân dân xã đã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới phương thức hoạt động điều hành, công tác quản lý Nhà nước ở địa phương nhằm thắt chặt mối quan hệ với nhân dân, đồng thời tăng cường công tác quản lý đất đai và giải quyết đơn thư khiếu nại của nhân dân.

Ngày 20-5-2007, cùng với nhân dân cả nước, cử tri Nghinh Tường đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII. Được sự chỉ đạo và lãnh đạo chặt chẽ của cấp trên, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII trên địa bàn xã được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật và thành công tốt đẹp.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương để có những biện pháp tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không ngừng củng cố tổ chức. Trên cơ sở đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới nội dung và phương thức hoạt động sát thực với nhu cầu và lợi ích của hội viên. Đồng thời, thực hiện tốt công tác dân vận, tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tham gia cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Bên cạnh đó, Mặt trận và các đoàn thể không ngừng tranh thủ khai thác các dự án, nguồn vốn để cho hội viên và nhân dân thực hiện phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Mặt trận Tổ quốc đã thực hiện tốt Đề án 304 của tỉnh Thái Nguyên về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở đạt hiệu quả cao.

Hoạt động của các đoàn thể luôn bám sát chủ trương đường lối của Đảng, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ như phong trào: "Người cao tuổi mẫu mực" của Hội Người cao tuổi, "Phụ nữ giúp nhau xóa đói, giảm nghèo" của Hội Phụ nữ, "Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi" của Hội Nông dân, "Thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ giữ nước" của Đoàn Thanh niên... Các phong trào trên đều đạt kế hoạch, chỉ tiêu huyện giao, đồng thời góp phần to lớn trong việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các hội viên. Hội Phụ nữ xã tổ chức sinh hoạt thường xuyên, làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở. Công tác lãnh đạo của

Hội Phụ nữ xã khóa X, nhiệm kỳ 2001-2006 do bà Hà Thị Bào làm Chủ tịch Hội luôn đạt kết quả tốt.

Hội Cựu thanh niên xung phong luôn tự lực, tự cường vượt khó vươn lên cùng Đảng và nhân dân xây dựng kinh tế, chính trị, quốc phòng - an ninh, góp phần xây dựng quê hương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Năm 2001, Hội Cựu chiến binh xã Nghinh Tường tổ chức Đại hội khóa III, nhiệm kỳ 2001-2006. Ông Trịnh Quang Vinh giữ chức Chủ tịch Hội, ông Hà Xuân Quán làm Phó Chủ tịch. Các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo sát sao, tạo mọi điều kiện để phong trào của Hội phát triển.

Tổng kết nhiệm kỳ, Đảng ủy xã Nghinh Tường chỉ đạo chính quyền khen thưởng kịp thời những đoàn thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhằm động viên các tổ chức, đoàn thể không ngừng phát huy hơn nữa sự sáng tạo trong các hoạt động.

Như vậy, trải qua 5 năm (2000-2005), Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đã đề ra. Các mục tiêu kinh tế cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Các hoạt động văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác quản lý và điều hành của chính quyền đã có nhiều tiến bộ. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được duy trì và phát huy. Đạt được những thành tựu trên là do sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền quán triệt rõ tầm quan trọng của việc chuyển dịch cơ cấu và phát triển nông thôn. Do đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân

dân xã Nghinh Tường đã chủ động triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện. Đại đa số cán bộ được phân công phụ trách đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng động vì lợi ích chung. Các kế hoạch được đông đảo nhân dân nhiệt tình ủng hộ, từ đó đóng góp công sức để đạt được những kết quả đáng khích lệ. Với những thành tích đạt được, năm 2005, xã Nghinh Tường được Chính phủ tặng cờ thi đua xuất sắc.

Bên cạnh đó, Đảng bộ xã còn tồn tại một số khuyết điểm cần khắc phục như: Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Sự tăng trưởng kinh tế thiếu bền vững, một số lĩnh vực phát triển chưa đồng bộ. Vượt qua những khó khăn đó, Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường không ngừng vươn lên để xây dựng quê hương giàu mạnh.

Qua thực tiễn lãnh đạo của Đảng bộ và sự thực hiện của chính quyền, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã rút ra một số bài học đó là: Sự đoàn kết trong nội bộ Đảng, chính quyền là điều kiện tiên quyết để Đảng bộ lãnh đạo thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Tiếp đó, để thực hiện thắng lợi kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông - lâm nghiệp và phát triển nông thôn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phải nhận thức đầy đủ về chủ trương cũng như tầm quan trọng của việc chuyển đổi. Cần tập trung quán triệt sâu rộng trong toàn Đảng bộ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xã. Bên cạnh đó, việc đánh giá, xác định cơ sở để xây dựng kế hoạch phải được thực hiện chặt chẽ, chính xác. Từ đó mới xây dựng được các giải pháp cụ thể cho từng

lĩnh vực, nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế địa phương. Đồng thời, trong quá trình triển khai thực hiện phải kiểm tra sát sao, kịp thời, tránh qua loa đại khái để có điều kiện điều chỉnh, xử lý kịp thời. Sau mỗi chương trình, kế hoạch cần đánh giá sát thực kết quả đạt được cũng như những hạn chế để tìm biện pháp khắc phục.

Để đáp ứng yêu cầu đó đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhiệm vụ được phân công. Toàn Đảng bộ xã Nghinh Tường tập trung trí tuệ đoàn kết thống nhất, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nghinh Tường lần thứ IX (nhiệm kỳ 2000-2005) đề ra.

Tiếp nối truyền thống của quê hương, phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm đổi mới, vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, là nguồn lực to lớn để Đảng bộ và nhân dân trong xã vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2005-2010.

II. ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2015)

Sau khi Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX, phấn khởi trước những thành tựu đạt được, ***năm 2005,***

Đảng bộ xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 2005-2010) với sự tham dự của 137 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội nhất trí thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2000-2005. Đồng thời, tập trung thảo luận đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2005-2010 là: tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, mở mang thêm ngành nghề để tăng giá trị thu nhập và giải quyết việc làm cho người lao động… Khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển, đảm bảo tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng các hoạt động trong xã hội. Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: Đảng bộ xã xác định phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa đảm bảo chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông lâm nghiệp toàn diện; khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại.

Về nhiệm vụ xây dựng cơ bản, hệ thống giao thông thủy lợi: Khắc phục tình trạng xuống cấp của đường liên xóm, liên xã. Thường xuyên tu sửa kênh mương nội đồng phục vụ cho sản xuất.

Về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân: Quán triệt sâu sắc mọi chủ trương, quan

điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương để không ngừng nâng cao nhận thức đúng đắn về mọi mặt cho mỗi cán bộ, đảng viên. Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng với hệ thống chính quyền bằng chủ trương, nghị quyết, bằng công tác kiểm tra.

Công tác quốc phòng - an ninh: Quan tâm đến chất lượng đội ngũ công an, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ: bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ nhân dân, giải quyết tốt các vụ việc theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện tốt chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Hà Thanh Tâm được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Chiến Thuật giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Trịnh Văn Châu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành là: Lâm Chu Goòng, Hà Văn Ninh, Hà Đức Thiều, Hà Thị Bào, Nông Thị Vạn, Hà Văn Nước, Triệu Tiến Hanh, Hà Đình Nhơn.

Tiếp tục phát huy những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường nỗ lực không ngừng, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, đoàn kết một lòng vượt qua mọi khó khăn, thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu của Đại hội Đảng bộ lần thứ X đề ra. Từ đó, tạo cơ sở để xã có điều kiện văn hóa - xã hội, ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân địa phương.

Về kinh tế, trong nhiệm kỳ 2005-2010, mức tăng trưởng bình quân đạt 6%. Nhìn chung, nền kinh tế địa phương có bước chuyển biến vững chắc. Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã chỉ đạo việc áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, thay đổi cơ cấu giống cây trồng, đưa giống cây cho năng suất cao, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu của địa phương. Đặc biệt, trong lĩnh vực trồng trọt, với quyết tâm và sự nỗ lực cao nhất của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Nghinh Tường đã vượt qua mọi khó khăn trong điều kiện thời tiết rét đậm, hạn hán kéo dài (năm 2006) để đạt được nhiều thành tựu. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lúa và hoa màu đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực có hạt tăng từ 964,65 tấn (năm 2006) lên 1.300 tấn (năm 2010). Riêng năng suất lúa tăng từ 41 tạ/ha (năm 2006) lên 44 tạ/ha (năm 2010). Năm 2006, năng suất ngô lai đạt 28,5 tạ/ha đến năm 2010 đạt 36 tạ/ha. Bình quân lương thực không ngừng tăng, từ 285 kg/người/năm (năm 2006) tăng lên 448 kg/người/năm (năm 2010). Bình quân thu nhập đạt 3,5 triệu đồng/người (năm 2010), tăng 1 triệu đồng so với đầu nhiệm kỳ. Qua đó góp phần cải thiện đời sống nhân dân, hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế, lương thực cho Nhà nước.

Bên cạnh đó, các loại cây công nghiệp ngắn ngày như chè, mía, đỗ các loại... được nhân dân trồng ổn định và phát triển. Các loại rau màu khác cũng được nhân dân trong xã tích cực thâm canh, tăng vụ, góp phần phục vụ nhu cầu của nhân dân, đồng thời tạo sản phẩm hàng hóa, tăng thu nhập cho người dân.

Để sản xuất nông nghiệp phát triển một cách toàn diện, Đảng bộ, chính quyền xã không ngừng chú trọng đầu tư cho chăn nuôi. Do làm tốt công tác tiêm phòng nên chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn xã tương đối ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Hàng năm, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo mạng lưới thú y của xã tổ chức tiêm phòng theo quy định của cấp trên. Đàn trâu giảm từ 1.150 con (năm 2006) xuống còn 609 con (năm 2009) do địa phương thiếu bãi chăn thả và nhân dân chuyển đổi sử dụng sức kéo làm đất bằng máy cày loại nhỏ. Đàn bò tiếp tục tăng, từ 220 con (năm 2006) lên 323 con (năm 2009) do xã có dự án đầu tư phát triển đàn bò. Đàn lợn luôn được duy trì ở mức từ 1.800 con đến 2.100 con. Đàn gia cầm được duy trì ổn định từ 15.000 con đến 16.000 con.

Song song với phát triển sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ, chính quyền xã Nghinh Tường đặc biệt chú trọng đến công tác trồng rừng. Phát huy thế mạnh của địa phương về tài nguyên rừng, trong 5 năm qua (2005-2010), xã Nghinh Tường đã trồng mới được 183,5ha. Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng bộ và Ủy ban nhân dân xã, toàn xã thực hiện có hiệu quả trồng rừng theo Dự án 661, trồng rừng đều đạt và vượt kế hoạch. Đồng thời, thực hiện kế hoạch nuôi khoanh và bảo vệ rừng đã hoàn thành. Bên cạnh đó, công tác quản lý và bảo vệ rừng đã có nhiều cố gắng cùng với các cơ quan chức năng của huyện ngăn chặn, thu giữ, xử lý các vụ vi phạm theo đúng theo quy định. Tuy nhiên, trong công tác quản lý và bảo vệ rừng còn nhiều bất cập, tình trạng buôn bán, vận chuyển trái phép lâm sản còn diễn ra.

Việc trồng cây ăn quả tiếp tục được chính quyền xã quan tâm phát triển song hiệu quả kinh tế còn thấp chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của địa phương. Do đó, các hộ gia đình chưa thực sự chú trọng phát triển trồng cây ăn quả.

Là một xã vùng cao ở huyện miền núi, vấn đề xây dựng cơ sở hạ tầng, trước hết là đường giao thông có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của xã. Từ năm 2006 đến năm 2009, được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước, tổng số vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản của xã là 21 tỷ 608 triệu đồng. Trong đó, kinh phí làm đường là 4 tỷ 411 triệu đồng, gồm đường từ Bản Rãi - Thượng Lương, Bản Nhàu - Na Hấu với tổng chiều dài 9,286m. Đảng bộ, chính quyền xã đầu tư kinh phí vào vấn đề nước sinh hoạt ở Bản Nhàu, nhà hiệu bộ, khu nội trú của giáo viên, trường trung học cơ sở, trường tiểu học, trạm y tế và tu sửa kênh mương nội đồng nhằm phục vụ sản xuất với tổng kinh phí là 17 tỷ 197 triệu đồng. Bên cạnh đó, xã Nghinh Tường đã thực hiện tốt Chương trình 135 của Chính phủ giai đoạn II, mua máy móc, trâu bò phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp với số vốn là 849.250.000 đồng và Chương trình 134 về hỗ trợ nhà ở, nước sinh hoạt cho nhân dân địa phương với kinh phí 201.720.000 đồng. Nhìn chung, công tác xây dựng cơ bản đã góp phần làm thay đổi diện mạo của quê hương Nghinh Tường.

Công tác thu, chi ngân sách luôn đảm bảo cho hoạt động của Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức đoàn thể trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các

nhiệm vụ kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. Hàng năm, xã Nghinh Tường thực hiện thu, chi ngân sách đều đạt và vượt kế hoạch trên giao, năm sau cao hơn năm trước, đồng thời đảm bảo thu, chi nghiêm túc, đúng luật. Tổng thu ngân sách của xã tăng từ 921.318.375 đồng (năm 2006) lên 1.199.000.000 đồng. Năm 2010, tổng chi ngân sách là 1.089.000.000 đồng (đạt 90,82%), đảm bảo đúng luật ngân sách Nhà nước và chi theo kế hoạch dự toán, chi đúng, đủ, tiết kiệm.

Công tác quản lý điều hành sử dụng vốn tín dụng, các hoạt động vay vốn phát triển sản xuất, thông qua ngân hàng phát triển nông thôn, ngân hàng chính sách xã hội đã tạo điều kiện để nhân dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh tạo việc làm góp phần xóa đói giảm nghèo.

Công tác quản lý đất đai của xã Nghinh Tường có nhiều tiến bộ, đảm bảo theo đúng luật đất đai. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã đã quản lý chặt chẽ quy hoạch tổng thể xã, thực hiện tốt nội dung cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, đền bù và giải phóng mặt bằng. Nhìn chung trong những năm (2005-2010) trên địa bàn xã công tác quản lý đất đai đã từng bước đi vào nề nếp, quy chế dân chủ được thực hiện rộng rãi nên đại bộ phận nhân dân chấp hành tốt luật đất đai. Tuy nhiên, việc chuyển nhượng, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất đai vẫn còn xảy ra.

Không chỉ quan tâm, đầu tư cho phát triển kinh tế, Đảng bộ và chính quyền xã Nghinh Tường luôn chú trọng đến lĩnh vực văn hóa - xã hội.

Công tác giáo dục được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể xã hội quan tâm thường xuyên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường học được tăng cường xây dựng, nhằm thúc đẩy sự nghiệp giáo dục của xã phát triển. Năm 2004-2005, tỷ lệ học sinh tiểu học lên lớp đạt 93%, trung học cơ sở đạt 98%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các cấp đạt 95,5%. Đến năm học 2005-2009, tỷ lệ trẻ trường mầm non 5 tuổi lên lớp đạt 99%, tỷ lệ học sinh tiểu học lên lớp đạt 100%, tỷ lệ học sinh trường trung học cơ sở lên lớp đạt 98%. Đội ngũ giáo viên được cử chọn đi bồi dưỡng đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp học, chiến sỹ thi đua cấp huyện ngày càng tăng. Năm 2010, xã Nghinh Tường được công nhận hoàn thành phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và trung học cơ sở.

Trên lĩnh vực y tế, dân số, Đảng bộ và chính quyền xã Nghinh Tường không ngừng quan tâm nhằm nâng cao chất lượng chăm lo sức khỏe cho nhân dân. Hệ thống y tế từ xã tới cơ sở được củng cố và tăng cường cán bộ chuyên môn. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trong xã được quan tâm; đồng thời, duy trì công tác khám chữa bệnh và thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng đạt 100%. Cơ sở vật chất phục vụ cho khám chữa bệnh được đầu tư xây dựng. Đội ngũ cán bộ tại trạm y tế xã gồm có 2 bác sỹ, 1 y sỹ, 1 dược tá, 1 dược sỹ, đảm bảo khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Năm 2007, xã Nghinh Tường được công nhận là xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Đội ngũ bác sĩ, y tá của trạm y tế ngày càng nâng cao trình độ và y đức của người thầy

thuốc. Trạm y tế xã đã thường xuyên phối hợp hoạt động với Ban dân số kế hoạch hóa gia đình đạt được hiệu quả cả về truyền thông và dịch vụ. Do đó, hàng năm giảm tỷ lệ sinh thô xuống 0,2‰, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân đạt 1,6%. Việc chăm sóc tốt sức khỏe phụ nữ mang thai và trẻ em đã mang lại kết quả tích cực. Nhờ đó, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi trên địa bàn xã giảm.

Công tác xóa đói giảm nghèo và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện có hiệu quả, quan tâm đầy đủ đến các gia đình chính sách, những người có công với cách mạng, thể hiện truyền thống "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn" của quê hương. Đảng bộ xã đã tạo điều kiện cho các hộ nghèo vay vốn để phát triển chăn nuôi, sản xuất, ổn định đời sống. Công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả tốt. Đảng bộ, chính quyền xã đã hỗ trợ kinh phí để tu sửa nhà ở, mua trâu bò cho các hộ nghèo. Thông qua các chương trình phát triển kinh tế, dự án đầu tư, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã giải quyết được việc làm cho nhân dân. Nhờ có sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng bộ.

Ngoài ra, Đảng bộ, chính quyền xã Nghinh Tường còn thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và các đối tượng xã hội khác. Đời sống của các gia đình chính sách tiếp tục được nâng lên. Trong những ngày lễ, tết, đặc biệt là ngày 27-7, Đảng bộ tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng. Việc chi trả các chế độ chính sách được xã thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng, đúng thời gian quy định. Trong 5 năm (2005-

2010), cùng với nguồn kinh phí của cấp trên hỗ trợ và kinh phí do nhân dân địa phương đóng góp, xã Nghinh Tường đã tu sửa được 2 nhà tình nghĩa, 22 nhà đại đoàn kết, 14 nhà xây dựng theo Chương trình 167 của Chính phủ - chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở. Năm 2010, số nhà được xây dựng theo Chương trình 167 tăng lên 23 nhà. Mỗi ngôi nhà được xây dựng với số tiền là 8.400.000 đồng. Tổng kinh phí xây dựng đạt 310.800.000 đồng.

Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao có nhiều tiến bộ, nhất là trong đời sống văn hóa cơ sở. Nhân dân xã Nghinh Tường tích cực thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, cơ quan và trường học văn hóa, nếp sống văn minh. Xã Nghinh Tường đã xây dựng nhà văn hóa xóm ở 11/12 xóm. Năm 2010, toàn xã đã có 1.015 lượt gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa và 1 xóm được công nhận khu dân cư tiên tiến là Bản Nưa.

Các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục, thể thao luôn được Đảng ủy thường xuyên duy trì, đi vào hoạt động có nề nếp. Trong các ngày lễ, ngày kỷ niệm của dân tộc, nhân dân trong xã tham gia, cổ vũ sôi nổi góp phần động viên khí thế lao động sản xuất. Xã Nghinh Tường được tỉnh, huyện đánh giá cao qua các đợt giao lưu thi đấu ở cơ sở và huyện. Trong nhiều năm liền, xã đạt giải nhất, nhì, ba khối xã. Với những thành tích đạt được, năm 2008, xã Nghinh Tường đạt đơn vị tiên tiến về thể dục - thể thao. Nếp sống văn minh trong việc cưới hỏi, tang, lễ hội của xã có chuyển biến tốt. Nhân dân Nghinh Tường đã hạn chế và xóa bỏ một số tục lệ gây tốn kém. Hệ thống thông tin

tuyên truyền được Đảng bộ xã Nghinh Tường quan tâm, tăng cường chỉ đạo đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng nhằm kịp thời đưa tới nhân dân các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, Đảng bộ và chính quyền xã đặc biệt quan tâm và luôn coi đây là nhiệm vụ quan trọng. Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân, nâng cao nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Từ đó, giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về âm mưu, bản chất của các thế lực thù địch. Xã Nghinh Tường đã làm tốt công tác tập huấn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ và lực lượng dân quân tự vệ. Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, đồng thời, đẩy mạnh xây dựng cụm cơ sở vững mạnh toàn diện, an toàn làm chủ. Hoạt động tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng nòng cốt và quân dự bị được đẩy mạnh. Hàng năm, xã đều hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao về chỉ tiêu khám tuyển nghĩa vụ quân sự, huấn luyện dân quân tự vệ và dự bị động viên.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của xã trong 5 năm (2005-2010) cơ bản được ổn định và giữ vững. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thường xuyên được phát động và duy trì tốt. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã có

những chuyển biến tích cực. Trong 5 năm (2005-2010), xã Nghinh Tường đã xử lý 77 vụ vi phạm an ninh trật tự trên địa bàn, trong đó giải quyết tại xã 60 vụ, chuyển lên cấp trên 17 vụ. Đồng thời, xử phạt hành chính 27 đối tượng với số tiền là 19.280.000 đồng và trả lại tài sản cho nhân dân trị giá 18 triệu đồng. Công tác quản lý tạm trú tạm vắng được xã thực hiện thường xuyên trong nhiệm kỳ. Trong 5 năm (2005-2010), xã đã cấp hồ sơ tạm trú cho 120 lượt người, tạm vắng cho 100 lượt người, làm bản khai nhân khẩu cho 200 lượt người. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được Đảng bộ xã chú trọng, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư của công dân được xã thực hiện tốt, không để xảy ra khiếu nại đông người, góp phần giữ vững trật tự, kỷ cương, phát huy dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Trong công tác chính trị tư tưởng, cấp ủy Đảng đã quan tâm, tổ chức thực hiện tốt việc nghiên cứu học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết Trung ương khóa X, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy một cách nghiêm túc, kịp thời. Quán triệt quan điểm của Đảng "Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt", trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ xã đã xây dựng các nghị quyết theo tháng, quý, năm kịp thời bám sát với tình hình thực tế của địa phương. Đảng bộ xã đã đổi mới một bước phương pháp học tập, gắn việc học tập nghị quyết với việc xây dựng và triển khai chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng

bộ, chi bộ. Do đó, chỉ thị, nghị quyết của Đảng đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, trở thành phong trào cách mạng sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Thông qua công tác tư tưởng góp phần giáo dục đạo đức cách mạng, tạo sự ổn định về chính trị, đồng thuận về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đồng thời, nâng cao bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ quan tâm sát sao, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt nên đã tập trung lãnh đạo và đạt kết quả toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức. Đảng ủy xã lãnh đạo thực hiện nghiêm túc cuộc vận động "Xây dựng và chỉnh đốn Đảng" góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng. Đảng bộ đã phân công nhiệm vụ cho cấp ủy kịp thời xây dựng quy chế làm việc, duy trì chế độ và chất lượng sinh hoạt Đảng, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê bình và phê bình, kiểm tra đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Việc đánh giá chất lượng tổ chức và đảng viên được diễn ra hàng năm, đảm bảo đúng nguyên tắc. Với những thành tích đạt được, Đảng bộ xã Nghinh Tường đạt "trong sạch vững mạnh" 3 năm: 2006, 2007 và 2008.

Đối với công tác cán bộ, Đảng bộ xã Nghinh Tường chú trọng đào tạo bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ có đủ phẩm chất được đưa vào quy hoạch để đào tạo trong nhiệm kỳ và nâng cao chất lượng cán bộ giai đoạn 2005-2010 của Huyện ủy Võ Nhai. Đảng bộ xã thực

hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ nhằm đảm bảo tính kế thừa coi trọng trẻ hóa cán bộ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ. Trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ xã đã có 35 đồng chí được gửi đi đào tạo, trong đó có 12 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị tại trung tâm huyện; 16 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận; 3 đồng chí đi học trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên, 2 đồng chí học trung cấp kinh tế; 2 đồng chí học Đại học Kinh tế.

Công tác phát triển đảng viên là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử 68 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng phát triển Đảng tại trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện. Từ đó, Đảng bộ đã tích cực bồi dưỡng, giúp đỡ kết nạp vào Đảng 59 đảng viên mới; chuyển Đảng chính thức cho 45 đồng chí đảng viên dự bị; phát và đổi thẻ cho 137 đồng chí đảng viên trong toàn Đảng bộ, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Đảng. Đồng thời, xã Nghinh Tường đã làm hồ sơ, thủ tục tặng huy hiệu Đảng cho 23 đồng chí, trong đó có 17 đồng chí có 30 năm tuổi Đảng; 4 đồng chí có 40 năm tuổi Đảng; 2 đồng chí có 60 năm tuổi Đảng.

Bên cạnh việc chú trọng phát triển Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng cũng được tăng cường và tiến hành thường xuyên. Đảng bộ xã Nghinh Tường đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết, Điều lệ Đảng, việc giữ vững kỷ cương của Đảng. Ủy ban kiểm tra Đảng tiến hành kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, góp phần đẩy mạnh cuộc vận động đấu tranh

chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thông qua kiểm tra, cấp ủy đã xử lý kỷ luật 3 đồng chí, trong đó đề nghị xóa tên 1 đồng chí đảng viên dự bị; khiển trách 2 đồng chí. Bên cạnh đó, phê bình nhắc nhở 1 đồng chí; 2 đồng chí xin ra Đảng với lý do hoàn cảnh gia đình. Việc giải quyết được tiến hành kịp thời, sáng tỏ và xử lý kỷ luật đúng mức để tạo niềm tin cho đồng chí và quần chúng nhân dân.

Đảng bộ xã đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", bước đầu đạt kết quả đáng ghi nhận. Thông qua cuộc vận động, mỗi cá nhân, cán bộ, đảng viên đã có chuyển biến tích cực, ý thức tự rèn luyện về đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao ngày càng nâng cao.

Công tác dân vận được cấp ủy Đảng xã Nghinh Tường chú trọng quan tâm. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được triển khai sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác dân vận đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương để tuyên truyền cho nhân dân hiểu biết và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Hệ thống dân vận các cấp từng bước được kiện toàn củng cố. Nội dung và phương pháp vận động quần chúng tiếp tục được đổi mới theo hướng đi sâu vào cơ sở, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân.

Bộ máy chính quyền không ngừng được củng cố. Hội đồng nhân dân xã đã đổi mới một bước nội dung và hình thức hoạt động thường trực. Các đại biểu Hội đồng nhân

dân đã thực hiện tốt hơn chức năng theo luật định, nhất là trong việc giám sát, chuẩn bị nội dung chương trình kỳ họp, phối hợp giải quyết kiến nghị của cử tri. Bộ máy chính quyền các cấp được củng cố, kiện toàn.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân từng bước được đổi mới, phát huy có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, năng động hơn trong việc cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy, của Hội đồng nhân dân. Trong quản lý điều hành kinh tế - xã hội, Ủy ban nhân dân đã tập trung trí tuệ đề ra các giải pháp chỉ đạo xây dựng các chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp - lâm nghiệp - dịch vụ. Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện và phát huy khá tốt. nhân dân trong xã được trực tiếp bàn và quyết định nhiều công việc quan trọng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị của xã thường xuyên được củng cố và kiện toàn về hệ thống tổ chức. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị hoạt động luôn đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, đồng thời xây dựng quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân trong công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở cơ sở. Nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị ngày một đổi mới, nhằm nâng cao hiệu quả trong vận động và tập hợp quần chúng thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Nhiều phong trào do Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội phát động đều được đông đảo đoàn viên, hội viên hưởng

ứng và trở thành phong trào quần chúng sâu rộng như: "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", "Phong trào thi đua hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi", "Phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế", "Phong trào thanh niên lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước". Như vậy, với những đóng góp tích cực đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của xã đều đạt vững mạnh.

Nhìn chung, trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ Nghinh Tường đã phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2005-2010, đạt được kết quả tương đối toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Tình hình chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ. Tình hình quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống nhân dân được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng vững mạnh, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng. Vì thế, các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010 đề ra cơ bản được hoàn thành, một số chỉ tiêu hoàn thành vượt mức. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, nhiệm kỳ (2005-2010) còn những hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh mà nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Trong lĩnh vực kinh tế, chuyển dịch cơ cấu chưa toàn diện, nông nghiệp còn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu ngành. Một số cây công nghiệp, cây ăn quả có giá trị kinh tế cao chậm mở rộng sản xuất.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội chưa phát triển toàn diện. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có lúc, có nơi chưa được chú trọng. Một số ít đảng viên còn bảo thủ, tính tiên phong gương mẫu chưa cao.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa thực sự hấp dẫn. Trong nhiệm kỳ mới, toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân Nghinh Tường quyết tâm phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục những hạn chế để xây dựng quê hương Nghinh Tường ngày càng giàu mạnh hơn.

Từ những kết quả đạt được, những khuyết điểm còn tồn tại trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong 5 năm (2005-2010), có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã vận dụng sáng tạo những tư tưởng, quan điểm Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, các nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp vào tình hình thực tế của địa phương. Từ đó Đảng bộ đề ra nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp của Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010.

Hai là, cùng với sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã thực hiện có hiệu quả những chính sách ưu đãi đối với nhân dân các xã vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn như Chương trình 135, Chương trình 134, chương trình xóa đói giảm nghèo, Chương trình 167 của Chính phủ.

Ba là, Ban Chấp hành Đảng bộ xã luôn đoàn kết thống nhất, nhất trí cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn, luôn đổi mới nội dung phương pháp lãnh đạo, tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ của cấp trên. Đồng thời, khắc phục khó khăn, duy trì quy chế hoạt động của cấp ủy theo nguyên tắc tập trung dân chủ tạo sự đồng thuận từ cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể tới mọi tầng lớp nhân dân.

Bốn là, xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với nâng cao năng lực và hoạt động thực tiễn của cán bộ. Bên cạnh đó, chú ý củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, đổi mới công tác cán bộ theo hướng trẻ hóa cán bộ, đào tạo cán bộ nữ đảm bảo tính kế thừa.

Năm là, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kịp thời giải quyết những vụ việc xảy ra trên địa bàn, thường xuyên xây dựng chính quyền, đoàn thể, nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phát huy dân chủ giữ vững kỷ cương thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

Sáu là, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, động viên cán bộ nhằm tăng cường vai trò tham mưu và tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt cuộc vận động "Xây dựng và chỉnh đốn Đảng" theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII trong toàn Đảng bộ.

Hướng đến kỷ niệm 65 ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, Quốc khánh 2-9 (1945-2010), 120 năm ngày

sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên. ***Ngày 28-5-2010, xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI (nhiệm kỳ 2010-2015).***

Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010 và đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội nhận định bước sang giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường có những thuận lợi cơ bản là: đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đã đạt được những thành tựu quan trọng, nhất là thành tựu hơn 20 năm đổi mới, cụ thể là: chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tựu đó là tiền đề để Đảng bộ bước vào thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

Đại hội đề ra mục tiêu chung cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Nghinh Tường trong giai đoạn mới là: Nâng cao sự lãnh đạo của Đảng, tập trung mọi nguồn lực phát huy sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Nghinh Tường; khắc phục khó khăn tận dụng những điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội bền vững; nâng cao chất lượng văn hóa - y tế - giáo dục, ổn định dân số; giảm tỷ lệ hộ nghèo, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí, xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể vững mạnh toàn diện. Bên cạnh đó, Đại hội đã đề ra mục tiêu cụ thể trên các lĩnh vực đến năm 2015.

Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 8%/năm.

- Tổng sản lượng lương thực có hạt là: 1.700 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 560 kg/người.

- Tổng đàn trâu bò trên địa bàn xã đạt 1.300 con.

- Đàn lợn đạt từ 2.200 con đến 2.500 con.

- Diện tích trồng rừng đạt 250ha.

- Thu ngân sách xã bình quân tăng từ 10-15%/năm.

Về văn hóa - xã hội:

- Nâng cao chất lượng dạy và học, đội ngũ giáo viên 100% chuẩn hóa, tăng tỷ lệ giáo viên dạy giỏi, chiến sỹ thi đua từ 15-20%, phấn đấu đạt học sinh khá, giỏi từ 30-40%, trong đó học sinh giỏi đạt từ 20-30%.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,6%/năm.

- Giảm tỷ xuất sinh thô là 0,3‰.

- Phấn đấu 90% số hộ gia đình có phương tiện nghe nhìn, 85% số hộ được dùng nước sạch, 100% các xóm có nhà văn hóa, 70% số hộ đạt gia đình văn hóa, xây dựng làng văn hóa, khu dân cư tiên tiến.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm từ 5-8%, phấn đấu đến năm 2015 giảm số hộ nghèo xuống dưới 30%.

Về quốc phòng - an ninh:

- Thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự gọi thanh niên nhập ngũ đủ chỉ tiêu, đúng luật. Tổ chức huấn luyện quân sự hàng năm theo quy định.

- Quan tâm chỉ đạo xây dựng thế trận an ninh nhân dân, lấy lực lượng công an nhân dân làm nòng cốt. Thúc đẩy hoạt động của các tổ chức an ninh trật tự, xã hội, bảo đảm an ninh trên địa bàn xã.

Về công tác xây dựng Đảng và các tổ chức đoàn thể:

- Phấn đấu giữ vững Đảng bộ trong sạch vững mạnh; 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có 10-15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Kết nạp được 50 đảng viên mới trở lên, đào tạo bồi dưỡng cán bộ theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

- Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng trong nhiệm kỳ vững mạnh, thực hiện tốt phong trào tuyên truyền vận động nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ XI (nhiệm kỳ 2010-2015).

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đã vượt qua những khó khăn thử thách để viết tiếp những trang sử đầy tự hào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sau 2 ngày làm việc, Đại hội Đảng bộ xã Nghinh Tường (nhiệm kỳ 2010-2015)[1] đã diễn ra thành công tốt đẹp, Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XI gồm 17 đồng chí, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Hà Chiến Thuật được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Ninh được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Trịnh Văn Châu được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, các đồng chí làm làm Ủy viên Thường vụ gồm: Hà Văn Nước và Hà Đình Vũ. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành là: Hà Đức Thiều, Hà Thị Bào, Nông Thị Vạn, Nguyễn Thị Nghĩa, Nông Thị Hồng Gấm, Triệu Tiến Hanh, Hoàng Văn Lợi, Bàn Đức Chiều, Hoàng Việt Thắng, Hà Công Cư, Nông Đình Tuất, Hà Đình Nhơn.

Bước vào nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường có nhiều thuận lợi cơ bản nhưng cũng gặp không ít thách thức. Với truyền thống của quê hương và niềm tin sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng, sự đoàn kết nhất trí của toàn Đảng bộ, đặc biệt là sự quan tâm của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Võ Nhai, xã Nghinh Tường bước đầu vượt qua những khó khăn, thử thách, tiếp tục xây dựng quê hương giàu mạnh.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nghinh Tường lần thứ XI, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự quản lý, điều hành của chính quyền, tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã không ngừng tăng. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao.

1. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy có tiến hành bầu bổ sung đồng chí Hà Văn Quyển. thay đồng chí Hà Đức Thiều.

Về sản xuất nông nghiệp, nhân dân trong xã đã chủ động được giống, tập trung làm đất gieo cấy đúng thời vụ, cấy hết diện tích. Kết quả đưa năng suất lúa từ 4,7 tấn/ha (năm 2011) lên 4,85 tấn/ha (năm 2015). Cây ngô năm 2011 đạt 45 tạ/ha, năm 2015 đạt 48 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2011: 1.385,9 tấn, năm 2015 đạt 1.706,3 tấn tăng 340,4 tấn so với đầu nhiệm kỳ, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Lương thực bình quân đầu người năm 2011 là: 467,9 kg/người/năm. Bình quân lương thực đầu người năm 2015 là: 550 kg/người/năm đạt 98,2% chỉ tiêu nghị quyết.

Về chăn nuôi: Đàn trâu năm 2011 toàn xã có 535 con, đến năm 2015 tổng đàn trâu là 170 con, giảm 365 con so với đầu nhiệm kỳ. Đàn lợn trung bình hàng năm từ 1.400 con đến 1.900 con, đàn gia cầm được duy trì ổn định mức 20.000 con đến 22.000 con.

Về lâm nghiệp: Xã tập trung chỉ đạo công tác trồng rừng, quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng. Trong nhiệm kỳ trồng rừng theo dự án được 255,71ha đạt trên 102,3% chỉ tiêu nghị quyết. Tỷ lệ rừng che phủ đạt 90%, phát triển nghề rừng không những đảm bảo môi trường phủ xanh đất trống đồi núi trọc mà còn mang lại hiệu quả kinh tế cao góp phần giảm nghèo cho nhân dân.

Xác định cây chè là cây trồng chủ lực giúp nhân dân thoát nghèo làm giàu vì vậy trong nhiệm kỳ, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, toàn xã đã biết áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật chăm sóc chế biến và từng bước thay thế giống

chè có chất lượng cao. Do vậy sản lượng và chất lượng chè ngày càng được nâng cao chiếm được chỗ đứng trên thị trường.

Công tác thu, chi ngân sách tiếp tục được Đảng bộ chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Tổng thu ngân sách trong 5 năm (2011-2015) là 20.041.554.000đ bình quân vượt chỉ tiêu hàng năm là: 68%. Công tác thu, chi ngân sách đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, chi đúng luật ngân sách.

Đảng bộ xã Nghinh Tường tiếp tục quan tâm lãnh đạo công tác xây dựng cơ bản, nhằm phục vụ cho phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân. Đảng ủy xã thường xuyên chỉ đạo công tác thủy lợi, phòng chống lụt bão, nhằm đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ, cung ứng nước tưới phục vụ sản xuất, tu sửa kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất.

Về giáo dục, Đảng bộ, chính quyền xã Nghinh Tường thường xuyên quan tâm chăm lo đến mục tiêu phát triển giáo dục, tăng cường cơ sở hạ tầng, trang thiết bị dạy và học. Các cấp học thực hiện phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" đạt kết quả tốt. Trong nhiệm kỳ (2010-2015), về giáo dục đã đạt phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2014, phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 năm 2014. Trường mầm non từ năm 2011-2015 đạt 4 năm tiên tiến cấp huyện. Trường tiểu học, trường trung học cơ sở từ năm 2011-2015 đã đạt 5 năm tiên tiến cấp huyện.

Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thường xuyên. Trạm y tế xã

thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Năm 2012, trạm y tế đã khám và điều trị cho 4.100 lượt người, thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 6 tuổi. Bên cạnh đó, trạm y tế xã đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện mở một lớp tuyên truyền chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Tỷ lệ tăng dân số bình quân 1,6%/ năm đạt 100% so với Nghị quyết. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm 2015 là 12,7%. Trong nhiệm kỳ 2010-2015, xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao được duy trì thực hiện, tạo không khí phấn khởi trong nhân dân. Xã Nghinh Tường tham gia ngày hội do huyện tổ chức, đạt được nhiều thành tích. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo và ngày càng được nhân dân hưởng ứng. Trong nhiệm kỳ, số gia đình đạt gia đình văn hóa là 70%; khu dân cư tiên tiến, làng văn hóa thường xuyên đạt từ 58% so với chỉ tiêu trên giao.

Công tác chính sách xã hội đạt kết quả tốt. Đảng ủy, chính quyền xã kịp thời chi trả các khoản trợ cấp bảo hiểm xã hội cho các gia đình chính sách. Ngày 27-7, xã đã tổ chức trao quà cho các gia đình thương binh liệt sỹ với giá trị 19.000.000 đồng. Năm 2012, xã triển khai vốn vay hộ nghèo từ ngân hàng chính sách với số tiền là 848.000.000 đồng. Do đó, số hộ nghèo trên địa bàn xã đã giảm được 39

hộ. Tỷ lệ hộ nghèo giảm trung bình 7%/năm (Nghị quyết: 5-8%). Đến năm 2015, xã còn 23% hộ nghèo.

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tình hình an ninh tại các xóm thường xuyên được đảm bảo, kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân được thực hiện theo đúng thẩm quyền. Công tác quốc phòng được duy trì thực hiện nghiêm túc, quản lý tốt quân số dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, quản lý vũ khí, quân tư trang, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xảy ra. Năm 2012, xã Nghinh Tường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân. Xã đã có 6 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% kế hoạch. Xã đạt loại giỏi trong huấn luyện dân quân tự vệ. Đồng thời, xã tổ chức khám sơ tuyển 19/22 thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ và tổ chức diễn tập chiến đấu trị an (ZT-2012) theo đúng kế hoạch của huyện, đảm bảo an toàn.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ coi trọng trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ thường xuyên lãnh đạo giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền trong nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương. Đảng bộ xã Nghinh Tường đã tổ chức Hội nghị kiểm điểm Ban Thường vụ Đảng ủy theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ IV Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"

theo các bước chỉ đạo của huyện. Hội nghị đã diễn ra thành công tốt đẹp.

Công tác phát triển đảng viên luôn được Đảng bộ xã quan tâm chú trọng. Năm 2012, xã đã cử 9 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Xã Nghinh Tường đã kết nạp được 11 đồng chí, đạt 110% kế hoạch; chuyển chính thức 5 đảng viên; đề nghị phát thẻ Đảng cho 5 đảng viên; tặng huy hiệu 40, 50 năm tuổi Đảng cho 5 đồng chí. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ kết nạp được 50 đảng viên đạt 100% so với nghị quyết. Tặng Huy hiệu Đảng: 20 đảng viên trong đó 30 năm 1 đảng viên, 40 năm 9 đảng viên, 50 năm 9 đảng viên, 55 năm 1 đảng viên. Qua phân tích chất lượng đảng viên và bình xét chi bộ hàng năm đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 87 đồng chí (đạt 10,8%); hoàn thành tốt nhiệm vụ 629 đảng viên (đạt 77,9%); hoàn thành nhiệm vụ 85 đảng viên (đạt 10,5%). Không hoàn thành nhiệm vụ 6 đảng viên (chiếm 0,74%). Chi bộ trong sạch vững mạnh 13/16 chi bộ; hoàn thành tốt nhiệm vụ 3 chi bộ. Đảng bộ 5 năm liền (2010-2015) đạt trong sạch vững mạnh trong đó có 2 năm đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã đã có nhiều đổi mới. Hội đồng nhân dân không ngừng phát huy tốt vai trò trong việc đề ra các chủ trương, giải pháp sát với tình hình thực tế của địa phương.

Ủy ban nhân dân điều hành các hoạt động đúng luật, hiệu quả, thực hiện tốt các nhiệm vụ, tăng cường chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội.

Ngày 22-5-2011, 100% cử tri Nghinh Tường tham gia bầu cử trong niềm phấn khởi. Nhân dân trong xã đã bầu đúng, bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội khóa XIII. Thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội năm 2011 góp phần củng cố năng lực lãnh đạo của chính quyền đại phương.

Mặt trận Tổ quốc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ kế hoạch đầu năm đề ra. Mặt trận tổ chức tổng kết ngày hội đoàn kết toàn dân tộc ngày 18-11-2012. Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp với Đảng ủy, chính quyền tổ chức 3 lớp tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi cho nhân dân; 1 lớp sản xuất chè có 50 người tham gia; 1 lớp nuôi trồng thủy sản với 40 người tham gia. Mặt trận cũng có đóng góp cho các loại quỹ để giúp đỡ cho các hộ nghèo, quỹ da cam... với tổng số tiền là 15.160.000 đồng.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, xã Nghinh Tường còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục như: Công tác lãnh đạo, xây dựng ban hành các chỉ thị, nghị quyết chưa kịp thời. Công tác lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội chưa có trọng tâm. Phát huy những thành tựu đã đạt được trong công tác lãnh đạo, đồng thời khắc phục những yếu kém, Đảng bộ xã Nghinh Tường tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI.

Ngày 29-5-2015, Đảng bộ xã Nghinh Tường tiến hành Đại hội đại biểu nhiệm kỳ 2015-2020 với sự tham dự của 136/194 đảng viên. Đại hội đã tổng kết những

thành tựu đạt được trong (nhiệm kỳ 2010-2015). Đồng thời, Đại hội cũng đề ra những mục tiêu và phương hướng cho nhiệm kỳ 2015-2020. Một số mục tiêu cơ bản mà Đại hội đề ra đó là:

* Về kinh tế: Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 11 triệu đồng/năm. Thu ngân sách hàng năm tăng 9%/năm, huy động các loại quỹ đạt chỉ tiêu huyện giao hàng năm. Nông nghiệp tăng bình quân 8%/năm về tổng giá trị sản phẩm. Thương mại, dịch vụ tăng 5%.

* Văn hóa - xã hội: Phấn đấu hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Giảm tỷ lệ tăng dân số mức 1,6%. Hộ nghèo giảm hàng năm từ 5% trở lên. Số hộ sử dụng điện 95%, nước hợp vệ sinh đạt 85%. Huy động 100% trẻ vào mẫu giáo, giữ vững xã đạt phổ cập trung học cơ sở. Phấn đấu trường Mầm non, trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Tỷ lệ hộ đạt gia đình văn hóa 70%. Xóm văn hóa đạt 70%. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 10%. Xã đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

* Công tác xây dựng Đảng: Phấn đấu hàng năm kết nạp 11 đảng viên, chi bộ đạt trong sạch vững mạnh trên 80%, hàng năm đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 90%, phấn đấu đến 2020 không còn chi bộ sinh hoạt ghép.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XII, nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 15 đồng chí, trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí gồm: Đồng chí Hà Chiến Thuật được bầu giữ chức Bí

thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Quyển được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Ninh được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, 2 đồng chí Hoàng Việt Thắng và Nông Đình Tuất là Ủy viên Ban Thường vụ.

Danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghinh Tường khóa XII (nhiệm kỳ 2015-2020)

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hà Chiến Thuật	Bí thư ĐU-CT HĐND xã
2	Hà Văn Quyển	Phó BTTT ĐU xã
3	Hà Văn Ninh	Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
4	Hoàng Việt Thắng	Phó Chủ tịch HĐND xã
5	Nông Đình Tuất	Kế toán Ngân sách xã
6	Hà Đình Vũ	Trưởng Công an xã
7	Hoàng Văn Lợi	Chỉ huy Trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã
8	Hà Văn Nước	Chủ tịch UBMTTQ xã
9	Trịnh Thị Lệ	PCT Hội Phụ nữ xã
10	Hà Công Cư	Chủ tịch Hội Nông dân xã
11	Hà Xuân Học	Chủ tịch Hội CCB xã
12	Hoàng Minh Đức	Hiệu trưởng trường THCS
13	Nông Thị Hồng Gấm	PBT Đoàn Thanh niên xã
14	Nông Thị Ngọc Tú	Bí thư Chi bộ xóm
15	Triệu Tiến Hanh	Công an viên xóm Na Hấu

Trong 15 năm đầu của thế kỷ XXI (2000-2015), Đảng bộ xã Nghinh Tường đã làm tròn sứ mệnh lịch sử vẻ vang, to lớn, tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đoàn kết toàn dân, chung sức, chung lòng phấn đấu vươn lên giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Với đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo, bám sát với tình hình thực tế tại địa phương, sự đồng tâm, nhất trí, tin tưởng của quần chúng nhân dân, Đảng bộ xã Nghinh Tường đã và đang lãnh đạo nhân dân thành công trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và quốc phòng - an ninh. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã ngày càng được cải thiện, khối đại đoàn kết toàn dân được duy trì và giữ vững. Đây là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường tiếp tục phát huy những tiềm năng ở những giai đoạn tiếp theo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương Nghinh Tường ngày càng giàu đẹp, văn minh. Với kinh nghiệm lãnh đạo và sự đoàn kết nhất trí trong nhân dân, Đảng bộ xã Nghinh Tường có cơ sở và động lực để gặt hái được những thành công hơn nữa trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên quê hương.

KẾT LUẬN

Nghinh Tường vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng. Con người Nghinh Tường cần cù, chịu khó trong lao động sản xuất và dũng cảm, kiên cường trong đấu tranh chống thiên tai, giặc ngoại xâm. Chính những khó khăn của điều kiện tự nhiên đã hun đúc nên cốt cách kiên cường của con người nơi đây. Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh và xây dựng cùng với sự phát triển đi lên không ngừng của dân tộc, nhân dân xã Nghinh Tường cùng dân tộc viết lên trang sử với những chiến công vô cùng oanh liệt.

Người dân xã Nghinh Tường đã cùng chung sống với nhau, khắc đậm tình làng nghĩa xóm từ bao đời nay. Từ đó, hun đúc nên những truyền thống tốt đẹp: Cần cù, chịu khó, hăng say lao động và đoàn kết, giúp đỡ nhau trong chiến tranh cũng như trong thời bình. Đồng thời, cùng nhau xây dựng và bảo lưu những nét đẹp truyền thống văn hóa mà ông cha đã xây dựng. Truyền thống ấy được sinh ra từ khí thiêng sông núi, từ đạo lý, cốt cách của người dân nơi đây qua hàng nghìn năm lịch sử.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, các làng của tổng Cúc Đình phải chịu ách áp bức, bóc lột của thực dân Pháp và bọn tay sai phong kiến bán nước. Đời sống

nhân dân vô cùng cực khổ, lầm than dưới hai tầng áp bức hà khắc, nặng nề. Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập đã tạo nên một bước ngoặt vô cùng to lớn đối với cách mạng cả nước nói chung và cách mạng của tổng Cúc Đình nói riêng. Những tư tưởng tiến bộ, đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin được Nguyễn Ái Quốc tiếp thu và vận dụng sáng tạo vào tình hình thực tế của đất nước thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Tư tưởng, đường lối cứu nước ấy đã được những người yêu nước, tiến bộ ở tổng Cúc Đình tiếp thu, vận dụng và tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân tổng Cúc Đình đã đứng lên hưởng ứng cao trào "kháng Nhật cứu nước", tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử dân tộc.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào cách mạng ở xã Nghinh Tường phát triển mạnh mẽ. Cùng với nhân dân cả nước đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, chống giặc đói, giặc dốt, thi đua tăng gia sản xuất đẩy lùi nạn đói năm 1945, tiếp tục cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược thắng lợi. Cũng trong giai đoạn này, tháng 5-1949, Chi bộ Đảng đầu tiên xã Nghinh Tường được thành lập do đồng chí Hà Văn Giáp làm Bí thư Chi bộ. Từ đây, Chi bộ trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương.

Tháng 7-1954, chiến thắng Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết, đặt dấu chấm hết cho hàng

trăm năm đô hộ của chủ nghĩa thực dân cũ (trực tiếp là thực dân Pháp) trên đất nước ta. Chi bộ Đảng xã Nghinh Tường đã lãnh đạo nhân dân trong xã, cùng cả nước bước vào trận tuyến mới: cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược. Thực hiện hai nhiệm vụ vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại miền Bắc của Mỹ, đồng thời, ra sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Hòa bình lập lại, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong niềm vui chung ấy, Chi bộ và nhân dân Nghinh Tường phấn khởi bước vào thời kỳ mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chi bộ xã Nghinh Tường tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ mới nên đòi hỏi Chi bộ phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, cùng cả nước tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Mười năm đầu hòa bình (1975-1985), mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, toàn Chi bộ xã Nghinh Tường (từ năm 1979 là Đảng bộ xã Nghinh Tường) vẫn đoàn kết, nhất trí, giữ vững ổn định chính trị, bám sát sự chỉ đạo của cấp trên. Đồng thời chủ động vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương, từng bước thực hiện thành công cơ chế Khoán 100, tạo ra những cải tiến bước đầu trong cơ chế quản lý kinh tế.

Năm 1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã đề ra đường lối đổi mới đất nước, trên cơ sở đó, Đảng bộ xã

Nghinh Tường quán triệt, vận dụng sáng tạo những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy vào thực tiễn của xã, triển khai tới các mặt của đời sống, kinh tế, văn hóa, xã hội. Với Nghị quyết số 10 "Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp" (gọi tắt là Khoán 10) đã tạo ra một luồng gió mới cho nền kinh tế. nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất, từng bước đưa nền nông nghiệp của xã ngày một phát triển vững chắc.

Thời kỳ đổi mới, Nghinh Tường đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bộ mặt nông thôn Nghinh Tường có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao. Hệ thống giao thông nông thôn cơ bản đã được bê tông hóa, hệ thống kênh mương được cứng hóa đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp. Các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở hàng năm được quan tâm, đầu tư nâng cấp và xây dựng mới, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học được cung cấp đầy đủ. Chất lượng giáo dục của xã những năm gần đây có những bước phát triển rõ rệt, số học sinh lên lớp luôn đạt trên 90%, tỷ lệ các em đỗ vào các trường cao đẳng, đại học tăng dần qua các năm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được giữ vững và ổn định. Chế độ sinh hoạt Đảng diễn ra thường xuyên, công tác tự phê bình, phê bình được thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả. Bộ máy cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ngày càng kiện toàn, chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng cao, năng động và có trách nhiệm hơn trong

công việc, luôn phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ mà cấp trên giao phó.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường đạt được trong 68 năm (1947-2015) là nhờ sự kết hợp của nhiều yếu tố. Trước hết, là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Võ Nhai, đường lối đó đã được cụ thể hóa và quán triệt tới địa phương, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, trở thành động lực cho nhân dân Nghinh Tường phát triển. Đó còn là biểu hiện của sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân xã nhà. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Nghinh Tường đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, đấu tranh chống xâm lược, đói nghèo… tất cả vì sự nghiệp "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Sức mạnh ấy còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Những điều đó góp phần tăng thêm sức mạnh để nhân dân Nghinh Tường phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong công cuộc đổi mới.

Trong suốt 68 năm (1947-2015), bên cạnh những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Nghinh Tường đã đạt được còn có những mặt hạn chế, khuyết điểm, yếu kém. Kinh tế phát triển chưa thật sự vững chắc, chưa tương xứng với những tiềm năng thế mạnh của xã, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Hệ thống chính trị tuy được củng cố nhưng còn có những hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong những giai đoạn mới. Một số

đồng chí cán bộ, đảng viên có biểu hiện sa sút phẩm chất, chưa nêu cao tính tiên phong gương mẫu, điều đó ảnh hưởng rất lớn tới niềm tin của quần chúng đối với Đảng.

Từ thực tiễn tổ chức lãnh đạo phong trào cách mạng, Đảng bộ xã Nghinh Tường rút ra được những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau đây:

Một là, không ngừng phấn đấu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử.

Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh là quy luật tất yếu khách quan, là nhân tố có ý nghĩa quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Nhận thức sâu sắc vấn đề này, ngay từ khi mới thành lập cho đến nay, cấp ủy Đảng ở Nghinh Tường đã không ngừng chăm lo xây dựng Đảng trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tổ chức đảm bảo năng lực lãnh đạo của Đảng không ngừng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể. Đây là một kinh nghiệm được Đảng bộ xã Nghinh Tường đặc biệt coi trọng trong suốt quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương.

Trong thực tiễn hoạt động cách mạng, Đảng bộ thường xuyên quán triệt thực hiện nghiêm túc, sáng tạo đường lối chủ trương của Đảng, thường xuyên giáo dục, phát huy truyền thống anh hùng cách mạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Nhờ đó, Đảng bộ đã xây dựng được bản lĩnh cách mạng kiên cường, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu tổ chức, lãnh đạo, quản lý, điều hành công cuộc xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước.

Về tổ chức cán bộ, xã thường xuyên xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ chủ chốt, đặc biệt là cán bộ trẻ, đảm bảo hoàn thành công tác và có tính kế thừa phát triển liên tục. Thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra xây dựng Đảng và phát triển đảng viên mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ. Các đảng viên xã Nghinh Tường được bồi dưỡng, nâng cao lý tưởng cách mạng sâu sắc. Do đó luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao, tham gia xây dựng chi bộ, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Hai là, nhận thức sâu sắc, vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn, tổ chức toàn dân thực hiện các mục tiêu cách mạng trong từng thời điểm lịch sử, tạo ra thắng lợi ngày càng to lớn, vẻ vang.

Đường lối lãnh đạo của Đảng được xây dựng trên cơ sở khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thực tế đã chứng minh hoàn toàn đúng đắn, là kim chỉ nam cho mọi hành động, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Do đó, từ khi ra đời đến nay, Đảng bộ xã Nghinh Tường không ngừng học tập chủ trương, đường lối của Đảng, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức lãnh đạo toàn dân thực hiện được những kết quả quan trọng.

Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đã vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng, xây dựng hậu phương vững mạnh, đóng góp to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc nền độc lập tự do của dân tộc. Những thành tựu lịch sử vẻ vang mà Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường đạt được trong thời gian qua là công sức, trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân. Trong đó, sự vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương là nhân tố có ý nghĩa quyết định.

Ba là, phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân trong xây dựng và phát triển phong trào cách mạng.

Trải qua từng thời kỳ cách mạng, truyền thống đoàn kết của cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã đã trở thành một sức mạnh to lớn, biểu hiện trong các cuộc đấu tranh giành độc lập tự do, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Truyền thống đó đã xây đắp nên mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân: Đảng vì dân, dân tin Đảng. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã Nghinh Tường luôn lắng nghe ý kiến của nhân dân, phản ánh mong muốn nguyện vọng của nhân dân đến với Đảng. Từ đó xây dựng những chủ trương, chính sách phù hợp, làm cho ý Đảng hợp lòng dân vượt qua mọi khó khăn thử thách.

Bốn là, xây dựng, củng cố và phát triển các yếu tố nội lực, tranh thủ ngoại lực, cùng sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, tạo tiền đề cơ bản để phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Đảng bộ đã tích cực xây dựng các yếu tố nội lực như phát triển đảng viên, tổ chức cơ sở Đảng, củng cố bộ máy chính quyền, các tổ chức chính trị. Nhờ đó mà Đảng bộ xã Nghinh Tường đã tổ chức lãnh đạo thắng lợi sự nghiệp cách mạng trên địa bàn. Trong sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ không ngừng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý, điều hành, đổi mới cơ cấu kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao dân trí, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài. Mặt khác, thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, xã Nghinh Tường đã tiến hành triển khai thực hiện tốt các chương trình dự án xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo ra điều kiện thuận lợi để khai thác tiềm năng, thế mạnh cải tạo nền kinh tế tự túc, tự cấp nghèo nàn, lạc hậu thành nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Năm là, phát huy trí tuệ tập thể, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, sớm xây dựng những điển hình tiên tiến trong các phong trào cách mạng.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân đấu tranh và xây dựng quê hương, Đảng bộ xã đã thể hiện rõ việc áp dụng bài học này. Trong chiến đấu cũng như trong lao động sản xuất, xuất hiện ngày càng nhiều những gương người tốt, việc tốt, từ đó, xây dựng và nhân ra diện rộng để nhân dân học tập và noi theo. Nhờ đó, việc triển khai các nghị quyết,

chỉ thị của cấp trên dễ dàng và thuận lợi, đảm bảo việc thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành, với mỗi chặng đường đã qua, nhân dân xã Nghinh Tường hoàn toàn có thể tự hào với những thành tựu đã đạt được trên quê hương. Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường luôn nhìn về tương lai để phấn đấu và tự hào về những thành tích đã đạt được trong lao động sản xuất, xây dựng và bảo vệ quê hương, song cũng nhận thấy những mặt tồn tại, yếu kém để khắc phục.

Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn 68 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ xã Nghinh Tường là tài sản tinh thần to lớn từ sự cống hiến của lớp lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn. Để có được những thành quả trong chiến tranh và bảo vệ Tổ quốc, nhân dân Nghinh Tường đã phải trải qua khói lửa chiến tranh, bom đạn ác liệt, phải dùng mồ hôi xương máu để đánh đổi. Bao thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân sẽ mãi mãi là niềm tự hào đối với Đảng bộ và nhân dân xã Nghinh Tường. Những bài học kinh nghiệm đó sẽ mang giá trị thực tiễn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng quê hương Nghinh Tường ngày càng giàu đẹp.

PHỤ LỤC

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG

- Năm 1947, tổ Đảng Nghinh Tường thuộc Chi bộ liên xã Cúc Đường được thành lập do đồng chí Ma Văn Nghị làm Bí thư Chi bộ.

- Ngày 19-5-1949, xã Nghinh Tường tách xa khỏi đại xã Cúc Đường. Chi bộ xã Nghinh Tường chính thức thành lập do đồng chí Hà Văn Giáp làm Bí thư Chi bộ.

- Năm 1979, Đảng bộ xã Nghinh Tường được thành lập đồng chí Trịnh Quang Vinh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy đầu tiên. Sau đó, Huyện ủy cử đồng chí Nông Tiến Hồ (Huyện ủy viên) xuống tăng cường cho xã và trực tiếp làm Bí thư Đảng ủy xã Nghinh Tường.

DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ NGHINH TƯỜNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Hoàng Thị Tồn	1915	Có 2 con là liệt sỹ: Hoàng Văn Giang, Hoàng Văn Thơn

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Đại hội Chi bộ			
Lần thứ I	1949	1949-1951	
Lần thứ II	1951	1951-1953	
Lần thứ III	1953	1953-1955	
Lần thứ IV	1955	1955-1957	
Lần thứ V	1957	1957-1959	
Lần thứ VI	1959	1959-1961	
Lần thứ VII	1961	1961-1963	
Lần thứ VIII	1963	1963-1965	
Lần thứ IX	1965	1965-1967	
Lần thứ X	1967	1967-1969	
Lần thứ XI	1969	1969-1971	
Lần thứ XII	1971	1971-1973	
Lần thứ XIII	1973	1973-1975	
Lần thứ XIV	1975	1975-1977	
Lần thứ XV	1977	1977-1979	
Đại hội Đảng bộ			
Lần thứ I	1979	1979-1982	
Lần thứ II	1982	1982-1985	
Lần thứ III	1985	1985-1987	
Lần thứ IV	1987	1987-1989	
Lần thứ V	1989	1989-1991	
Lần thứ VI	1992	1992-1994	
Lần thứ VII	1994	1994-1996	
Lần thứ VIII	1996	1996-2000	
Lần thứ IX	2000	2000-2005	
Lần thứ X	2005	2005-2010	
Lần thứ XI	2010	2010-2015	
Lần thứ XII	2015	2015-2020	

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ[1]

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hà Văn Giáp	5/1949-1953	Chi bộ
2	Trịnh Văn Toàn	1953-1957	
3	Hà Văn Giáp	1957-1959	
4	Trịnh Văn Toàn	1959-1965	
5	Trịnh Văn Hưng	1965-1969	
6	Nông Văn Tình	1969-1974	
7	Hà Văn Viên	1974-1979	
8	Trịnh Quang Vinh	1979	Đảng bộ
9	Nông Tiến Hồ	1979-1983	
10	Nông Văn Đạt	1983-1985	
11	Hoàng Văn Khuyên	1985-1987	
12	Nông Thanh Thuyết	1987-1989	
13	Nông Văn Hán	1989-22/1/1992	
14	Hà Xuân Hè	23/1/1992-2004	
15	Hà Thanh Tâm	2004-5/2010	
16	Hà Chiến Thuật	5/2010-2015[2]	

1. Trong danh sách có 3 đồng chí được bầu làm Huyện ủy viên, đó là: Nông Tiến Hồ (HUV khóa XVII), Hà Xuân Hè (HUV khóa XVI), Hà Chiến Thuật (HUV khóa XX, XXI).
2. Thời gian công tác của các đồng chí trong phần phụ lục được cập nhật đến thời điểm xuất bản cuốn sách, năm 2015.

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THƯỜNG TRỰC, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Lục	1967-1982[1]	
2	Hoàng Văn Hiểu	1982-1985	Thường trực Đảng
3	Nông Thanh Thuyết	1985-1987	-
4	Dương Văn Long	1987-1991	-
5	Hà Thanh Tâm	1992-2004	-
6	Trịnh Văn Châu	2004-2014	PBT.TT
7	Hà Văn Quyển	2014-2015	PBT.TT

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HĐND XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hà Đức Thiều	1994-1996	
2	Dương Văn Long	1997-1999	
3	Hà Thanh Tâm	1999-1/2011	
4	Hà Văn Ninh	2/2011-6/2011	
5	Hà Chiến Thuật	7/2011-2015	

1. Chi ủy viên Thường trực từ 1967-1979. Từ 1979-1982 là Thường trực Đảng ủy xã.

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trịnh Văn Vũ	1945-1946	
2	Ma Văn Đức	5/1949-1957	
3	Trịnh Văn Toàn	1957-1959	
4	Hà Văn Ký	1959-1967	
5	Hà Văn Thỏa	1967-1969	
6	Hà Văn Khuyên	1969-1975	
7	Dương Văn Thư	1975-1977	
8	Trịnh Quang Vinh	1977-1982	
9	Nông Văn Hán	1982-1987	
10	Hoàng Văn Hiểu	1987-1989	
11	Hà Xuân Hè	1989-1991	
12	Ma Văn Giang	1992-1996	
13	Hà Đức Thiều	1996-1999	
14	Hà Chiến Thuật	2000-2011	
15	Hà Văn Ninh	2011-2015	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hà Văn Khuyên	1949-1950	
2	Trịnh Văn Vũ	1950-1958	
3	Hà Văn Khuyên	1959-1965	
4	Nông Văn Tình	1965-1969	
5	Dương Văn Thư	1969-1971	
6	Hà Văn Thiện	1972-1975	
7	Nông Văn Hán	1975-1977	
8	Nông Xuân Đại	1977-1979	
9	Nông Văn Hán	1979-1983	
10	Dương Văn Thư	1983-1984	
11	Dương Văn Long	1984-1986	
12	Trịnh Văn Vượng	1987-1989	
13	Ma Văn Giang	1990-1992	
14	Hà Văn Hải	1992-1999	
15	Dương Văn Long	2000-2004	
16	Hà Đức Thiều	2004-2011	
17	Hà Đình Vũ	2011-2015	

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hà Văn Đệ	1948-1953	
2	Hà Văn Hậu	1954-1956	
3	Nông Văn Tiệu	1957-1959	
4	Hà Văn Lưu	1960-1967	
5	Dương Văn Thư	1968-1969	
6	Nông Văn Tân	1970-1971	
7	Ma Văn Thư	1972-1974	
8	Nông Thanh Thuyết	1975-1976	
9	Hà Xuân Hè	1977-1978	
10	Hoàng Văn Hiểu	1979-1980	
11	Nông Văn Nhiêu	1981-1983	
12	Hoàng Anh Dũng	1984-1986	
13	Hà Đức Thiều	1987-1994	
14	Hà Quang Ngọ	1995-2006	
15	Hoàng Văn Lợi	2007-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trịnh Văn Hưng	1958	
2	Trịnh Văn Vũ	1958-1961	
3	Nông Văn Thắng	1962-1968	
4	Hà Văn Ký	1969-1972	
5	Hà Văn Viên	1974-1977	
6	Hà Văn Khuyên	1977-1982	
7	Hoàng Văn Tự	1983-1987	
8	Ma Văn Thư	1988-1990	
9	Dương Văn Long	1991-1994	
10	Hà Văn Lân	1995-1998	
11	Ma Văn Giang	1998-2008	
12	Hà Văn Nước	2008-2015	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Khuyên	1949-1953	
2	Nông Văn Đạt	1954-1955	
3	Nông Văn Giáp	1956-1957	
4	Hoàng Văn Khái	1958-1961	
5	Nông Thanh Thuyết	1966-1965	
6	Ma Văn Hầu	1960-1971	
7	Trịnh Thị Phòng	1971-1973	
8	Hoàng Anh Dũng	1973-1983	
9	Dương Văn Long	1984-1987	
10	Lâm Chu Goòng	1988-1999	
11	Hà Văn Nước	2000-2003	
12	Hà Đình Nhơn	2004-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Thị Hoa	1949-1952	Lâm thời
2	Nông Thị Vy	1953-1955	
3	Hà Thị Thong	1956-1957	
4	Trịnh Thị Hành	1957-1964	
5	Hà Thị Nở	1965-1974	
6	Trịnh Thị Phòng	1974-1976	
7	Ma Thị Giai	1976-1980	
8	Hà Thị Thuyết	1980-1986	
9	Trịnh Thị Phòng	1986-2001	
10	Hà Thị Bào	2001-4/2015	
11	Trịnh Thị Lệ	Từ 5/2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Hiểu	1996-1997	Lâm thời
2	Hoàng Văn Hiểu	1997-2002	
3	Nông Quang Trình	2002-2007	
4	Hà Công Cư	2007-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trịnh Quang Vinh	1994-2006	
2	Hà Đình Vũ	2007-2011	
3	Hà Đức Thiều	2012-3/2014	
4	Hà Xuân Học	4/2014-2015	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ LÀ NGƯỜI NGHINH TƯỜNG THAM GIA VÀO BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN VÕ NHAI (HUYỆN ỦY)

STT	Họ và tên	UVBCH/UVBTV	Chức vụ
1	Ma Văn Đỗ	- UVBCH khóa III, IV, V - UVBTV khóa VI, X, XI	Chủ tịch UBND huyện
2	Trịnh Văn Toàn	- UVBCH khóa III	
3	Nguyễn Văn Tương	- UVBCH khóa IV	
4	Hà Văn Chính	- UVBCH khóa IV (dự khuyết) - UVBCH khóa V	Giám đốc Chi nhánh ngân hàng huyện
5	Hà Cử	- UVBCH khóa V	
6	Ma Văn Phong	- UVBCH khóa VI	
7	Trịnh Văn Vượng	- UVBCH khóa VI	Trưởng phòng Văn hóa Thông tin huyện
8	Nông Văn Đạt	- UVBCH khóa XI	Giáo viên trường cấp 3 Võ Nhai
9	Hoàng Văn Khái	- UVBCH khóa XI, XII, XIII	Trưởng ban Kiểm tra Huyện ủy

10	Nông Văn Lương	- UVBTV khóa XII	Huyện đội trưởng
11	Trịnh Xuân Nguyễn	- UVBTV khóa XIII, XIV	Trưởng ban Tổ chức, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy.
12	Nông Văn Định	- UVBCH khóa XIII	Trưởng Công an huyện
13	Hà Văn Lược	- UVBCH khóa IX, XV, XVI, XVII, XVIII	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện
14	Hà Xuân Hè	- UVBCH khóa XVI	Bí thư Đảng ủy xã Nghinh Tường
15	Hà Văn Hỷ	- UVBCH khóa XVII	Trưởng phòng Giáo dục huyện
16	Hà Chiến Thuật	- UVBCH khóa XX, XXI	Bí thư Đảng ủy xã Nghinh Tường

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG XÃ NGHINH TƯỜNG

STT	Họ và tên	Năm kết nạp Đảng	Ghi chú
HUY HIỆU 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nông Văn Tiệu	5-5-1949	Đã mất
2	Trịnh Thị Hạnh	25-4-1950	Đã mất
HUY HIỆU 55 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hoàng Văn Khuyên	31-12-1959	
2	Hoàng Văn Khái	15-8-1960	
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nông Thị Hơn	14-3-1950	Đã mất
2	Hà Văn Thiện	17-8-1950	Đã mất
3	Hà Văn Ký	20-1-1950	Đã mất
4	Hoàng Nguyên Phúc	31-12-1949	Đã mất
5	Nông Văn Đạt	23-10-1948	Đã mất
6	Dương Văn Kim	16-6-1949	Đã mất
7	Trịnh Văn Hưng	15-12-1946	Đã mất
8	Hoàng Văn Cường	25-10-1949	Đã mất
9	Nông Văn Lục	18-8-1961	
10	Hoàng Văn Lư	11-5-1963	
11	Dương Văn Thư	23-12-1962	
12	Trịnh Quang Vinh	09-09-1963	

13	Nông Văn Tăng	17-4-1964	
14	Trịnh Văn Hương	31-5-1964	
15	Hoàng Văn Hiểu	16-5-1965	
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hà Văn Hạ	12-8-1950	Đã mất
2	Nông Văn Hầu	5-1950	Đã mất
3	Trịnh Văn Vũ	19-4-1949	Đã mất
4	Nông Văn Khuê	14-3-1950	Đã mất
5	Hà Văn Viên	11-9-1949	Đã mất
6	Nông Văn Thắng	12-1962	
7	Nông Văn Nhiêu	19-5-1974	
8	Hà Văn Chúng	11-8-1971	
9	Hà Thị Hằng	21-12-1967	
10	Nông Văn Hán	21-12-1967	
11	Hà Thị Nở	21-12-1967	
12	Nông Văn Nhưng	12-12-1969	
13	Nông Thanh Thuyết	20-11-1971	
14	Nông Quang Thảo	31-10-1971	
15	Nông Xuân Đại	28-9-1967	
16	Hà Đình Phong	20-1-1973	
17	Hà Xuân Hè	12-4-1971	
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hà Thanh Tâm	29-11-1976	

2	Dương Văn Long	31-8-1977	
3	Hà Xuân Quán	20-8-1975	Đã mất
4	Hoàng Phúc Thắng	3-4-1974	Đã mất
5	Triệu Tiến An	2-11-1968	Đã mất
6	Hoàng Văn Tự	23-4-1966	Đã mất
7	Hà Đức Thiều	3-3-1984	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ NGHINH TƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Ngày hy sinh	Xóm
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp			
1	Lâm Văn Đường	09-03-1954	Nà Giàm
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ			
2	Hoàng Văn Giang	13-9-1967	Bản Nhàu
3	Nông Văn Giới	30-8-1967	Bản Cái
4	Hà Minh Khoa	09-4-1971	Bản Nưa
5	Hà Văn Kỳ	19-9-1972	Bản Nưa
6	Ma Thanh Lân	16-3-1968	Bản Rãi
7	Trịnh Quang Lợi	25-3-1972	Bản Cái
8	Hà Văn Lợi	14-8-1968	Bản Cái
9	Nông Văn Lý	25-4-1969	Bản Chang
10	Nông Văn Nhân	07-5-1972	Nà Châu
11	Hà Văn Phương	01-3-1975	Bản Nưa
12	Nông Văn Thành	10-12-1967	Bản Chang
13	Hoàng Văn Thơn	11-5-1970	Bản Nhàu
14	Ma Văn Tiếp	11-6-1969	Bản Rãi
15	Lâm Ngọc Tính	13-4-1972	Nà Giàm
16	Nông Quang Tửu	02-5-1970	Bản Nhàu
17	Nông Văn Xuân	20-11-1967	Bản Cái

MỤC LỤC

Tr

LỜI NÓI ĐẦU 7

Chương I

NGHINH TƯỜNG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA CÁCH MẠNG

I. Khái quát về vùng đất Nghinh Tường 11

II. Quá trình hình thành xã và truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng 16

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN NGHINH TƯỜNG THAM GIA ĐẤU TRANH, GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

I. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội Nghinh Tường dưới thời Pháp thuộc 23

II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nghinh Tường (trong tổng Cúc Đình) đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 27

III. Nhân dân Nghinh Tường tham gia xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng. Chi bộ Đảng đại xã Cúc Đường ra đời, lãnh đạo nhân dân kháng chiến - kiến quốc, cùng nhân dân cả nước đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 32

Chương III

CHI BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. Chi bộ Đảng xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế (1954-1965) **55**

II. Chi bộ Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc mỹ, chi viện cho miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975) **78**

Chương IV

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975-1985)

I. Chi bộ, Đảng bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1975-1980) **93**

II. Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, bước đầu đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1985) **106**

Chương V

NGHINH TƯỜNG TRONG NHỮNG NĂM THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG VÀ ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1986-2000)

I. Đảng bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995) **115**

II. Đảng bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2000) **137**

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2015)

I. Đảng bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2000-2005) **155**

II. Đảng bộ xã Nghinh Tường lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới (2005-2015) **170**

KẾT LUẬN **203**

PHỤ LỤC **213**

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 04.3 9260024 Fax: 04.3 9260031

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ NGHINH TƯỜNG
(1947-2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc: BÙI VIỆT BẮC
Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập: LÝ BÁ TOÀN
Biên tập
TS. KHUẤT DUY KIM HẢI
ĐINH MƯỜI - PHẠM HOẠT
Thiết kế, chế bản
HOÀNG TÀI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam
Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội
VPGD: P 1102/CT2 - KĐT Nàng Hương - Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 0982.354598
Email: dautuvct@gmail.com

In: 250 cuốn, khổ: 14.5 x 20cm, tại: Công ty CP in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9 Ngõ 40 Ngụy Như Kon Tum - Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: **2169-2015/CXBIPH/61-48/HĐ**
Số QĐXB của NXB: **1882/QĐ-NXBHĐ**
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): **978-604-86-6811-2**
In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2015.